



Lá Thư

Số 109
1976 - 2018

ẠP HỮU CÔNG CHÁNH



*Mùa Xuân
Texas 2018*

BAN PHỤ TRÁCH LÁ THƯ CÔNG CHÁNH NĂM 2018

Ban Phụ Trách
Lá Thư Ái Hữu Công Chánh
Số 109-112

Nguyễn Văn Luân
Nguyễn Thiệp
Nguyễn Đình Duật
Nguyễn Văn Thái

Trịnh Hữu Dục
Nguyễn Quang Bê
Nguyễn Như Bá
Dư Thích

Ngô Hoàng Các
Lâm Thị Kim Dung
Trần Văn Thu
Trần Trung Trực

Liên Lạc LTAHCC 110

Bài Vở, Tin Tức, Hình Ảnh

Trần Trung Trực

11907 Viscaya Way
Austin TX 78726

E-mail: truc.ahcc@gmail.com

Tel: 512-918-8348

Tài Chánh

Nguyễn Văn Thái

1825 River Bend Dr
Redlands, CA 92374

E-mail: thai.ahcc@gmail.com

Tel: 909-793-8139

Trang mạng:

Lá Thư Ái Hữu Công Chánh trên mạng: <http://ltahcc.com>

Trang Mạng Ái Hữu Công Chánh: www.aihuucongchanh.com

Hình Bìa: Cầu Pennybacker, Austin, Texas



Lá Thư Ban Phụ Trách Số 109

Đây là Lá Thư đầu tiên của Ban Phụ Trách Lá Thư Ái Hữu Công Chánh Năm Châu thực hiện. Chúng tôi xin gửi đến tất cả các Ái Hữu và Thân Hữu lời chào đoàn kết và xây dựng Lá Thư Ái Hữu Công Chánh.

BPT Năm Châu gồm những lão thành, nhiều kinh nghiệm. Chúng tôi không ngại “Vác Ngà Voi” nặng, vì chúng tôi đã đoàn kết, mỗi người một tay, nhưng chúng tôi rất ngại “Làm Dâu Trăm Họ”. Chúng tôi sẽ cùng học hỏi và dùng phương tiện truyền thông hiện đại để hoàn thành Lá Thư AHCC tốt đẹp về cả phẩm chất và nội dung, và phát hành đúng kỳ hạn. Chúng tôi xin các AH và TH gửi bài viết về những kỷ niệm vui buồn dưới trường Công Chánh hay ở xã hội, cho chúng tôi càng nhiều càng tốt. Chúng tôi xin các Thầy, các Ái Hữu tiền bối giúp chúng tôi ý kiến làm Lá Thư tốt đẹp hơn. Sự đóng góp của quý vị là những viên gạch, xi măng và cát để xây bức tường thành kiên cố của sự đoàn kết trong tinh thần tương thân tương ái của Đại Gia Đình Công Chánh. Ngoài ra, chúng tôi cũng cần sự đóng góp tài chánh của quý vị, nó là nước để hòa hợp với xi măng và cát xây bức tường thành.

Chúng tôi thông báo cùng quý vị AH/TH là từ nay, Lá Thư có một phụ nữ, bút hiệu Tràm Nước, người phụ nữ đầu tiên rất hăng say trong việc viết bài. Chị mới viết văn và văn của chị thật mộc mạc, chân

tình và dễ thương của cô gái miền Tây Nam Bộ. Chúng tôi hy vọng sẽ có nhiều phụ nữ khác tham dự tích cực vào việc viết bài để Lá Thư được nhiều màu sắc. Ngoài ra, Lá Thư AHCC sẽ thêm một mục: Nữ Công Gia Chánh do Bích Thuận đảm trách.

Chúng tôi cũng thành thật cảm ơn AH/TH đã quảng đại đóng góp tài chánh cho Lá Thư. Người ta thường nói “Có Thực Mới Vực Được Đạo”, nếu quỹ tài chánh dồi dào và bài viết gửi về thật nhiều, chúng tôi sẽ ra 3 số vào tháng 1, 5 và 9. Số báo đầu năm dương lịch phát hành vào tháng 1 gần ngày Tết Ta của người Việt. Dù xa Quê Hương gần nửa Thế Kỷ, nhưng chúng ta, AH/TH Công Chánh, luôn nhớ những ngày Tết Ta, hy vọng Lá Thư là nguồn an ủi và giúp chúng ta nhớ lại những ngày xưa.

Chúng tôi đang cố gắng sửa lại Danh Sách AHCC cho hợp thời. Để có một danh sách đầy đủ và hoàn mỹ, **chúng tôi xin yêu cầu tất cả AH/TH gửi Phiếu Góp Ý về ngay để chúng tôi cập nhật và dùng cho Lá Thư số 110.**

Dù BPT Lá Thư AHCC Năm châu cố gắng hết sức hoàn thành LTAHCC tốt đẹp, có thể vẫn còn thiếu sót hay lỗi lầm không vừa ý với mọi người, xin quý AH/TH thông cảm và cho chúng tôi biết để tránh lần sau. Chúng tôi hy vọng nếu quý AH/TH nhiệt tình giúp chúng tôi thì chắc chắn LTAHCC sẽ mỗi ngày một khá hơn và những năm tới sẽ hoàn mỹ.

LTAHCC kỳ này, số 109, sẽ có đề mục: Mùa Xuân Texas, với hoa Bluebonnets nở dọc các xa lộ và mọi nơi trong tiểu bang Texas. Nếu quý vị có dịp đi Texas vào mùa Xuân, quang cảnh này sẽ làm quý vị thoải mái và có cảm tưởng như mình đang thăm viếng vườn Hoa Thiên Tạo.

Kính chúc quý Thầy, quý Ái Hữu Tiền Bối và quý Ái Hữu cùng Thân Hữu Năm Mới Mậu Tuất An Khang, Thịnh Vượng và Hạnh Phúc.

Ban Phụ Trách Lá Thư Ái Hữu Công Chánh





✚ AH Trần Hữu Thân (Frank)

Cháu tên Trần Hữu Thân (Frank), thuộc lớp nhỏ (47 tuổi), học ra trường ở Mỹ, hiện vẫn còn đi làm. Cảm ơn chủ tiếp tục “làm đầu tàu” lo cho Lá Thư Công Chánh. Xin hỏi muốn gửi tiền đóng góp cho Lá Thư Công Chánh thì gửi cho chú phải không (Pay to: TRUC TRAN)? Chú có dùng PayPal không? Cảm ơn

✚ BPT

BPT đã nhận được chi phiếu \$US 50.00, xin cảm ơn AH nhiều. Khi nào rảnh, AH viết lại những kỷ niệm hay kinh nghiệm trong nghề Công Chánh ở Hoa Kỳ. LT cần đóng góp của nhiều bạn trẻ như AH để có thể được trường tồn. Cảm ơn AH nhiều.

✚ AH Nguyễn Minh Triều

Phone thăm hỏi và gửi US\$ 20.00 vào quỹ LT.

✚ BPT

BPT đã nhận được do số tiền trên do AH gửi vào quỹ Lá Thư. Cảm ơn AH nhiều, nếu có thể xin AH vài bài viết, LT cũng đang cần bài vở nhiều.

✚ AH Hà văn Trung

Gửi US\$ 100.00 vào quỹ LT.

✚ BPT

BPT đã nhận được do số tiền trên do AH gửi vào quỹ Lá Thư. Cảm ơn đóng góp rộng lượng của AH.

✚ AH Đỗ văn Sến

Anh Trục thân,
Xin lỗi anh về việc thông báo trễ vì trước đây 2012 khi tôi về nhà mới, tôi đã thông báo cho ban biên tập CA biết, nhưng khi chuyển giao cho ban biên tập mới thì ban biên tập CA chưa update kịp, thành thử suốt năm năm qua tôi không nhận được cuốn nào cả. Vậy từ nay anh có thể gửi theo địa chỉ này. Nếu có thể anh gửi cho tôi thêm 2 cuốn chót đặc biệt là cuốn có địa chỉ của anh em AHCC để còn có thể liên lạc. Chúc anh thành công trong việc vác ngà voi cho lần biên tập này.
Thân

✚ BPT

BPT đã cập nhật địa chỉ của AH trong danh sách AHCC và AH sẽ nhận được Lá Thư vào đầu năm tới và sau đó. Rất tiếc BPT mới không có giữ Lá Thư CC cũ. Chúng tôi bây giờ đang cố gắng sắp xếp để công việc làm được nhanh hơn. Xin

AH nếu có thể viết thêm bài về trường Công Chánh, kinh nghiệm trong nghề, bè bạn, vv... BPT cần bài vở của AH bốn phương càng nhiều càng tốt.

Chúc AH và gia đình luôn vui vẻ và an lành.

AH Nguyễn Đức Thịnh

Tôi đính kèm bài viết Anh xem có đăng được không hay có đề nghị sửa đổi gì xin cho tôi biết.

Cảm ơn Anh.

BPT

Thầy Thịnh thân mến,
Cám ơn Thầy nhiều về bài viết đăng trong số này. BPT đang tổ chức lại cách thức thực hiện Lá Thư sao cho nhanh chóng. Theo ban Tài Chánh số đóng góp cũng tăng đáng kể. Như vậy, nếu có được nhiều bài vở, có thể BPT sẽ ra 3 Lá Thư thay vì 2 mỗi năm, số trang Lá Thư cũng tăng lên từ 125 đến 150 trang.

Chúc Thầy luôn luôn vui vẻ và an lành.

Thân,

Trực

Ban Đại Diện AHCC Pháp

Thư gửi AHCC và THÂN HỮU PHÁP

Paris ngày 20-8-2017

Thân gửi quý Ái hữu và Thân hữu Công Chánh Pháp,

Như hàng năm chúng tôi trân trọng xin quý vị vui lòng gửi số tiền 30€ cho năm 2017(25€ tiền yểm trợ Lá Thư Công Chánh +5€ tiền văn phòng phẩm và phụ phí) tới AH Tôn thất Thiện, thủ quỹ của Ban Tân Đại Diện Công Chánh Pháp. Địa chỉ: Tôn thất Thiện 83 Avenue Ambroise Croizat 93150 Le Blanc Mesnil

Tél. : 0148654970

Tiền yểm trợ Lá Thư là 25€ như mọi năm bao gồm tiền phát hành 2 Lá thư mỗi năm + chi phí Bưu điện từ Mỹ qua Paris và từ Paris đến địa chỉ nhà quý Anh Chị.

Quý vị nào vì lý do bất khả kháng không muốn nhận Lá Thư Công Chánh nữa thì xin làm ơn cho chúng tôi biết và chỉ xin đóng góp 5€ (tiền văn phòng phẩm và phụ phí) mỗi năm mà thôi.

Khi nhận được message (lá thư) này, xin quý vị trả lời liền cho chúng tôi:

- bằng email cho 4 người của ban Đại diện (Các anh Xuân, Thu, Thiện, Hứa)
- hoặc Đ. T. cho 1 hay 2 người trong ban Đại diện cho biết muốn nhận hay không muốn nhận Lá Thư CC nữa để A. H. Thiện thủ quỹ biết mà gửi liền LT số 108 đến cho quý vị xem cho vui và đồng thời xin quý vị gửi tiền cho anh Thiện.

Để cho LTCC được trường tồn, và để "giữ cho còn có nhau" theo sự mong ước của mọi người, xin quý vị tham gia việc viết bài đăng báo và vui lòng đóng góp tịnh tài yểm trợ Lá Thư.

Xin quý vị gửi tiền cho A.H. Tôn thất Thiện càng sớm càng tốt vì còn phải gửi tiền qua bên Mỹ cho Ban Phụ trách LT CC nữa. Ban phụ trách LT105-108 có cho biết là ngân quỹ của Lá Thư AHCC nay đang ở tình trạng eo hẹp cùng cần sự đóng góp rộng rãi của quý Ái hữu, Thân hữu.

Vấn đề yêu cầu đóng góp tiền bạc rất là tế nhị nên những lời thỉnh cầu trong Lá thư này nếu có điều gì không phải và

*khiểm khuyết thì xin quý vị rộng lượng
miễn chấp cho.*

Xin đa tạ

Thân kính

Ban Đại Diện AH CC Pháp

Hoa trường Xuân Trưởng ban.

Tél.: 0177103774

Trần văn Thu Đệ nhất phụ tá

Tél.: 0140969211

Tôn thất Thiện Đệ nhị phụ tá

Tél.: 0148654970

Đỗ Hữu Hứa Đệ tam phụ tá

Tél.: 0146826359



Xin thành thật cảm ơn các AH trong Ban
Đại Diện và toàn thể AHCC Pháp.



Chào chú,

Thân xin gửi 50 đô ủng hộ LTAHCC.

Cảm ơn



Xin cảm ơn AH, chúc AH luôn khỏe
mạnh. Có rảnh xin viết bài cho LT.



*Nếu LTAHCC mỏng quá thì không đủ chỗ
để viết bài vở ý kiến của các ái hữu, mà
dày quá tiền bưu phí sẽ cao. Xin đóng
góp 20 đô để giúp bưu phí gửi LTAHCC.*



Thành thật cảm ơn đóng góp của AH.
BPT cũng rất cân nhắc về việc phổ biến
bài vở và ý kiến của AH khắp nơi gửi về
so với số trang của LT sao cho chi phí ấn
hành nằm trong khả năng tài chính của
LT.



*Zipcode đúng của tôi là CA 95121 chứ
không phải là 94513. Đính kèm theo đây
là chi phiếu 60 đô USA yểm trợ
LTAHCC. Hoan nghênh anh Trần trung
Trực và Ban phụ trách LTAHCC đã hy
sinh công sức để LT tồn tại. Chúc quý
anh luôn luôn vui mạnh.*



BPT đã cập nhật Zip Code của AH trong
danh sách AHCC. Chúng tôi cũng chỉ làm
nhiệm vụ của cựu sinh viên CDCC trong
tinh thần và trong ước muốn giữ cho LT
được trường tồn. Xin cảm ơn đóng góp tài
chánh của AH, chúc AH và gia quyến
nhiều sức khỏe.



*Nhóm AHCC Toronto Canada hiện nay
chỉ còn 9 người thường xuyên liên lạc,
sinh hoạt với nhau và ủng hộ việc phát
hành Lá Thư Công Chánh. Đó là các AH
Lâm Thao, Nguyễn Văn Đề, Lâm Văn
Năm, Nguyễn Khắc Cần, Lê Văn Châu,
Lê Mạnh Trán, Nguyễn Xuân Sơn, Đoàn
Chí Trung và Phạm Ngọc Quỳnh.*

*Hai Ái Hữu đã quá cố là Hoàng Ngọc
Giao và Bửu Cơ.*

*Còn lại vài AH khác trước đây có tham
gia nhưng sau này không liên lạc với
Nhóm nữa, có mời cũng không tham dự.*

*Nhóm chúng tôi xin ủng hộ mỗi người
Can\$ 50 tổng cộng là Can\$ 450.*

*Xin Anh Thái cho biết sẽ gửi về cho Anh
bằng cách nào cho thuận tiện và đỡ tốn
phí ngân hàng.*

*Đồng thời cũng xin góp một số ý về LTCC
như sau:*

1. Xin tiếp tục gửi riêng đến từng người như trước đây.
2. Về nội dung trong Lá Thư xin tập trung vào những tâm tình, kỷ niệm, tin tức, sinh hoạt có liên quan đến AHCC, để những AH khác qua đó biết được thêm về bạn bè thân quen, trường lớp, cơ quan của mình.
3. Lá Thư không cần phải in cho dày mà chỉ nên chọn các nội dung cần thiết thì sẽ tiết kiệm được nhiều chi phí. Những bài văn, truyện ngắn hoặc những chuyện có tính cách cá nhân, thì đẩy đẩy trên sách vở, trên mạng, trích đăng lại trên LTCC chỉ lãng phí mà cũng không ai quan tâm.
4. Những AHCC của các nơi có lòng gánh vác thực hiện LTCC rất xứng đáng được tri ân và quý trọng vì đã góp phần gìn giữ mối dây liên hệ của chúng ta, nhưng đồng thời cũng xin mình định rõ là việc duy trì LTCC là cần thiết chứ không cần phải làm hay hơn, hình thức phải đẹp hơn Lá Thư trước. Sở dĩ đến nay còn nên giữ hình thức Lá Thư qua ấn bản vì có nhiều AH có tuổi chưa quen dùng computer, chứ hiện nay xem LTCC qua trang mạng rất hay, nhanh chóng mà lại ít tốn kém nhất.

Kính thư,

 **BPT**

BPT xin thành thật cảm ơn các AH Toronto đã góp ý về việc phát hành LTCC với ý tốt là giảm thiểu chi phí và duy trì mối dây liên hệ trong đại gia đình Công Chánh. Đồng thời cũng xin cảm ơn việc đóng góp tiền bạc vào quỹ Lá Thư mà hiện nay BPT cũng đang rất cần thiết; bên

cạnh đó chúng tôi cũng rất cần những bài vở của các AH để LT được nhiều màu sắc, tránh đơn điệu vì chỉ có vài cây viết. Nếu có nhiều người viết, BPT cũng sẽ có nhiều lựa chọn hơn.

 **AH Mai Thanh Toàn**

Cám ơn Trục đã gửi Lá Thư. Tôi đang đọc từ từ (vì mắt kém sau khi mổ glaucoma cả hai mắt).

Nhiều bài đọc rất vui và gợi nhớ lại anh em công chánh... ngày nào... và mái trường thân yêu. Tiếc rằng không được nhìn cảnh trường xưa, trong khuôn viên rộng cỏ dại đầy rẫy và nhất là rất nhiều thỏ rừng (khoảng 1958). Ngày nay trường thay đổi nhiều khó tìm lại vết tích ngày xưa !.

Anh em CC thuở xa xưa người ta thường gọi là dân cầu cống, chỉ biết gạch đá (Travaux publics) nên thường là... khô khan... nhưng qua lá thư công chánh mới biết rất nhiều tâm hồn nghệ sĩ ẩn bên trong lớp đá sắt. Như tôi sau ngày về hưu... trong một chiều buồn bỗng thành thi sĩ ngon lành.

Sẵn đây gửi anh TRỰC thơ Giàn Thiên Lý đọc chơi nha. Máy bài thơ này tôi nhờ bạn cho lên youtube với nhạc nền để thưởng thức những chiều mưa buồn và .. thuở học trò ngây dại.. Nếu xem không rõ Trục cho biết nhé.

Thân

Mai Thanh Toàn - TonaMai

https://www.youtube.com/watch?v=dXv8uborf98&feature=em-share_video_user

 **BPT**

Chào anh Toàn, những bài thơ của anh, BPT sẽ trích đăng từ từ trong Lá Thư

AHCC. Bài “Giàn Thiên Lý” sẽ đăng trong Lá Thư số 109.

Rất cảm kích tâm thịnh tình AHCC anh đối với chúng tôi. Lá Thư kể từ số này sẽ in chữ lớn. Hy vọng các AH/TH lớn tuổi mắt kém dễ xem hơn, và Lá Thư sẽ là nguồn an ủi và mối dây siết chặt tình thân giữa các AH/TH CC với nhau.

Chúc anh sớm bình phục và vui vẻ, an lành.

AH Phạm Nguyên Hanh

Được biết LTAHCC số 108 là số cuối do AH Lê Nguyên Thông và các anh bên Úc Châu phụ trách, tôi xin có lời cảm ơn BBT Úc Châu đã hoàn thành xuất sắc Lá Thư AHCC. Trong số 108 vừa qua, tôi chú ý nhiều đến bài của anh Nguyễn Văn Luân viết về KTS Vũ Đình Hóa, tôi cũng có may mắn làm việc với Ông này. Tôi sẽ gắng viết vài kỷ niệm với ông Hóa và gửi đến BPT sau. Tôi đính kèm check \$50.00 để yểm trợ Lá Thư.

BPT

Xin cảm ơn AH đã đóng góp vào quỹ Lá Thư, nhất là lời hứa sẽ gửi bài. Rất là vui mừng khi qua LT, AH được biết tin tức về người quen cũ, đó chẳng phải là mục tiêu tối hậu “Giữ Cho Còn Có Nhau” của LT hay sao? Chúc AH nhiều sức khỏe.

AH Lê Thanh Tòng

Xin cảm tạ các anh đã bỏ công sức để giữ cho Lá Thư được đến ngày hôm nay.

BPT

Lá Thư còn được đến ngày hôm nay là do công sức và đóng góp về tài chánh cũng như bài vở của toàn thể AH và TH. Chúng tôi BPT ước mong là LT sẽ còn được duy trì trong một thời gian rất là dài.

AH Hà Quốc Bảo

Hà Quốc Bảo đây, còn nhớ không? Có 50 năm rồi không gặp nhau còn gì, từ ngày tôi rời Tòa Đô Chánh trở về bên Kiều Lộ rồi sau đó lại vượt biên trốn đi, khủng khiếp thật, mới đó mà đã ½ thế kỷ rồi.

Hôm trước xuống San Jose thăm gia đình, có gặp Thụ và có nhắc đến Trục đây.

Trở về lại Washington State, 100% các AHCC ở Washington “gồm tất cả... 3 người (Phạm Bội Hoàn, Trương Minh Trung, Hà Quốc Bảo)” đã họp đại hội toàn tiểu bang để tỏ ý cảm ơn các AH ở California, Úc, nay sang Texas đã bỏ công giữ cho tờ Lá Thư AHCC được tồn tại cho đến ngày nay. Đây là check (3 x \$50.00 = \$150.00) chúng tôi xin đóng góp để các bạn “vác ngựa voi” tiếp tục cho Lá Thư ra đời. Thân mến.

BPT

Xin thành thật chúc mừng đại hội Ái Hữu Công Chánh toàn tiểu bang Washington, với 100% Ái Hữu tham dự, đã được tổ chức thành công mỹ mãn. Và cũng xin cảm tạ việc đóng góp tài chánh vào quỹ Lá Thư AHCC, nếu được xin các AH gửi cho vài mươi bài viết để LT còn được duy trì dài lâu. Thân mến.

AH Trình Hữu Dục

Cảm ơn các anh trong Ban Phụ Trách cũ: Lê Nguyên Thông, Nguyễn Văn Luân... đã hoàn thành tốt đẹp các số Lá Thư 106, 107, 108. Cảm ơn các anh trong Ban Phụ Trách mới: Trần Trung Trục, Ngô Hoàng Các, Dư Thích... đã đứng ra tiếp nhận phụ trách các Lá Thư sau: 109, 110, 111 và 112. Nhân tiện tôi xin đóng góp chút tiền yểm trợ Lá Thư (đính kèm check \$50.00). Đa tạ. Thân ái.

BPT

Xin thay mặt BPT tiên nhiệm và tân nhiệm cảm ơn AH đã có lời khen ngợi và khuyến khích. Và cũng xin cảm tạ việc đóng góp tài chánh vào quỹ Lá Thư AHCC. Xin kính chúc AH được nhiều sức khỏe. Thân kính.

AH Trương Hữu Lượng

Tôi xin gửi đến anh chi phiếu US\$ 100 để góp phần cho LTAHCC. Nếu nhận được xin anh tin cho tôi biết. Mong LTAHCC sẽ tồn tại lâu dài.

BPT

Chúng tôi đã nhận được chi phiếu của AH, xin cảm ơn AH đã rộng lòng đóng góp vào quỹ Lá Thư AHCC. BPT và toàn thể AH/TH khắp nơi đều một lòng mong muốn LTAHCC được tồn tại lâu dài, với sự đóng góp thường xuyên về tài chánh và bài vở, chúng ta có quyền hy vọng ước mong đó sẽ thành hiện thực.

AH Lê Khắc Thi

Trong cuộc điện đàm gần đây, AH có hỏi thăm diễn tiến của Lá Thư AHCC. Ngoài ra, AH cũng cho biết trước 1975, AH là Chánh Sự Vụ sở Nhân Viên bộ Công Chánh, thường giúp đỡ anh em Công Chánh chúng ta. Đặc biệt, sau khi sang Mỹ, AH là người khai sinh ra Lá Thư AHCC. AH cũng cho biết AH Nguyễn Hữu Tuân, cựu Giám Đốc Sài Gòn Thủy Cục, vừa bị té, nay đã gần lành.

BPT

Thành thật cảm ơn sự lo lắng của AH đối với Lá Thư AHCC, gây liên lạc giữa các AH/TH CC toàn thể giới. Cũng như AH, tất cả anh em AH/TH CC trên toàn thế

giới đều muốn LT sẽ là mối liên hệ chặt chẽ và trường tồn gắn bó chúng ta lại với nhau. BPT ước mong tất cả AH/TH CC tham gia

viết bài, dù chỉ một trang giấy, nói về kỷ niệm đời Công Chánh trong quá khứ hay hiện tại, sinh hoạt của các nhóm AH/TH CC. Như vậy, Lá Thư của chúng ta có nhiều ý nghĩa hơn. Ngoài ra, những tin tức đặc biệt như AH Nguyễn Hữu Tuân bị tai nạn, nếu AH không thông báo, BPT và các AHCC khác không thể nào biết được. BPT cầu chúc AH Tuân sớm bình phục và AH Thí nhiều sức khỏe, an lành và luôn sát cánh với Lá Thư. Xin AH và AH Tuân, cũng như các AH/TH cao niên khác, giữ gìn sức khỏe.

Bà Nguyễn Thái Hai

Kính gửi quý anh trong Ban Phụ Trách. Từ khi anh Hai mất đến nay tôi vẫn nhận Lá Thư Công Chánh đều. Cảm ơn các anh đã nhớ đến! Thật vui khi nhận được Lá Thư.

Đã hết năm, chúc sang năm mới các anh nhiều sức khỏe để vác ngà voi tiếp tục. Tôi đã già, tay cũng run, mong các anh thông cảm, tôi xin đóng góp \$40.00 cho Lá Thư.

Bà Nguyễn Thái Hai

BPT

BPT cảm thấy rất vui mừng được sự đón nhận nồng nhiệt Lá Thư của Bà, nêu cao tinh thần “Giữ Cho Còn Có Nhau”. Có như vậy chúng tôi mới thấy hăng hái tiếp tục gánh vác. Thành thật cảm ơn đóng góp của Bà và xin chúc Bà Năm Mới An Khang.

ĐẠI HỘI CÔNG CHÁNH THẾ GIỚI

Thân gửi các anh chị Ái Hữu Công Chánh,

Đại Hội Ái Hữu Công Chánh thế giới là một mong mỏi tha thiết của đa số anh chị em chúng ta. Hơn hai mươi năm trước, một Đại Hội Công Chánh thế giới tại Orange County, California đã rất thành công, và có đông đảo Ái Hữu từ nơi xa về tham dự.

Kể từ ngày đó đến nay, chưa có một lần đại hội thứ hai. Thế mà, các Ái Hữu đàn anh lớn tuổi và xấp xỉ tuổi đã đông đảo rủ nhau về Trời rồi, bây giờ có muốn gặp nhau, thấy nhau một lần cũng không được nữa.

Tập thể AHCC chúng ta càng ngày càng lớn tuổi, thế hệ trẻ nhất, từ khi gia nhập ngành Công Chánh vào thời điểm 1975, thì nay ít nhất cũng đã 60 tuổi ngoài. Tuổi càng lớn, sức khỏe càng xuống, bệnh hoạn tấn công, đi lại khó khăn hơn, nếu chần chờ tổ chức đại hội, thì e có thêm nhiều ái hữu không còn dịp gặp mặt anh em bạn bè. (Khi viết thư này, thì trong vòng 2 tuần nay thôi, đã có thêm 4 AHCC ra đi: AH Chí, Hưng, Hùng, Hanh)

Dù không ai muốn Đại Hội Công Chánh lần này là lần cuối cùng, nhưng có lẽ khó có thêm một lần nữa. Bởi vậy, Ban Tổ Chức tha thiết mời anh chị em và gia đình gắng sức về họp mặt, chỉ cần thấy nhau thôi, cũng đủ mãn nguyện, sau này khỏi tiếc khi bạn bè đã ra đi về bên kia thế giới.

Chúng tôi, cũng xin các AH khắp nơi, góp tay cùng ban tổ chức, kêu gọi những bạn bè quen biết, cùng bộ, cùng nha, cùng khoá ngày xưa hăng hái tham gia Đại Hội này.

Sơ khởi chương trình: Địa điểm: Orange County, California (thường gọi là Khu Bolsa)

Ngày 8 tháng 9 năm 2018: Tiền Hội Ngộ

Ngày 9 tháng 9 năm 2018: Đại Hội

Ngày 10 tháng 9 và các ngày sau: Du ngoạn.

Chi tiết chương trình sẽ thông báo sau.

Đại Diện Ban Tổ Chức

Nguyễn Minh Trì

Email: irtnguyen@yahoo.com

Điện thoại: 714-782-8853

Ghi chú:

Ái Là Ái Hữu Công Chánh:

Ái Hữu Công Chánh bao gồm:

- *Tất cả cựu công nhân viên các cấp từ lao công, thư ký đến bộ trưởng, của những Nha Sở như: Kiều Lộ, Kiến Thiết, Giao Thông, Điền Địa, Hàng Không, Thủy Vận, Thủy Nông, Lộ Vận, Thương cảng, Thủy Cục, Cấp Thủy, Hỏa Xa, Đô Thành vân vân. (xin các AH bổ túc)*
- *Tất cả chồng, vợ, con cháu của các Ái Hữu còn sống và quá cố.*
- *Các cựu sinh viên Công Chánh, Địa Chánh.*
- *Các nhà thầu cho các cơ quan Công Chánh.*
- *Các ái hữu trong ngành công chánh phục vụ cho các cơ quan khác.*

Các tiểu ban vận động Đại Hội:

Để đại hội được đông đảo và thành công, chúng tôi sẽ lập các tiểu ban tổ chức, đại diện cho:

- *Đại diện từng địa phương.*
- *Đại diện từng Bộ, Nha Sở cũ như: Kiều Lộ, Kiến Khiết, Thủy Nông, Thủy Cục, Cấp Thủy, Thủy Vận, Lộ Vận, Đô Thành, Điền Địa, Gia Cư, Bưu Điện, Hàng Không, Hỏa Xa, Thương Cảng, Điện Lực, Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật Phú Thọ... vân vân*
- *Đại Diện từng khoá học hay nhiều khóa học.*

Những AH đại diện này, có nhiệm vụ điện thoại, thư từ kêu gọi các AH trong nhóm mình về họp mặt. Khi biết có các bạn cùng nha, sở, cùng khóa đi họp, thì anh chị em sẽ hăng hái hơn để tham gia Đại Hội. Mời các quả phụ, các gia đình con cháu tham dự đông đảo.



Chi tiết phi trường và nhà hàng khu vực ĐHCCTC 2018

Ký Ức Trên Khung Vải

AH Nguyễn Như Bá

Văn Cao đã đi vào đời tôi rất sớm, nhưng mãi hơn 50 năm sau, tôi mới đưa Văn Cao vào khung vải.



Tuổi 14, 15 tôi đã đi tìm Thiên Thai "Thiên Thai, chốn đây hoa xuân chưa gặp bướm trần gian, có một mùa đào, dòng ngày tháng chưa tàn qua một lần...." (1)

Qua buổi văn nghệ ngày tan trường mà nào Phụng, nào Yến, nào Xuân,... những tiên nữ đầu đời xuất hiện trong điệu vũ Thiên Thai"những người muôn năm cũ hồn ở đâu bây giờ"(2).

Tuổi 16, 20 Buồn Tàn Thu cuộn lấy...."Ai lướt đi ngoài sương gió, không dừng chân đến em bẽ bàng... Đêm mùa thu chết, nghe mùa đang rớt rơi theo lá vàng..."(3), làm ướt sũng tuổi thanh xuân, dưới những cơn mưa buồn xứ Huế, luôn lặng lẽ ra đi để mơ hồ sống kiếp "hiện sinh", đi lang thang quên cả lối về trong mưa gió, đi để đếm những chiếc lá vàng rụng rơi.

Tuổi 30, 31, hoa đời vừa mới hé nụ, đất nước tang thương, trong cơn đói rét dày vò, thêm nỗi nhớ nhà, nhớ vợ, nhớ con. "Mùa Xuân Đầu Tiên" trong gongg cùm cộng sản,

"Rồi đặt diu mùa xuân theo én về...
Từ đây người biết quê người,
Từ đây người biết thương người,
Từ đây người biết yêu người..." (4)

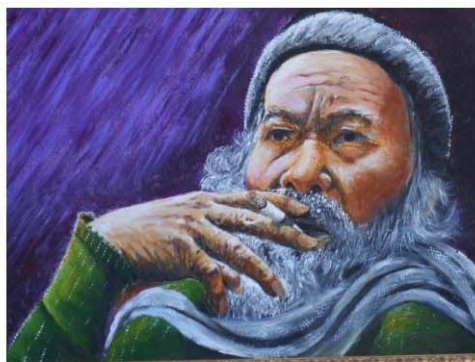
Chim én không về, chỉ thấy bầy ruồi xanh đậu kín hàng thép gai của trại tù cải tạo. Văn Cao đã đi sâu vào ký ức như một vết cắt thật sâu trong tim.

Tuổi 20, 30 dòng đời nổi trôi theo họ Trịnh, "Chiều Chứa Nhật Buồn, Diễm Xưa, Tuổi Đá Buồn, Biển Nhớ...", ảnh hưởng rất lớn đến tâm tình thanh niên của cả một chặng đường dài lịch sử, nhiều lần ngồi trước khung vải định đưa Ông vào ký ức, nhưng nhớ lại "Nói Vòng Tay Lớn" trong ngày 30 tháng 4, nhớ lại những ngày cùng khổ trong trại tù cải tạo, những ngày tìm miếng cơm manh áo nơi chợ trời thô bạo, nhìn bên kia đường "Quán Trịnh" thênh thang ... đành rời khung vải, ký ức nhạt nhòa trên khung vải trống không.

Tuổi lên 10, bỏ quê làng, theo Mẹ vào miền Nam khi chia cắt đất nước, ký ức quê nhà mang theo là cái ao làng, nơi Mẹ thường ra gánh nước, nơi chiều về đàn trâu còn gặm cỏ bên bờ ao, nơi con điều tung bay trong gió, là cái đình làng với cây đa cao ngất đung đến tầng mây, nơi mà Mẹ đã mang về những nắm xôi, miếng thịt trong những ngày hội, là cái tháp

chuông nhà thờ, nơi tiếng chuông ngân vào buổi chiều lộng gió, đó là cái mốc chỉ lối đi về theo lời Mẹ dặn, nơi mà những đêm tối khi Việt Minh về, sáng ra, trên bờ ao, bụi chuối nào đó những vũng máu còn đọng lại, chỉ chừng đó mang theo cũng đã thôn thức suốt cả đời người. Sau này, bên kia bờ vĩ tuyến, Trần Dần đã vẽ thêm nỗi xót xa vào hình ảnh quê nhà nơi xa vơi vợi đó:

*“Tôi bước đi,
Không thấy phố
Không thấy nhà
Chỉ thấy mưa sa trên màu cờ
đỏ..”(5).*

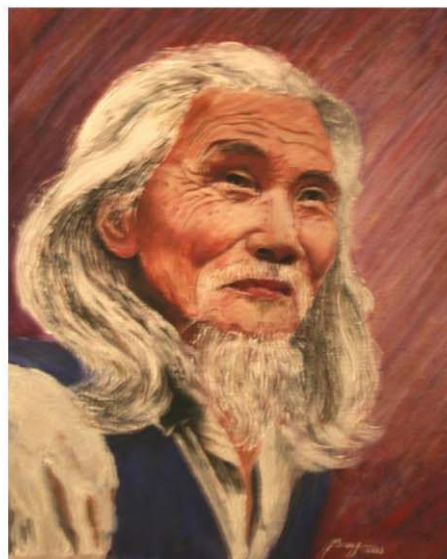


Quê hương từ đó lờ mờ trong trí tưởng, để rồi, 25 năm sau, trở lại quê nhà, theo lời Mẹ dặn, nhìn tháp chuông là biết quê mình, nhưng đâu là quê nhà khi tháp chuông không tìm thấy, hỏi người trong quán nước bên đường, chỉ xa xa về bên kia cánh đồng là quê tôi đó, nao nao tìm lại cái ao làng, tìm lại bóng Mẹ Hiền, nhớ lại con diều trong gió, cảnh cũ đã đổi thay, ao làng nay thành ruộng lúa, nhà thờ chỉ là những bụi mướp bụi ngô, đình làng, cây đa cũ nay là nương khoai nương sắn, người xưa tan tác, làng xưa âm đạm, chỉ thấy mưa sa trên màu cờ đỏ...

Ông Trần Dần ơi, Ông trên khung vải, Ông bước đi trong mưa, nhưng không thấy vết máu của lá cờ đỏ, vì sợ làm dơ bức tranh nên tôi không ghi lại, ký ức không thể xóa nhòa, tạm dùng màu sơn để che mờ nỗi nhớ.

Ký ức lang thang mang về đôi hoa sim tím trên Quốc Lộ từ Phan Thiết đến Phan Rang trong đầu mùa hạ, đẹp đến nao lòng, nhớ những tháng ngày làm đường, sửa cầu, xây cống, nhớ đến những ngày không được trở về làm nghề cầu đường sau thời gian đi tù “cải tạo”, nhớ những con đường, nhớ những cái cầu, nhớ bạn nhớ bè, nhớ sông, nhớ suối, nhớ những đôi hoa sim tím, nhớ quê nhà để lại bên kia bờ Thái Bình Dương xa vơi vợi... Nhớ Hữu Loan.

*“Những đôi hoa sim,
Những đôi hoa sim dài
Trong chiều không hết,
Màu tím hoa sim,
Tím cả chiều hoang biên biệt....” (6)*



Quê hương thì xa, chí thì còn, nhưng tuổi đời đã nặng gánh, đâu còn thời gian để góp sức xây dựng quê nhà.

Vẽ đến Văn Cao, đưa Trần Dần lên khung vải, tô màu cho Hữu Loan để lòng nhẹ bớt vắn vương...

Có người bạn thân gặng hỏi, vẽ để làm gì, vẽ chỉ là thế, đem ký ức đặt lên khung vải, để nhìn qua tranh, vọng nhớ đến quê nhà xa mờ vắn dặm bên kia bờ đại dương, thấy lại bạn bè, thấy những cơn mưa dầm xứ Huế, thấy dòng sông Hương với những hến hò, tìm lại người xưa ai còn ai mất, tranh đẹp xấu tùy theo người thưởng ngoạn, hồn trong tranh thì giữ lại cho riêng mình.

Thung Lũng Hoa Vàng, 1/2017
Nguyễn Như Bá

Chú Thích:

(1) "Thiên Thai" là một bài hát trữ tình của nhạc sĩ **Văn Cao**. Ông viết bài hát này vào năm 1941, khi mới 18 tuổi, phỏng theo thơ của **Hoàng Thôi**.

(2) Năm 1936, **Vũ Đình Liên** được biết đến với bài thơ "Ông Đồ" đăng trên báo *Tinh Hoa*. Những bài thơ hiếm hoi được biết đến của ông đều mang nặng nỗi niềm hoài cổ, về lũy tre xưa, về thành quách cũ và "những người muôn năm cũ..."

(3) Ca khúc đầu tay, vào năm 16 tuổi, **Buôn Tàn Thu**, **Văn Cao** đã sử dụng ngũ cung để viết về một hình ảnh quen thuộc trong nghệ thuật châu Á: người phụ nữ đan áo ngồi chờ đợi.

(4) "Mùa xuân đầu tiên" là ca khúc của nhạc sĩ **Văn Cao** sáng tác vào giáp Tết Bính Thìn (1976). Đây là ca khúc đầu tiên của ông sáng tác và được phổ biến, sau 20 năm kể từ lần cuối cùng Văn Cao tuyên bố gác bút, từ bỏ sự nghiệp sáng tác và kể từ khi ông bị cô lập sau khi tham gia vào nhóm **Nhân văn Giai phẩm**,^{[1][2]} và được xem là tuyệt phẩm cuối cùng của ông.

(5) "Nhất Định Thắng", đây là một trong những bài thơ tiêu biểu nhất của **Trần Dần**, được sáng tác năm 1955, in trong *Giai phẩm mùa xuân* (1956) nhưng không đầy đủ. Bản đăng đầy đủ lấy từ tập *Trần Dần - Thơ* (NXB Đà Nẵng, 2008).

(6) *Màu Tím Hoa Sim* là một bài thơ nổi tiếng của nhà thơ **Hữu Loan**, được sáng tác năm 1949 tại **Thanh Hoá**, vào thời điểm được cho là sau khi người vợ đầu tiên của tác giả qua đời. Bài thơ xuất hiện đầu tiên trên tờ *Trăm Hoa* của **Nguyễn Bính**. Trong vụ án **Nhân Văn Giai Phẩm**, nó bị coi là thứ văn chương ủy mị, mang tư tưởng tiểu tư sản, và là một trong những bằng chứng để bộ văn hóa đương thời kết tội tác giả của nó. Tuy nhiên bài thơ vẫn được truyền đi rộng rãi trong công chúng bằng những bản chép tay và được đưa vào miền Nam Việt Nam, tại đây bài thơ đã được nhiều nhạc sĩ phổ nhạc thành những bài hát nổi tiếng. Vào năm 2004, nó được mua bản quyền với giá 100 triệu đồng tiền Việt Nam, trở thành một kỷ lục Việt Nam^[1].

*Nhân dịp Tết Mậu Tuất, kính chúc
quí Thầy, quý Ái Hữu Tiên Bối, các Ái
Hữu cùng Thân Hữu một Năm Mới An
Lành, nhiều Sức Khỏe và Thịnh Vượng*



*Mở cửa vào đời ơn Cha Mẹ
Khai thông sự nghiệp nghĩa Cô Thầy*

AH Mai Thanh Toàn

Viết Bài Cho Lá Thư Công Chánh

AH Trần Trung Trực

Sau nhiều tháng, chúng tôi đã tổ chức cuộc họp mặt kỷ niệm 50 năm ra trường Cao Đẳng Công Chánh của Khóa 6 Kỹ Sư Công Chánh, tương đối đầy đủ các cựu sinh viên ở Mỹ.

Anh chị Thư ở Canada, sau nhiều năm vắng bóng, dù tôi cố gắng tìm kiếm, cũng cố gắng tham dự với anh em. Các bạn đồng khóa rất xúc động khi gặp lại bạn trưởng lớp ngày xưa. Riêng tôi, sau nhiều lần điện thoại nói chuyện với nhau, chúng tôi hiểu hoàn cảnh của anh ấy. Anh đã bị ba tai nạn kinh khủng, như bị ngất xỉu trên tàu, sau 17 lần bơi giúp đưa người từ ghe vượt biên vô bờ ở hải cảng Hồng Kông, hơn 16 tiếng, sau đó tỉnh dậy nhưng bị động kinh. Khi ở Canada, anh lại bị thêm hai tai nạn xe hơi khác. Xe đụng nát, nhưng Trời Phật đã cứu hai bố con anh ta. Do đó, trí nhớ của anh Thư giảm sút rất nhiều. Ngay cả bạn thân, anh cũng phải suy nghĩ một lát mới nhận ra. Thầy Chí dạy Khóa 6 về môn Sức Chịu Vật Liệu năm thứ 4 anh cũng không còn nhớ. Tôi đã khuyên Chị nên cùng anh viết bài hay hồi ký cho các bạn bè AHCC biết những biến chuyển của cuộc đời anh chị. Tôi đã chỉ cho Chị cách down load chương trình bỏ dấu tiếng Việt, Unikey. Ngày hôm qua, Chị đã gửi E-mail với dấu tiếng Việt kèm theo một đoạn văn viết có dấu. Hy vọng trong tương lai, các Ái Hữu Công Chánh sẽ được xem những bài viết về cuộc đời của anh chị. Một sự cố gắng phi thường của anh chị Thư cho LTAHCC! Tôi xin chúc anh chị hoàn tất quyền hồi ký, sức khỏe dồi dào, trí nhớ

hồi phục và sinh hoạt thường xuyên với chúng tôi.



Chị Ngoạn, bút hiệu Trầm Nước, đang theo dõi văn nghệ



Bạn Chung ngỡ ngàng khi gặp lại bạn Thư sau gần 50 năm xa cách

Chị Kim Dung, vợ của bạn Ngoạn, chắc các bạn có dịp đi chơi chung cũng hiểu được phần nào tính nết và tâm tình của một cô gái miền Tây, Nam Việt, mộc mạc, chân tình và thông thả. Làm việc gì cũng thông dong, không cần lo thời gian trôi đi. Nhưng chỉ trong vòng 1 tuần lễ, anh chị đã viết 5 bài cho LTAHCC. Một việc không ngờ xảy ra! Tôi, bạn Các và

anh Thích làm không xuể. Đó là anh chị chưa quen cách viết bài. Hai lần đầu anh chị viết bằng MS Word, sau đó copy và bỏ vào E-mail gửi cho tôi. Tôi phải làm ngược lại, copy và paste vào MS Word và trình bày. Mỗi người tốn hàng giờ cho công việc. Thấy vậy, tôi đề nghị anh chị viết xong cứ kèm vào E-mail gửi cho tôi. Ba lần sau, anh chị làm như vậy, và chúng tôi chỉ mất khoảng 10 phút cho việc trình bày. Bây giờ, đôi khi có những chữ sai hay thay đổi vài câu văn, chúng tôi chỉ anh chị dùng MS Word Review sửa đổi thay vì E-mail đi lại mất nhiều thời giờ. Lúc này, tôi đang chỉ anh chị copy những hình của bạn anh chị trong Facebook. Sau đó chỉ anh chị bỏ vào bài viết. Tất cả, khi viết bài, gửi bài đi lại, vv.. chúng ta cần học hỏi và chỉ nhau làm. Tôi không ngờ anh chị Ngoạn, có quán tính hơi nặng, chỉ trong một tuần lễ đã gửi đến Ban Phụ Trách LTAHCC 5 bài viết. Nếu anh chị rảnh, chắc số bài có thể lên đến 10, và trong vòng 3 tháng nữa, AHCC sẽ có một tập truyện ngắn của Tràm Nước! Xin chúc anh chị cứ tiếp tục làm và tiến bộ hàng ngày.

Bạn Bê, các AHCC chắc biết nhiều về bạn ta, hoạt động rất hăng say ở Caltrans miền Bắc California, viết nhiều bài thật thâm tình cho LTAHCC. Tôi có nhờ bạn ấy viết một bài về chuyến đi cruise trên du thuyền Carnival Imagination của một nhóm K6KSCC vừa qua. Vì đã cố gắng lái xe đưa đón các bạn Khóa 6 họp mặt, đi ăn uống quá sức nên bạn không còn tỉnh táo khi lên cruise. Khi lên cruise, gần đến giờ ăn tôi vẫn chưa gặp bạn Bê, tôi sợ bạn ta xỉu, không lên tàu được, thông báo cho các bạn khác đi kiếm. Không ngờ thấy bạn ta mệt, nằm nghỉ và ngày hôm sau mới hồi phục. Ngày hôm nay, bạn Bê mới gửi bài viết nhưng dưới dạng pdf để xem

thôi. Bạn Các và tôi nhắc bạn Bê phải gửi dưới dạng MS Word *.docx, chúng tôi khi nhận mới có thể trình bày. Tôi cầu chúc bạn Bê phục hồi và là thành viên BPT đặc lực.



Anh Trục, chị Bê, Ngoạn, Trục và anh chị Thu



Vợ chồng bạn Bê chụp trên boong tàu

K6KSCC còn rất nhiều người tài, nhưng vì một lẽ gì chưa chịu thi thố viết bài cho LTAHCC. Cả toàn AHCC Năm Châu, như tôi đã trình bày trong bài viết “Làm Sao Cho Lá Thư Ái Hữu Công Chánh Trường Tồn”, tất cả đều là những người tài và ưu tú của thế hệ. Xin quý vị, các bạn cứ viết đi nói về những kỷ niệm trong trường, trong xã hội hay kinh nghiệm mà các bạn gặp phải. Lần đầu có thể vài lỗi nhỏ, nhưng chắc chắn lần sau sẽ khá hơn. Nhà văn Nguyễn Hiến Lê,

Tràm Cà Mau, vv... cũng xuất thân từ Trường Công Chánh. Các bạn có thể sau này cũng là nhà văn.



Chuyến đi cruise Carnival Imagination gồm vợ chồng Trục, Thụ, Thụ, Ngạn và Bê, cùng chị Nga

Nói tóm lại, dù Ban Phụ Trách mới cho Lá Thư Ái Hữu Công Chánh chưa chính thức ra mắt AH/TH Công Chánh, nhưng một nhóm AHCC đã bắt đầu học hỏi hăng say viết bài cho LTAHCC. Chỉ trong vòng một tuần lễ chúng tôi đã nhận 14 bài viết. Bạn Các và anh Thích với nhiều kinh nghiệm đã giúp tôi nhanh chóng E-mail chỉ dẫn và làm thật nhanh. Nếu một phần trăm Ái Hữu và Thân Hữu Công Chánh như anh



Vợ chồng Trục, chị Nga và chị Ngạn trong bữa ăn tối trên cruise Carnival Imagination



Vợ chồng bạn Thụ và Thụ chụp trên boong tàu



Bạn Ngạn, anh Gia, bạn Thụ, Thành, Các, Bê, anh chị Thọ, chị Trục, Thụ và Bê buổi chiều ở Phúc Lộc Thọ, Westminster, California

Đỗ Hữu Hứa, Bùi Đức Hợp, Nguyễn Thiệp, cô Nguyễn Đức Chí, vv.. thì LTAHCC sẽ dư rất nhiều bài, và có thể ra 4 số thay vì chỉ 2 số, và sẽ trường tồn.... Anh Duật, anh Luân và anh Thái sẽ phải làm việc gấp đôi để ấn loát, phát hành và đưa lên mạng. Các Ái Hữu và Thân Hữu sẽ có những Lá Thư Ái Hữu Công Chánh tốt đẹp, tâm tình, súc tích và chứa đựng kinh nghiệm, kỷ niệm vui buồn, tình cảm chân thật của Ái Hữu và Thân Hữu Công Chánh. Một nguyện vọng của tôi và tất cả Ái Hữu Công Chánh sẽ trở thành sự thật.

AH Trần Trung Trục
K6KSCC

Sau hơn 45 năm bồi hồi gặp lại*Anh chị Thu và anh chị Thọ**Đồ ăn Tết và pháo nổ mừng Xuân**Mừng Xuân Mậu Tuất***KHAI BÚT NĂM
ĐINH DẬU 2017**

*Mục se đầu bút Xuân vẫn đến,
 Nắng ấm thêm xuân, mộng lại về (LPN)
 Thân đậu niên lai kiên thái bình..." (*)
 Năm này Tổ Quốc đến bình minh
 Tiếng gà thức tỉnh hồn sông núi,
 Chính nghĩa bao trùm giải Địa linh.
 Bốn giặc ngoại xâm tàn giấc mộng,
 Lũ người nội gián tuyệt đường sinh.
 Qua rồi cái thuở đau thương ấy,
 Dân tộc hoàn nguyên một khối tình..*

LÊ PHƯƠNG NGUYỄN

*Giao thừa Bình Thân-Đinh Dậu
 28/1/2017*

() Câu sấm của Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm, có nghĩa cuối năm Thân đầu năm Dậu sẽ thấy thái bình trên đất nước Việt Nam.*

Bài thơ này AH Lê Phương Nguyễn sáng tác năm vừa qua nhưng không có dịp đăng, nay BPT xin đăng lại

Thầy Tăng, Vị Thầy Khả Kính

Tràm Nước

Lời Mở Đầu:

“**Nhất tự vi sư bán tự vi sư**”. Đây là bài viết về câu nói này và **Thầy Phan Đình Tăng**.

Tháng 7/2017, em được hân hạnh tháp tùng ông xã, Ông Ngọc Ngoạn, tham dự buổi họp mặt mừng 50 năm tốt nghiệp trường Cao Đẳng Công Chánh, Trung Tâm Kỹ Thuật Phú Thọ tổ chức tại Westminster CA. Ngoài Khóa 6 ra thì cũng có những khóa đàn anh hay đàn em tham dự khiến buổi họp mặt càng đông đảo, vui vẻ hơn. Những người ở xa như anh Thư, Trức, Các, Bê và vợ chồng em không thể bỏ qua ngày đặc biệt này dù phải vượt ngàn dặm với thân thể mệt mỏi, rã rời. Thầy Tăng ơi, các học trò của thầy đã già rồi. Các anh đều vào tuổi thất thập cổ lai hy rồi thầy ạ. Chúng em, bà xã của các học trò thầy, cũng không ngoại lệ nhưng đa số còn đang ngại ngừng chưa chịu bước chân qua ngưỡng cửa 70.

Buổi tiệc càng lúc càng trở nên vui nhộn khi các anh nhận diện nhau sau 45 hay 50 năm mới gặp lại. Đó là trường hợp của anh Lê Trọng Thư. Sau giây phút ngỡ ngàng thì các anh cũng nhìn ra nhau mặc dù mái tóc của mọi người đều điểm màu tuyết sương. Khi các anh nhắc tới thời thanh niên của mình dưới mái trường Phú Thọ, nào là ai học giỏi, ai tình nghịch, ai có biệt tài thì các anh cũng không quên nhắc đến những giáo sư đã dạy dỗ mình mà thầy là một trong những vị đó. Tuy nhiên, cái tên của một vị thầy

giỏi, tận tâm, đáng kính được nhắc đến nhiều nhất là.....”Thầy Tăng”. Anh Ngoạn hay nói thầy Tăng rất là “Noble”.

Đứng trên cương vị của người viết bài này là vợ của người học trò mà thầy đã từng dạy, em cũng có nhiều kỷ niệm với thầy cô, những người em may mắn được biết đến.



Thầy Tăng chụp chung với sinh viên Khóa 6 năm 1966

Em nhớ lần đầu tiên em gặp thầy cô là tại một căn chung cư cùng với anh chị Trang. Tuy căn nhà đơn sơ nhưng cốt cách của những người em gặp tiết ra một cái gì đó khiến em cảm phục. Thầy đẹp trai, cao ráo, thân thiện, nói chuyện với giọng Trung nhưng nhẹ, dễ hiểu. Còn cô thì rất duyên dáng, vui vẻ, ân cần và hay tươi cười. Đây có lẽ do bản tánh của thầy, cô cùng những năm sống ở trời Âu khiến người ta có vẻ thoải mái, tự nhiên mặc dù mới biết nhau.

Tình cảm thầy trò trở nên gần gũi hơn khi tụi em đi dự những buổi tiệc tất niên do các anh Công Chánh tại New Orleans tổ chức. Trong những buổi tiệc, thầy hay

kể chuyện vui cho mọi người nghe. Thầy ăn nói rất có duyên.

Em còn nhớ có lần thầy cô và anh chị Trang đi Baton Rouge chơi và ghé thăm tụi em, em mời mọi người ra phía sau để xem cái vườn nho nhỏ của mình. Tuy nhỏ, nhưng em cũng trồng được vài luống rau muống, rau thơm và chúng đủ lớn để em cắt được một bịch nylon đầy biếu thầy cô và anh chị Trang. Nhìn bịch rau không đáng bao nhiêu tiền nhưng ai nấy đều vui, nhất là những cọng rau “Cây nhà lá vườn” còn tươi rói, sẵn sàng để đem đi luộc, xào và chấm với nước mắm nhĩ hoặc mắm tôm có cho vào tí đường, chanh và dầm ớt hiểm thật cay.

Em cũng có dịp biết thêm về thầy khi em ngu ngơ hỏi là thầy tốt nghiệp khóa mấy. Biết em không rành nên thầy cắt nghĩa là thầy không học khóa nào cả. Thầy được đào tạo tại Pháp và sau đó về dạy trường Công Chánh. Như vậy thầy là cây đại thụ của trường Công Chánh, đã là bóng mát cho không biết bao nhiêu sinh viên trẻ lúc bấy giờ.

Vào thập niên 90 thì anh Ái Văn được biệt phái sang làm việc tại Baton Rouge hai lần. Đây cũng là dịp anh chị ấy đi thăm thầy cô dễ dàng hơn. Với tánh năng động, thích bạn bè, anh Văn đã nối kết nhóm bạn tại Baton Rouge với nhau và cũng nhờ đó mà tụi em được đến thăm nhà anh chị Toàn, anh chị Thông. Tụi em hay cười khi nhắc đến tánh lí lắc của anh ấy, còn chị Văn, theo em thì rất là Cool.

Thời gian trôi qua, thầy, cô, các anh chị Công Chánh ở New Orleans và tụi em vẫn gặp nhau vào dịp tất niên. Thấy các con của thầy cô nên người và chừng chạc hơn, tụi em biết mình đã và đang già. Nguyên, con cả của thầy và cô, đang giữ

chức vụ còn cao hơn cha của mình ngày xưa nhưng vẫn khiêm nhượng, từ tốn. Có lẽ do sự giáo dục trong gia đình, cha mẹ mà ra.



Thầy Tăng và AH Trang

Năm 2013 khi một số anh chị Khoá 6 đến thăm, thầy vẫn nói năng, tươi cười với đám học trò của mình tuy sức khỏe đã giảm đi nhiều. Cô thì rất vui khi biết nhóm tụi em sẽ đi cruise sang Mỹ cũng bằng con tàu mà cô đã đi trước đó vài tháng. Cô nói thức ăn họ nấu ngon. Em đồng ý với cô. Lúc trở về Baton Rouge thì cô nóng lòng gọi em xem mình có bị bão hay không? Thức ăn có ngon không?



**Hàng ngồi: chị Liên, cô thầy Tăng, anh Trang.
Hàng đứng: chị Khoa, Trục, Thụ, Bê, Dục, và Ngoạn**

Sức khỏe của thầy càng lúc càng xuống dốc theo như lời của anh Tùng,

một cựu KSCC tại New Orleans cho biết. Tụi em canh cánh bên lòng. Không đi thăm thầy thì thấy ray rứt trong lòng, mà đi thăm thì tội nghiệp thầy phải cố gắng tiếp đưa học trò của mình.

Thầy cô ơi, có những người tuy mình biết qua trong cuộc đời của mình nhưng không cảm thấy gì cả. Trong lúc thầy và cô thì để lại những ấn tượng tốt trong lòng mọi người, trong lòng tụi em. Em nghĩ nó bắt nguồn từ nhân phẩm cao quý của thầy cô và em chắc chắn là mình đúng. Thời gian qua mau như bóng câu qua cửa sổ, thầy cô và chúng em không còn trẻ nữa, nhưng ngày nào còn thở, đầu óc vẫn chưa quên, con tim vẫn còn đập và biết rung động, chúng em luôn nhớ và nghĩ đến thầy và cô, những người đáng quý này.



Hàng ngồi: cô thầy Tăng, anh Trang. Hàng đứng: anh Các, Trức, Dục, Ngoạn, Khoa, Thu và Bê



Kính chúc quý Thầy và các AH/TH CC một Tết Mậu Tuất An Khang, Khỏe Mạnh và Hạnh Phúc



Anh Bê và Khoa thưa chuyện với Thầy



Các chị đang dùng những món ăn ngon do cô đãi



Vợ của Nguyên, chị Ngoạn, cô Tăng, Nguyên, thầy Tăng, anh chị Trinh, anh Trang, và anh Ân chụp ở Baton Rouge



*Ngồi: cô thầy Tăng và anh Trang; đứng: Các
và Ngoại đang nghe bạn Khoa trình bày*



*Cô Tăng đưa thầy Tăng dùng quà tặng của anh
em Khóa 6*

*Ban Phụ Trách LTAHCC kính chúc quý Thầy,
quí AHCC Tiền Bối cùng quý AH/TH Công
Chánh năm Mậu Tuất An Lành, May Mắn và
Sức Khỏe Dồi Dào*



Ơn Thầy

Con về cảnh cũ còn đây
Vẫn nghe văng vẳng lời Thầy hôm nao
Ánh dương buông nắng lao xao
Nghe như còn đó rì rào thân quen
Nhớ xưa bên chiếc bảng đen
Thân thương dậy bảo em bao điều
Tóc mây giờ trắng thêm nhiều
Ân cần từng tiếng thơ Kiều vang vang
Nắng soi xuyên suốt gió ngàn
Bên em Thầy đã uơm vàng ước mơ ...!

Nguồn Internet

Hoa Bluebonnet

Sưu tầm và trình bày: Ban Phụ Trách LTAHCC

Lời mở đầu:

Bài này viết về Hoa Bluebonnet thấy ở miền Bắc Mỹ, đặc biệt là Tiểu Bang Texas. Ở Việt Nam không có loại hoa này nên không có tên. Dùng tên “Chi đậu cánh chim” như internet ghi, nghe không xuôi tai, nên BPT mạn phép dùng chữ Hoa Bluebonnet. Nói tóm lại, Bluebonnet là loại cây có hoa thuộc họ cây Đậu.

Vào mùa Xuân, nếu du khách chạy xe trên xa lộ của tiểu bang Texas, sẽ thấy hoa bluebonnet nở dọc theo xa lộ. Bất cứ chỗ nào, từ nông trại hay nhà riêng cũng thấy nở rộ hoa này, đó là hoa biểu tượng của Texas.

Sử gia Jack Maguire đã từng viết: Bluebonnets là hoa biểu tượng của Texas thì cũng giống như loại cỏ có bốn lá (Shamrock) tượng trưng cho Ái Nhĩ Lan, Đào cho Nhật Bản, Bách Hợp cho Pháp, Hồng cho Anh quốc và Tulip cho Hòa Lan.



Bluebonnet tại hồ Ivy, Texas

Bluebonnet là một tên được đặt cho bất kỳ loại hoa bluebonnet chủ yếu tìm

thấy ở miền Tây Nam Hoa Kỳ. Hình dạng của các cánh hoa giống như chiếc ca-pô được đội bởi những phụ nữ thời mới di dân sang Châu Mỹ để che ánh nắng mặt trời. Các loài thường được gọi là bluebonnets bao gồm:

Hoa *Lupinus Texensis*, Texas bluebonnet hoặc Texas lupin

Lupinus Texensis, hoặc **Texas Bluebonnet**, là một loài lupin (cây cùng loại với cây đậu) đặc sản của Texas.

Bluebonnets nảy mầm vào mùa thu sau khi nó được ngấm nhiều nước. Nguồn nước mưa vào mùa thu rất quan trọng kể cả những cơn mưa vào mùa đông. Tuyết cũng che chở cho những cây này. Ở miền Bắc Texas thì thời gian cao điểm của Bluebonnets bắt đầu vào khoảng giữa hoặc cuối tháng Tư. Vào giữa tháng Năm thì cây sẽ cho ra những trái trong đó có hạt, giống như đậu Hòa Lan vậy. Ban đầu những trái đậu có màu xanh nhưng sau đó chuyển sang màu vàng rồi nâu. Trong khoảng thời gian đổi màu từ vàng sang nâu thì hạt bên trong đã trưởng thành. Sau đó thì vỏ đậu sẽ nứt và cho ra những hạt nhỏ, cứng. Tiếng vỏ đậu nứt ra tạo thành những âm thanh nghe bộp, bộp....

Hương thơm của những bông hoa này đã được mô tả rất đa dạng. Nhiều người nói rằng họ không ngửi mùi hương nào cả.

Loài hoa này được thấy nơi hoang dã với các giống biệt lập có nhiều màu khác nhau, đáng chú ý nhất là loài toàn trắng, hồng, và nâu-đỏ đậm. Những giống hoa

này đã được chọn lọc để tạo ra các loại hoa nhiều màu khác nhau để có thể sử dụng trong thương mại.



Một bluebonnet Texas thuộc chi Lupinus

Texas nhận tất cả các loài lupin địa phương mọc trong tiểu bang như là hoa chính thức của chính mình. Sự kiện này đưa đến các loài khác như *Lupinus Subcarnosus* và *Lupinus Havardii* cũng được gọi là bluebonnets nhưng sự khác nhau giữa các loài hoa đã tạo nên tính

cách biệt giữa chúng với *Lupinus Texensis*.



Texas bluebonnets nở rộ

Lupinus Havardii, Big Bend hoặc Chisos Bluebonnet

Lupinus Havardii là một loài lupinus được biết đến với tên thông dụng là **Blue-bonnet Big Bend** và **Chisos Bluebonnet**. Loài này có nguồn gốc ở Texas và Chihuahua, nơi mà hoa nở từ tháng Giêng đến tháng Sáu. Môi trường sống của nó bao gồm đất có nhiều sỏi, đá vụn nhuyễn và loại đất rời rạc trong sa mạc, thung lũng, đồi và dốc núi.

Đây là một loài thảo mộc thẳng đứng mọc từng năm với thân cây mảnh, có nhánh có thể cao tới 4 feet. Hoa dài khoảng một nửa inch có màu tím đến màu xanh lam. Những đốm trắng trên cánh hoa sẽ chuyển sang màu vàng và sau đó là màu đỏ. Mỗi hoa gồm khoảng 7 cánh.

Danh xưng đặc biệt Big Bend của hoa bluebonnet là để vinh danh bác sĩ giải phẫu kiêm nhà thực vật học Valery Havard.

Lupinus argenteus, Lupin Bạc

Lupinus Argenteus là một loài lupin được biết đến với cái tên thông thường

là **Lupin Bạc**. Loài này có nguồn gốc ở hầu hết miền Tây Bắc Hoa Kỳ, từ các tỉnh



Bluebonnet Big Bend hay Chisos Bluebonnet



Bluebonnets trong Công Viên Quốc Gia Big Bend

phía Tây Nam của Canada đến Tây Nam và Trung Tây Hoa Kỳ, nơi hoa phát triển trong vài loại môi trường sống, bao gồm cây mọc cạn, đồng cỏ và rừng.

Đây là một loại thảo mộc sinh sôi nhiều năm cao khoảng 10 cm và 1.5 mét. Đôi khi hoa có nhiều lông màu bạc

và đôi khi gần như không có lông. Mỗi hoa được tạo thành từ 5 đến 9 cánh hoa có chiều dài tới 6 cm. Những cánh hoa này hẹp và thẳng hàng, rộng dưới một centimet. Chùm hoa có nhiều hoa, đôi khi được sắp xếp kiểu vòng xoắn. Hoa dài 5 đến 14 milimet có màu tím, xanh dương, **hay trắng. Các cánh hoa, hoặc trên đầu hoa có thể có một mảng trắng hoặc vàng.** Trái là một loại đậu có lông dài đến 3 cm chứa vài hạt giống như hạt đậu.



Cây Lupinus Argenteus, với lá bạc

Lupinus Concinnus, Bajada Lupin

Lupinus Concinnus là một loài lupin được biết đến với cái tên thông thường là **Bajada Lupin**. Loài hoa này có nguồn gốc ở phía Tây Nam Hoa Kỳ từ California đến Texas, và phía bắc Mexico, sinh sống trong nhiều loại môi trường. Đây là một loại cây mọc từng năm, có lông dựng đứng hoặc nằm sát đất với thân dài từ 10 đến 30 cm. Mỗi lá cọng nhỏ được tạo thành bởi 5 đến 9 cánh dài tới 3 cm và rộng dưới một cm, đôi khi hẹp và có dạng thẳng hàng. Các cụm hoa được tạo thành bởi nhiều cây hoa xếp dày đặc theo hình xoắn ốc, với một số hoa xuất hiện ở phần dưới thấp của cây hoa. Mỗi hoa dài từ 5 đến 12 milimet và có màu tím, hồng, hoặc gần như trắng.

*Hoa Lupinus Concinnus***Lupinus Plattensis, Lupin Nebraska****Lupinus Subcarnosus, Bluebonnet
Vùng Đất Cát hoặc Cỏ Trâu Ba Lá.**

Vào ngày 7 tháng 3 năm 1901, *Lupinus subcarnosus* trở thành loài bluebonnet duy nhất được công nhận là hoa biểu tượng của tiểu bang Texas. Tuy nhiên, *Lupinus Texensis* nổi tiếng như là loài hoa được yêu thích của hầu hết dân Texans. Vì vậy, trong năm 1971, các cơ quan lập pháp Texas quyết định bất kỳ loài tương tự với *Lupinus* có thể tìm thấy ở Texas là hoa tiểu bang.

Trong nỗ lực làm đẹp hệ thống cao tốc của Hoa Kỳ, bà Lady Bird Johnson, cựu đệ nhất phu nhân Mỹ, (xem Đạo Luật về Làm Đẹp đường cao tốc), đã khuyến khích trồng cây bản địa dọc theo các đường cao tốc ở Texas sau khi bà rời khỏi Bạch Cung. Nhờ vậy mà quang cảnh của những cánh đồng với hoa bluebonnets nở rộ mỗi độ xuân về

trở nên phổ biến dọc theo các xa lộ ở Texas hiện nay. Cảnh đẹp này được dùng làm nền cho nhiều ảnh gia đình, và Bộ An Toàn Công Cộng đã phải đưa ra những khuyến cáo về an toàn cho các tài xế ngừng xe dọc theo xa lộ để chụp những bức ảnh đó.

Ban Phụ Trách Lá Thư AHCC*Cảnh hoa Bluebonnet dọc theo xa lộ*

Hoa Bluebonnet ở nông trại Texas*Hoa Bluebonnet đủ màu sắc**Cảnh hoàng hôn mùa Xuân Texas**Cảnh hoàng hôn mùa Xuân Texas*

Các bạn có biết là Texas cũng có bản nhạc riêng của tiểu bang nói về hoa này không? Đó là "Bluebonnets". Năm 1933 quốc hội của Texas đã chấp nhận bản này do Laura D. Booth và Lora C. Crockett viết. Một vài lời ca của nó là:

*When the pastures are green in the
springtime*

*And the birds are singing their
sonnets,*

*You may look to the hills and the
valleys*

*And they're covered with lovely
Bluebonnets.*

Portofino Quyên Rũ

AH Từ Minh Tâm



Cửa vịnh Portofino - Italia

Portofino là một cảng nhỏ ở bờ biển phía tây nước Ý. Portofino nổi tiếng nhờ bài hát có tựa đề Love In Portofino do Dalida (và sau này là Andrea Bocelli) trình diễn. Bài hát này được biết đến từ năm 1958 và trở nên nổi tiếng khắp nơi nhờ âm điệu du dương, trữ tình. Do yêu thích bài hát, mà tôi đã tìm đến Portofino vào một ngày nắng ấm mùa hè 2017. Chuyến đi không dễ dàng gì nhưng khi tới nơi thì ấn tượng của tôi về Portofino quả thật tốt đẹp...

Từ Milan, chúng tôi đi xe điện vào sáng sớm. Vé được mua trước trên mạng www.trenitalia.com ba tháng trước với giá

9.8 Euro, rẻ phân nửa so với vé bán vào gần ngày đi. Khoảng cách từ Milan đến Portofino là khoảng 130 km nhưng xe không trực tiếp ghé Portofino mà chỉ ghé những thành phố lớn gần đó như Rapallo hay Santa Margherita, từ đây sẽ có xe buýt hay tàu thủy đưa ta vào Portofino.

Đọc hướng dẫn của những người đi trước, tôi dự tính chương trình đi như sau: Khởi hành từ Milan, tôi sẽ đến Rapallo sau 2 giờ. Từ đây sẽ đi tàu du lịch qua Santa Margherita và Portofino. Khi trở lại sẽ đi xe buýt về Santa Margherita và đi xe điện từ đây trở về Milan. Tất cả gói ghém trong vòng một ngày.



Portofino quyến rũ

Chuyến xe điện từ Milan đi Rapallo khởi hành đúng giờ. Xe chạy khá nhanh, đôi khi xe ngừng rước khách tại một vài trạm lớn. Đây là xe điện liên tỉnh nên có thông báo những trạm dừng bằng tiếng Ý và tiếng Anh nên cũng dễ theo dõi. Ghế ngồi rộng, xe sạch sẽ. Đó là hai điều tôi thích. So với xe điện ở Nhật thì xe này rẻ hơn nhiều mà chạy cũng nhanh không thua chút nào.

Về phong cảnh, ra khỏi thành phố là khu nông nghiệp. Lúc này tôi thấy ở đây người ta trồng nhiều bắp. Cây bắp đã lên cao ngang thân người. Rẫy bắp xanh tươi, xa xa là những dãy núi lơ lửng. Sáng nay trời nắng, phong cảnh sáng sủa, vui tươi. Xe chạy về phía nam, hơn một giờ sau thì lên cao dần và bắt đầu chui vào những đường hầm. Nhiều hầm lắm, không đếm xuể. Có hầm ngắn, có hầm dài. Đôi khi xe chạy hơn 10 phút vẫn chưa hết đường hầm. Ngồi trong xe mà khâm phục tài đức núi, làm đường của người Ý. Trong hầm thì tối nhưng những lúc xe chạy trên núi thì cảnh trí đẹp lắm. Sau 90 phút, xe tới Genoa là một thành phố lớn ven biển. Từ đây, xe chạy dọc bờ biển và thỉnh thoảng đã thấy biển xanh xa tít ở phía tay phải.

Xe đến Rapallo đúng giờ. Ra khỏi xe điện, chúng tôi hỏi đường và đi ra hải cảng

để chuẩn bị đi tàu qua Portofino. Rapallo là một thành phố cỡ vừa. Đây là thành phố ven biển phía tây của nước Ý, cách Genoa khoảng 26 km. Lúc này là hơn 10 giờ sáng. Trong thành phố, hàng quán đã mở cửa buôn bán. Những cửa tiệm ở đây trang hoàng đẹp đẽ, sang trọng. Rapallo có khu chỉ dành cho người đi bộ được giữ gìn sạch sẽ không một cọng rác. Có lẽ còn sớm nên khách hàng chưa nhiều nhưng cũng thấy một số người ngồi quán cà phê, mấy người khác thì đang la cà mua sắm.

Bà xã tôi khen Rapallo là một nơi xinh xắn, thanh bình và có những cửa hàng quần áo, giày dép, bóp xách thời trang ... được trưng bày rất trang nhã, mỹ thuật. Chúng tôi đi ngang một nhà thờ to lớn nhưng không có thì giờ để vào xem bên trong, vì mục đích của chúng tôi không phải thăm viếng Rapallo, mà chủ yếu là đi qua nơi đây để đến Portofino quyến rũ.

Ra tới hải cảng, chúng tôi thấy vịnh Rapallo cũng khá đẹp. Vịnh cong hình chữ C, trong vịnh nước biển xanh đậm và có nhiều tàu du lịch. Ven biển có đường đi bộ để khách dạo chơi. Du khách cũng khá đông, có người đi dạo, có người ngồi chơi, hóng mát. Khung cảnh ở đây thật thanh bình, thoải mái.

Chúng tôi tìm đến phòng bán vé tàu du lịch. Thấy khách đến mà cô gái ngồi bên trong quầy vé tỉnh bơ nói chuyện điện thoại với ai đó. Đưa tiền vô, cô khoát tay không nhận và chỉ vào tấm giấy nhỏ dán trên cửa kiếng. Tấm giấy thông báo: “Tàu tạm thời ngưng chạy vì lý do sóng lớn”.

Một sự thất vọng nào nê đến với chúng tôi!. Đến đây mà không được đi chuyến tàu du lịch từ đây qua Portofino là mất đi khá nhiều thú vị, bởi vì đây là chuyến tàu ngắm

cảnh, và từ tàu, chúng ta có thể nhìn những đồi núi, những căn biệt thự, những gành đá rất đẹp nằm dọc bờ biển.



Vịnh Rapallo thật thanh bình

Một câu hỏi nữa là làm sao đi đến Portofino? Hay là ở đây chơi tới chiều rồi trở về? Kế hoạch của tôi liệu đã thất bại?

Mấy ngày nay, khi ở Milan tôi có nhận xét là: Ít có người Ý biết tiếng Anh. Hay họ biết mà không trả lời?. Điều này khiến tôi cũng ngần ngại khi hỏi đường ở Rapallo. May thay, khi hỏi một anh thợ sửa điện thoại thì anh nói có thể đi xe buýt cũng tới Portofino được. Tôi chợt nhớ ra là ngay trước cửa nhà ga Rapallo có trạm xe buýt. Thế là chúng tôi đi trở lại nơi đó. Tới nơi thì thấy mấy người bạn trẻ người Thụy Điển cũng đang mua vé để đi Portofino. Mấy bạn này biết tiếng Anh rất rành nên chỉ cho chúng tôi quầy bán vé. Giá vé xe buýt từ đây đi Portofino chỉ có 3 Euro một người (vé tàu là 9 Euro) nhưng phải đổi xe ở Santa Margherita.

Chờ 15 phút thì xe tới (xe số 75). Khá nhiều du khách không mua được vé tàu và phải đi xe buýt như chúng tôi nên xe khá đông, nhiều người phải đứng. Từ đây qua Santa Margherita xe chỉ chạy có 15 phút. Tới nơi chúng tôi xuống xe và tới trạm chờ để đón xe khác (số 82). Ở đây đã có một nhóm du khách khác đang chờ nên số

người đứng chờ xe cũng gần cả trăm. Chúng tôi lo lắng là đông quá không biết có lên xe được không vì lúc này cũng gần 12 giờ trưa rồi. (Theo dự tính vào tới Portofino và trở ra, chúng tôi phải sớm hơn giờ chuyển xe điện trở về Milan lúc gần 4 giờ và vé thì đã mua rồi).

Xe buýt số 82 tới. Mọi người chen lấn nhau để lên xe. Hình như trật tự và lịch sự không có ở đây!. Nhờ nhỏ con nên mình cũng chui lọt được lên xe. Xe đầy nhóc. Mọi người đứng chật chội, gần nhau như xe đồ Bình Dương sau 1975. Nhưng mọi người đều vui vẻ, ăn nói ồn ào vì họ biết rằng ít ra họ cũng sẽ tới Portofino sau 15 phút nữa. Đa số du khách nói tiếng Anh. Qua câu chuyện thì biết đa số họ đến từ California có vài bạn trẻ từ Bắc Âu tới như đã nói ở trên.

Đoạn đường từ Santa Margherita đi Portofino là một cung đường đèo chạy sát biển. Cảnh trí ở đây đẹp vô cùng. Đường nằm cao bên trên cách mặt biển chừng 10-20 mét. Bên trái là biển xanh. Bãi biển cong, có nhiều ghềnh đá. Bên phải là vách núi cheo leo, đôi khi có vài căn biệt thự hay lâu đài được xây cất bên trên cao hơn nữa. Cây cối ở đây xanh tươi, nhà cửa sơn nhiều màu sắc đẹp đẽ. Có điều là con đường này rất hẹp. Bề ngang chừng 5-6 mét mà thôi. Mỗi khi hai xe đối diện tránh nhau, thành xe nọ cách xe kia chỉ 5-10 cm. Những hành khách ở Mỹ qua thì thấy cảnh này rất lạ và xuýt xoa khen hai bác tài xế lái xe quá ... chì!

Sau 15 phút xem cảnh đẹp của một đoạn đường đèo thú vị, chúng tôi đã đến trạm cuối. Sau hơn bốn tiếng giông ruổi, Portofino yêu kiều ơi, chúng tôi đã đến!!!

Lúc này là hơn 12 giờ trưa. Thời tiết nắng dịu, ấm áp.

Chuyện đầu tiên là ... mua vé xe buýt để trở ra. Vé mua ở tiệm bán thuốc lá gần đó. Giá vé là 3 Euro.



Những căn nhà đầy màu sắc ở Portofino

Sau đó chúng tôi đi bộ theo con đường dốc lải lải để xuống bãi biển. Hai bên đường là những tiệm bán hàng lưu niệm, tiệm bán quần áo thời trang, nước hoa, thực phẩm, nhà hàng, tiệm cà phê, tiệm kem... cũng có vài cửa hàng đồ hiệu như Gucci, Prada...

Trước kia, Portofino là một làng đánh cá nhỏ bé, cư dân ở đây chỉ có 400 người. Ngày nay, người dân Portofino sống chủ yếu về du lịch. Hàng ngày, tàu du lịch, xe buýt đỗ hàng ngàn du khách đến đây tạo sự nhộn nhịp, vui vẻ. Có người đi tự do, có người đi theo đoàn đông. Tôi thấy có đoàn du khách người Đại Hàn cũng đến nhưng không thấy du khách Trung Quốc như nhiều nơi khác. Hôm nay do sóng lớn, tàu không chạy được nên số khách ít hơn phân nửa, đó là điều may cho chúng tôi vì du khách nhiều quá thì sự thưởng ngoạn sẽ bớt phần thú vị.

Portofino là một vịnh biển nhỏ, cong hình chữ C. Trong vịnh có vô số tàu ca nô nhỏ và vài chiếc du thuyền vĩ đại bóng loáng của những đại gia nào đó. Hôm nay

sóng hơi lớn nên tàu thuyền nhấp nhô. Điểm đặc biệt của Portofino là ở đây có những căn nhà một, hai tầng được sơn bằng màu sắc đẹp đẽ. Màu sơn không quá lòe loẹt nhưng rất trang nhã như vàng nhạt, cam nhạt... tất cả tạo ra sự vui tươi, trẻ trung. Hai bên vịnh là đồi núi cao. Bên tay phải, trên đồi là một khu lâu đài có tên là Castello Brown. Lâu đài này được xây từ thế kỷ thứ 15. Ta có thể lên đó để ngắm cảnh Portofino thì tuyệt đẹp. Bên tay trái có một con đường đi bộ ven vịnh. Ở đây có những nhà hàng. Người ta kê bàn ghế ra phía trước để du khách có thể ăn trưa, uống cà phê và ngắm người qua lại. Giá một phần ăn cũng vừa phải không mắc lắm dù là khu du lịch. Xa hơn, trên đồi cao có một hải đăng. Trên đồi là đường xe ô tô và những biệt thự sang trọng rải rác. Portofino có hai nhà thờ, một ở gần ngay bãi biển và một nằm trên đồi cao. Ở đây còn có một khu vườn nhỏ và một sở thú nữa. Do bị núi cao bao bọc nên để đến người ta phải đi tàu thủy hay theo con đường đèo độc đạo dọc bờ biển mà chúng tôi đã đi.

Portofino là một làng nhỏ nhưng phong cảnh lãng mạn trữ tình. Thảo nào nơi đây đã từng có nhiều người nổi tiếng đến tạm trú hay thăm viếng. Trong số những người này có nhà văn Guy de Maupassant, hoàng đế Wilhelm II, thủ tướng Silvio Berlusconi... Thêm vào đó là những tài tử điện ảnh Humphrey Bogart, Sophia Loren, Clark Gable, Grace Kelly, Elizabeth Taylor của ngày xưa, hay Tom Cruise, Julia Robert hiện nay cũng đã từng đặt chân đến làng chài bé nhỏ này...

Portofino nhỏ, lại có gió mát nên dù trưa nắng mà đi chơi không mệt lắm. Do tự tìm hiểu để đi nên chúng tôi không phụ thuộc ai mà thoải mái vui chơi chụp hình ở Portofino khá lâu, tới hơn 2 giờ trưa mới

trở lại bến xe buýt để trở lại Santa Margherita. Chuyến về, xe cũng khá đông nhưng chúng tôi đã đến Santa Margherita khoảng gần 3 giờ trưa, khá sớm so với chuyến xe điện trở lại Milan nên chúng tôi có thì giờ ngồi ở công viên gần bãi biển để hóng gió, ngắm cảnh biển.

Santa Margherita là một thành phố ven biển nằm giữa Rapallo và Portofino. Công viên ở bãi biển có nhiều ghế đá để khách ngồi chơi ngắm cảnh. Ở đây có bến du thuyền đi Rapallo hay Portofino. Bên tay phải có tượng đài Christophe Columbus và tượng vua Victor Emmanuel, người thống nhất nước Ý. Phía trong là phố xá, khu thương mại, nhà hàng, khách sạn... Xa hơn là một nhà thờ nhỏ. Bên tay trái là bãi biển. Bãi này nhiều sạn ít cát, và hình như bãi biển ở đây mau sâu nên khách đến đây đa số tắm nắng chứ không phải tắm biển. Xa hơn, trên đồi cao là vài khách sạn. Ngoài biển, vài chiếc tàu du lịch đang di chuyển. Phong cảnh rất xinh đẹp, thư thả...

Ngồi chơi hóng mát ngắm cảnh ở đây chừng 30 phút, chúng tôi theo bản đồ tìm đường lên nhà ga Santa Margherita. Nhà ga nằm trên đồi cao so với bãi biển. Tới nơi vẫn còn sớm. Vậy mà lại nghe thông báo là xe sẽ tới trễ thêm 30 phút. Mấy khách người Ý tỉnh bơ. Chắc đối với họ việc xe trễ là chuyện bình thường. Chúng tôi cũng không gấp gáp gì. Tuy nhiên ngồi đây chơi thì chẳng có gì để xem. Nếu biết xe trễ, chúng tôi có thể nán nà thêm và dạo phố Santa Margherita.

Xe cũng đến đủ trễ. Từ đây về Milan xe chạy trên hai giờ mới tới. Về tới Milan cũng hơn 6 giờ chiều. Trời mùa hè, vẫn

còn sáng nhưng đã kết thúc một chuyến đi nhiều thú vị.



Thị trấn Portofino yên bình

Hôm sau, tôi tham gia một tua khác đi thăm năm ngôi làng nhỏ dọc bờ biển phía tây nước Ý. Năm ngôi làng này có tên là Cinque Terre và được UNESCO công nhận là Di Sản Thế Giới vì phong cảnh và nhà cửa ở đó cũng xinh xắn, dễ thương. Thế nhưng, nếu so với Portofino thì Cinque Terre vẫn không so được về sự kiêu diễm và sang trọng nên sau này, nếu có dịp, tôi sẽ trở lại thăm Portofino một lần nữa. Và kỳ sau, do tôi đã rành đường đi nước bước, nên chắc hẳn chuyến đi sẽ rất thú vị...

AH Từ Minh Tâm

Nuôi Heo



Những Xếp Cử Công Chánh Của Tôi

AH Trần Trung Trực

Lời mở đầu: Tôi không có trí nhớ nhiều như anh Nguyễn Văn Luân hay cố AH Lê Ngọc Phượng. Tôi thích và học dễ dàng những môn Toán và Khoa Học. Vì vậy, nếu bài viết này không nhiều chi tiết, xin người đọc thứ lỗi cho tôi.

Khi xong tú tài, tôi học Đại Học Khoa Học hai năm. Sau năm đầu, đỗ MPC, tôi thi vô năm thứ 2 trường Điện. Hồi đó tôi thích kỹ sư Điện, vì trông hào hoa, phong nhã. Cứ tưởng như những kỳ thi khác, làm xong một bài, tôi thấy khó và bỏ cuộc. Anh bạn thân của tôi, tiếp tục thi và đậu, vô học năm thứ 2 trường Điện. Cuối năm thứ 2 của đại học Khoa học, tôi không hiểu lẽ gì thi vô năm thứ 1 trường Cao Đẳng Công Chánh và đậu. Đây, coi như tôi có duyên nợ với ngành Lục Lộ.



Trước trường Cao Đẳng Công Chánh cũ, nay đổi thành Khoa Kỹ Thuật Xây Dựng, Đại Học Bách Khoa TP HCM

Trường Cao Đẳng Công Chánh có những vị giáo sư tôi thật quý mến, như thầy Nguyễn Chánh, thầy Bửu Đôn, thầy Phan Đình Tăng, thầy Tôn Thất Đồng, thầy Bùi Hữu Lân, vv.. Trong 4 năm học,

các thầy đã dạy chúng tôi căn bản kỹ thuật để sau này áp dụng và phát triển ra.

Khi ra trường, tôi và ba bạn đồng khóa, Nguyễn Quang Bê, Trần Phát Đạt, và Trần Văn Út chọn Tòa Đô Chánh để làm việc. Tôi chọn làm cho phòng Công Xá, sở Thiết Kế. Xếp trực tiếp của tôi là anh Nguyễn Văn Luân, chủ sự phòng Công Xá, và xếp lớn hơn là ông Đặng Như Hiếu, chánh sự vụ sở Thiết Kế. Tôi không có giao tiếp với anh Nguyễn Văn Luân nhiều. Anh trẻ và bằng tuổi tôi, chỉ làm xếp tôi vài tháng.

Sau khi thi hành quân dịch, anh về lại và làm chủ sự phòng Biện Thiết. Sau đó, anh đổi sang làm ở sở Vệ Sinh và tu nghiệp Anh Quốc. Đến bây giờ, tôi thấy anh vẫn vậy, ít nói, làm việc rất khoa học, tính tình tốt. Anh chỉ có ba cô con gái. Tôi cầu chúc anh chị luôn mạnh và hạnh phúc, con gái thành tài và có gia đình.

Riêng ông Đặng Như Hiếu thì quá tốt, tôi có cảm giác ông ấy là thân phụ của tôi. Có dịp tiếp xúc với ông ấy hai lần và mỗi lần gặp, ông ấy bỏ cả công việc làm và dẫn tôi ra tiệm gần Tòa Đô Chánh kêu đồ ăn cho tôi. Hồi đó, tính tình tôi đơn sơ, đâu có tìm hiểu nguyên nhân.

Vài tháng sau nhân sự thay đổi, anh Luân đi quân dịch và ông Hiếu về hưu. Nghe nói sau năm 75, ông Hiếu có qua Mỹ và ở vùng San Jose, CA, bây giờ đã qua đời. Tôi xin niệm một bó hương, chúc hương hồn ông ở chốn Cực Lạc cầu bầu cho tôi và quê hương Việt Nam sớm thoát khỏi gông cùm Cộng Sản.



Anh Chị Nguyễn Văn Luân



Anh Ủng Sơ, cựu chánh sự vụ sở Vệ Sinh, chị Luân, chị Sơ, cô Mai Phương, con gái của anh chị Sơ, và Dũng, con rể anh chị Ủng Sơ, anh Luân chụp khi anh chị Luân đi Úc năm 2017

Sau khi Tòa Đô Chánh tổ chức lại, ông Bửu Hiệp về Tòa Đô Chánh làm Phụ Tá Chuyên Môn, ông Vương Chí Hổ làm chánh sự vụ sở Thiết Kế, phòng Công Xá chia làm hai phòng: phòng Tu Bô và phòng Công Tác.

Ông Bửu Hiệp lanh lợi, khôn ngoan và có tài ăn nói. Ông có vẻ là một chính trị gia hơn là Kỹ sư Công Chánh. Ông làm xếp lớn cả ba sở: Công Chánh, Thiết Kế, Vệ Sinh. Gia đình ông qua Mỹ trước ngày 30 tháng 4 và định cư ở Sacramento, CA.

Sang Mỹ, ông đã học thêm Master và làm cho Sacramento city. Sau khi về hưu ở city, ông làm lại cho Caltrans và nay đã về hưu hẳn. Từ lâu, ông chơi tennis, và

bây giờ vẫn còn chơi. Tôi cầu chúc ông luôn an mạnh và sống đến trăm tuổi.



Thầy Bửu Đôn và ông Bửu Hiệp

Ở Tòa Đô Chánh, tôi được giữ chức chủ sự phòng Công Tác và ông Vương Chí Hổ là xếp trực tiếp của tôi. Ông Hổ người ốm và hiền hòa; hồi đó, tôi cứ nghĩ ông ấy tu nhiều năm, luôn ăn cơm nhà và không ăn hàng như những chàng lục lộ đi công tác xa.

Khoảng 1 năm sau, ông Lâm Tháo, giám đốc Gia cư Liêm Gia Cục, thay đổi chức vụ với ông Vương Chí Hổ. Từ ngày đó, ông Lâm Tháo là xếp trực tiếp của tôi và anh Trần Phát Đạt, cùng khóa với tôi, làm chủ sự phòng Biện Thiết. Ông Lâm Tháo, khác với ông Vương Chí Hổ, đẹp trai, tính tình tốt và hơi bay bướm.

Sang Mỹ, tôi thường điện thoại thăm hỏi ông Vương Chí Hổ. Vì tôi biết computer hơn ông ấy, nên mỗi lần thắc mắc, ông ấy thường gọi điện thoại hỏi tôi. Ngoài ra, chúng tôi cời mở nói chuyện về đủ đề tài. Tôi không ngờ ông ấy trở thành người anh của tôi.

Cách đây khoảng hơn 7 năm, tôi và bạn Bê sang Montreal, Canada thăm gia đình ông Hổ và có tổ chức bữa ăn thân mật có ông Đoàn Văn Bích, cựu tổng thư ký Tòa Đô chánh, thầy Tôn Thất Đồng, thầy Vũ Ngọc Can, ông Vương Chí Hổ.



Ông bà Vương Chí Hồ

Tôi không ngờ đó là lần chót gặp được ông Vương Chí Hồ, người anh quý mến Công Chánh của tôi. Bà Hồ, đúng là mệnh phụ phu nhân, thỉnh thoảng ghé thăm Tòa Đô Chánh, thăm nhân viên của chồng. Bà hiền hòa và ít nói. Tôi xin niệm một nén hương anh Hồ. Bây giờ anh ở chốn Cực Lạc xin phù hộ cho vợ con anh và chúng tôi AHCC, đồng môn của anh.



Bận Bê, ông Hồ, ông Đoàn Văn Bích, thầy Can

Trên đường đi thăm thác Niagara, chúng tôi có ghé thành phố Toronto, Canada, và vì không có thời giờ nhiều, có gọi điện thoại thăm ông Lâm Tháo. Ông đã về hưu, và nghe nói ông Tháo làm xui gia với ông Đoàn Văn Bích. Chúng tôi cầu chúc ông và gia đình luôn an mạnh và hạnh phúc.

Nhớ lại thời gian khoảng 50 năm về trước, tôi đâu có nghĩ tôi may mắn được học và làm nghề Công Chánh. Nếu có

kiếp sau và làm người, chắc tôi cũng học lại nghề này.

Khi làm chủ sự phòng Công Tác, tôi nghỉ thời giờ tôi sinh hoạt với nhân viên trong phòng bằng thời gian tôi sinh hoạt trong gia đình, nên tôi coi tất cả nhân viên dưới quyền như anh em của tôi. Vì vậy, cho đến bây giờ tình cảm đó vẫn còn.

Gia đình Ái Hữu Công Chánh Việt Nam là một đại gia đình luôn gắn bó và đùm bọc nhau. Tình cảm thật chan hòa và thấm thiết.

AH Trần Trung Trực, K6KSCC



Bận Nguyễn Văn Khoa, ông Hồ, ông Bích, thầy Can và thầy Đồng



Hàng ngồi ông Bích, Hồ, chị Liên, bà Can, bà Xuyên và bà Hồ. Hàng đứng Trực, Bê, thầy Can, thầy Đồng, chị Bê, chị Trực



Ông Đoàn Văn Bích, thầy Can, thầy Đông,
Trực

XUÂN LƯU LẠC

Quê nhà mây dậm ai ngăn trở?
Mưa đã mùa xuân hoa mãn khai,
Nhà ai khói bếp thơm mùi nhớ,
Rượu đắng riêng ta giấc mộng dài.

Lê Phương Nguyên

Nhân mùa Vu Lan, BPT Lá Thư xin chép
lại bài thơ Dâng Mẹ
của AHI Lê Phương Nguyên



MẸ VẪN SỐNG...

Từ ngoài đó đưa vào tin Mẹ mất,
Trong ngực tù con chứa quần khăn tang;

Vì con biết Mẹ lên trời lễ Phật,
Rồi trở về vĩnh cửu với trần gian...

Mẹ vẫn sống như mặt trời có thật,
Sáng uy nghi và ấm áp vô cùng;
Đời có lúc thua buồn cao chát ngất,
Mẹ lại về trong ánh mắt yêu thương...

Mẹ vẫn sống như vàng trắng thiên cổ,
Và bao giờ trăng chẳng đẹp tình khôi;
Lòng không biển sao dạt dào sóng vỗ,
Mẹ dịu hiền, vàng vạc tỏa muôn nơi...

Mẹ vẫn sống như Trường sơn trác tuyệt,
Hồn cao xanh mây trắng quện vai Người;
Bên bóng núi giấc mơ đời dịu ngọt,
Lớn lên cùng tiếng hát thuở năm nôi...

Mẹ vẫn sống như dòng sông thơ ấu,
Từ suối nguồn ra bể lại rơi mưa;
Đời con dẫu có muôn trùng bến đậu,
Vẫn quay về tắm mát khúc sông xưa...

Mẹ vẫn sống trong tiếng gà buổi sớm,
Con còn nghe, nghe mãi đến bây giờ...
"Dẫu gang tấc, hãy e chừng trễ muộn,
Huống chi là để đến lúc sa cơ..."

Mẹ mãi mãi là ngàn thu vĩnh cửu,
Soi đường con trên nhân thế điêu linh;
Bóng cội tùng giữa lòng con hiện hữu,
Đời gian truân vẫn có phút thanh bình...

Lê Phương Nguyên

Trại Xuân lộc 20-1-1989

MỘT CẢNH, HAI QUÊ



Tràm Nước

Tôi được sinh ra và lớn lên tại Long Xuyên, nơi có tôm cá đầy sông, ruộng lúa đầy đồng với giòng sông Cửu Long hiền hòa chứa đầy phù sa. Người dân ở đây cũng rất đơn giản, chất phác, hiền lành. Long Xuyên và những tỉnh miền Nam là nơi gợi nguồn cảm hứng cho các nhạc sỹ như Anh Việt Thu với bản Giòng An Giang, Năng Đẹp Miền Nam của nhạc sỹ Lam Phương với câu: “Miền Nam có nắng thanh bình, có đồng lúa đẹp, có tình quê hương”. Trong những bản nhạc ca ngợi về miền Nam, bản mà tôi rất thích là: “Trăng Phương Nam” của Anh Hoa vì nó vừa hay vừa ấm áp làm sao.. Ngoài nhạc ra thì còn có những điệu hò tuy đơn giản nhưng không thiếu phần lãng mạn như:

“Hò ơ.. (chớ)
Anh về để áo lại đây
Để khuya em đắp... (ờ)
Hò ơ... (chớ)
Để khuya em đắp gió tây lạnh lùng.”

“Hò ơ.. (chớ)
Thương em mấy núi anh cũng trèo
Mấy sông anh cũng lội...(ờ)
Hò ơ....(chớ)
Mấy đèo anh cũng qua.”

Những câu ca dao, đồng dao hay điệu hát ru tuy mộc mạc nhưng cũng hay không kém:

Con quạ nó đứng đầu cầu
Nó kêu bớ má tôm trầu khách ăn

Má ơi con vịt chết chìm
Con thò tay vớt nó,
con cá lìm kìm cắn tay con

Cá lười trâu sâu ai méo miệng
Cá trên bầu nhiều chuyện trót
môi

Con quạ nó đứng chuồng heo
Nó kêu bớ má bánh bèo chín chưa?



Hai thiếu nữ Long Xuyên trong trang phục áo dài.

Long Xuyên trù phú và trong suốt thời gian chiến tranh, nó không từng bị tấn công hay một lần pháo kích. Người ta gọi nó là đất Phật. Gái Long Xuyên cũng xem như là đẹp, dễ nhìn nhưng có lẽ vẫn chưa bằng các cô gái ở Cần Thơ, thủ đô của miền Tây và cũng là nơi tài tử, giai nhân ở những nơi lân cận đổ về.

Năm 1975 thì vận nước thay đổi, tôi đau lòng rời xa Má, anh, chị, em mà theo gia đình của anh Ngoạn để tìm đường vượt biên bằng tàu Đại Dương. Chúng tôi định cư tại tiểu bang Iowa được sáu năm và sau đó dọn về Baton Rouge, Louisiana năm 1981. Có câu nói là mình có thể đem một người nào đó ra khỏi nơi họ yêu mến nhưng không thể đem nơi đó ra khỏi trái tim của họ được.

Trường hợp tôi cũng vậy, tôi yêu mến miền Nam Việt Nam và do định mệnh đưa đẩy, chúng tôi lại sống ở miền Nam Hoa Kỳ. Tôi yêu cả hai, Ở miền sông nước thì gần như ai cũng biết bơi lội, hay có dịp đi xuống, ghe, phà vv...Tôi được nghe kể có lần một vị linh mục vừa được chuyển về miền Tây đã rất ngạc nhiên khi thấy các em bé trai đi tắm sông mà lại mặc quần. Dân địa phương mới cắt nghĩa là nếu không thì sẽ bị cá rĩa, nhất là cá chột. Nếu gặp phải cá nóc thì vô phương!!! Điều này cho thấy lúc đó sông rạch miền Nam có nhiều cá tới độ nào.

Muốn tắm sông, lội suối thì phải biết bơi nên anh em chúng tôi đều phải tập lội dưới sự hướng dẫn của anh Tư, người anh đầy kiên nhẫn và thương em út. Anh Tư cho chúng tôi tập bằng vòng xe trước. Khi bớt sợ nước rồi thì không xài vòng xe nữa mà bắt đầu lội lữm bữm theo kiểu “chó bơi” từ chỗ cạn đến chỗ sâu. Khi thấy chúng tôi đuối sức thì anh Tư đến cứu nguy. Biết bơi giúp chúng tôi có tự tin để đi xuống, ghe. Có lần anh Năm mượn được cái xuống và rủ chị Sáu, thằng Ân và tôi chèo từ con sông nhỏ sau nhà ba, má của chúng tôi ra sông cái chơi. Anh Năm thì cầm lái còn chị Sáu hay thằng Ân thì



Tắm sông.

chèo mũi. Với bản tánh thông minh, nghịch ngợm và cắc cớ, anh Năm cứ nhắm vào mấy cái nhà vệ sinh sát ven sông mà chèo thật nhanh vừa nói với chúng tôi: “Tao cho mấy đứa bây chết” khiến người đang “đi” phải vội vàng đứng lên vừa làm bầm chửi. Riêng chúng tôi thì thụt xuống và lấy tay che đầu vì sợ bị “bom dội.” Thật sự ra anh chỉ muốn hù mọi người cho vui thôi. Anh Năm cũng hay rủ chúng tôi đi thụt banh bàn. Trò chơi này vừa rẻ, vừa vui. Anh Năm của chúng tôi là vậy đó.

Hết xuống thì tới ghe chạy bằng máy đuôi tôm và một loại khác gọi là tắc rần. Tắc rần có nhiều băng để hành khách ngồi và luôn chở quá tải khiến tôi có cảm tưởng nó có thể chìm bất cứ lúc nào. Tuy nhiên, với sự tự tin quá đáng là mình biết bơi và gan lì một cách đại dột của tuổi trẻ, tôi không mấy quan tâm mà chỉ lo tận hưởng những luồng gió trong lành trên sông nước. Cảm giác của nó luôn luôn tuyệt vời.

Sông rạch ở VN chẳng chật đến độ nào thì nơi tôi ở hiện giờ cũng không thua kém. Đây là tiểu bang có nhiều sông ngòi, đầm lầy giống như miền tây hay vùng

*Di chuyển trên sông*

Đồng Tháp Mười của mình vậy. Một trong cái thú ở Louisiana là đi tàu máy trên sông, hồ để hóng gió và nhìn tận mắt những con chim, cò và những con cá sấu rất to và mập. Con chim tượng trưng cho Louisiana là Pelican, tiếng Việt là con chim chàng bè. Hoa thì dùng Magnolia để làm biểu tượng. Chàng bè có cái bầu rất to ở dưới cổ chứa đầy tôm cá để tiêu thụ từ từ.

Có lần chúng tôi được nghe một AHCC kể lại rằng có một anh từ tiểu bang khác đến New Orleans thăm bạn. Khi hỏi đường thì người bạn tại địa phương vô tư nói: “Anh cứ chạy qua Cầu Con Cò để tới West Bank”. Anh bạn ở phương xa cứ chạy loanh quanh để tìm cây cầu nào có đề chữ “CẦU CON CÒ” nhưng chả thấy, cuối cùng bị lạc đường! Thật ra làm gì có dòng chữ CẦU CON CÒ. Đó là do người Việt Nam gọi nó thôi. Trên cầu này có hình con cò nhưng khá nhỏ nên rất khó thấy.

Vùng trời, đất ở đây thì có chim, cò đứng từng nhóm hoặc bay từng đàn, dưới nước thì có cá sấu lội nên nếu so sánh với câu: “Dưới sông cá chột trên bờ Triều Châu” thì cũng không khác gì mấy. Cá sấu trông rất xấu xí và đáng sợ mỗi khi nó há miệng hay nhe răng ra. Tôi nghĩ nếu phải niềng răng cho nó thì chắc rất tốn kém và có lẽ cả đời cũng không thể làm cho răng đều đặn. Hàm răng đã đủ làm anh hùng

khiep đảm và nghe thêm tiếng khè của nó thì ai có dạn mấy đi nữa cũng thấy ớn lạnh trong người.

*Cầu Con Cò. New Orleans.*

Đi săn cá sấu là một trong những cách mưu sinh ở Louisiana. Ăn thịt rùa, ếch, cá sấu, sóc, thỏ, armadillo là chuyện thường đối với người đi săn. Tuy nhiên, họ không thích ăn thịt chuột nước (*Nutria*) có lẽ do nó to và giống chuột cống, nhưng mỡ của nó hơi băng. *Nutria* rất sạch vì nó sống dưới nước. Nó sinh sản rất nhanh và hay phá hoại, gặm nhấm những cây được trồng để chống nạn lở đất. Chánh quyền địa phương đã chịu hết nổi nên đưa ra giải pháp là nếu ai nạp một cái đuôi *Nutria* thì được trả năm USD. Tính ra nếu mỗi ngày nạp được 20 cái thì mỗi tháng có được ba ngàn USD, xem ra cũng không tệ. Số tiền này đủ để mua vài vé đi du lịch bằng tàu sang Mexico để “vỗ béo”.

Sau những chuyến đi tôi sẽ trở về Louisiana đi săn tiếp. Nếu không sợ Nutria, tôi có thể làm nghề này để phụ vào đồng lương về hưu ít ỏi của tôi để có tiền đi chơi dài dài với các anh chị Công Chánh và đây cũng là dịp tôi được nhìn xa, hiểu rộng để có thể tiếp tục viết thêm nữa.



Sông và con đò nhỏ. Ảnh Bách Tường.

Nhân dịp Tết Mậu Tuất, kính chúc quý Thầy, quý Ái Hữu Tiền Bối cùng quý Ái Hữu Thân Hữu năm Mậu Tuất An Lành và Hạnh Phúc



Phù Sa

thơ Lê Phương Nguyễn

Đã Được Mười Năm

*Mười năm băng giá quê người,
Biết Em còn của một thời bên nhau?*

*Mười năm anh đã nát nhàu,
Nửa xa xôi ngóng, nửa đau thê tình,*

*Mười năm nửa cuộc hành trình,
Dở dang nửa mái tóc xanh trên đầu,*

*Mười năm anh đứng tựa lầu,
Hoài công chẳng thấy cái màu trời xanh ...*

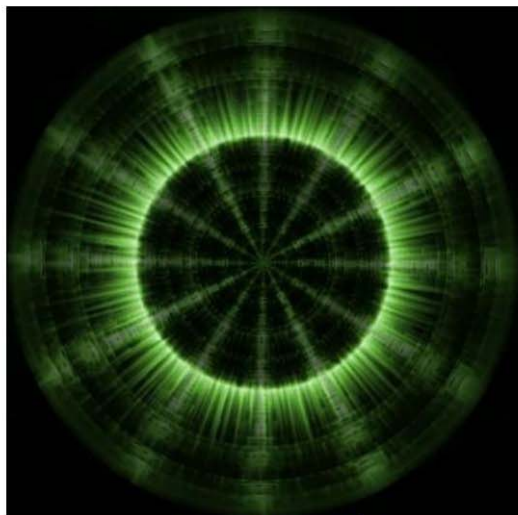
*Mười năm bước quẩn bước quanh,
Đêm thời gian giết nắng hanh cuối ngày ...*

*Mười năm anh vẫn còn đây
Trái tim vẫn đập từng giây với đời*

*Mười năm băng giá quê người,
Biết Em còn của một thời bên nhau? ...*

Kinh Thánh Nói Về Luân Hồi

AH Vũ Quý Hảo



Bánh xe Luân Hồi

Tôi tin rằng các Ái Hữu đều hiểu nghĩa hai cụm từ “Đầu Thai” và “Luân hồi” theo cách thông thường:

“Đầu Thai” là nhập vào lòng mẹ. Cái gì “nhập vào”? Câu trả lời chính xác và chi tiết thì rất dài dòng, rất phức tạp, và còn nhiều tranh cãi, vì còn tùy vào học thuyết! Tuy nhiên, người dân bình thường đều hiểu rằng đó là cái vô hình của bản thể, cái “ta”, mà nôm na và gần đúng, gọi là “hồn” (cho xúc vật) hay “Linh hồn” (cho những tạo vật cao cấp).

“Luân” là bánh xe, “hồi” là trở lại: Khi một người chết, thì linh hồn, (hay thần linh, hay tâm thần) không chết!, linh hồn sẽ trở lại với thân xác mới.

Theo định nghĩa ấy, tôi xin bàn về: “Đầu Thai” và “Luân Hồi” dưới nhãn quan

của người bình thường, khi đọc **Kinh Thánh**. Xin quý AH đọc chơi cho biết vì đây chỉ là một ý kiến không quan trọng cho việc cứu rỗi.

I Đầu Thai:

I-1) Chúa Giê-su xác nhận: Ông Trời (Cha) đã sai Chúa đầu thai xuống thế gian làm người chứ không phải Chúa tự ý xuống trần: Xin xem ở sách Giăng 5:37, Giăng 8:18, Giăng 14:24.

(Chú thích)

1- “Giăng 5:37” có nghĩa là “Xin xem ở sách có tên là Giăng, đoạn 5, câu 37; Giăng là một trong nhiều cuốn “sách” nhỏ chứa trong cuốn sách lớn là Kinh Thánh.

2- Các giáo phái Tin Lành Việt Nam dùng chữ “Giăng”, nhưng, Giáo Hội Công Giáo Việt Nam lại gọi sách đó là “Gioan”. Các bản dịch Anh Văn thì, dù Công Giáo, hay Tin Lành, đều gọi tên giống nhau: “John”.

I-2) Ông tiên tri Giê-rê-mi, người Do Thái sống trong khoảng từ năm -650 tới năm -590 (Dấu trừ “-” có nghĩa là “Trước công nguyên”) **đã hiện hữu** từ “trước khi được tạo nên trong lòng mẹ” (**Giê-rê-mi 1:4 và 5**)

4, Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi như vậy: Trước khi tạo nên người trong lòng mẹ, ta đã biết người rồi;

5, trước khi người sanh ra, ta đã biệt riêng người, lập người làm kẻ tiên tri cho các nước.

II Luân hồi:

II-1) Ê-Li trở lại

II-1-1 Tiên tri **Ê-Li** (850 năm trước công nguyên) sẽ đầu thai trở lại thành ông Giảng Baptit (Gioan tẩy giả).

Trong khoảng thời gian từ năm -880 tới năm -850, tại nước Do Thái có xuất hiện một vị tiên tri tên là **Ê-li** (theo bản dịch kinh thánh của cụ Phan Khôi 1934) hay Ê-li-gia (theo bản dịch kinh thánh 2011) Elijah (theo các bản dịch kinh thánh bằng Anh Văn). Vị tiên tri này là một tiên tri nổi tiếng nhất trong các tiên tri mà Kinh Thánh ghi chép. Tiên tri **Ê-li** đã rao giảng và kêu gọi dân Do Thái hãy ăn năn và trở lại cùng Đức Chúa Trời!

Tiên tri **Ê-Li** là một vị tiên tri quan trọng đến nỗi, Kinh Thánh đã phải tốn 5 trang giấy để viết về ông) (Xem sách **Các Vua thứ nhất đoạn 17, 18 và 19**);

Hơn 850 năm sau, khi Chúa Giê-su sắp giảng sinh, thì, Kinh Thánh Tân Ước chép chuyện một thầy tế lễ tên là Xa-Cha-ri được một thiên thần hiện ra báo tin rằng ông sẽ có một con trai, và chính con trai ấy sẽ lấy **tâm thần** (linh mục Nguyễn Thế Thuấn dịch là “**thần khí**” quyền phép **Ê-li** mà đi trước mặt Chúa (sách Luca đoạn 1 câu 13 đến câu 17).

13, Nhưng thiên sứ nói cùng người rằng: Hỡi Xa-cha-ri, đừng sợ, vì lời cầu nguyện người đã được nhậm rồi. Ê-li-sa-bét vợ người, sẽ sanh một con trai, người khá đặt tên là Giảng.

14, Con trai đó sẽ làm cho người vui mừng hơn hở, và nhiều kẻ sẽ mừng rỡ về sự sanh người ra.

15, Vì người sẽ nên tôn trọng trước mặt Chúa; không uống rượu hay là giống gì làm cho say, và sẽ được đầy đầy Đức Thánh Linh từ khi còn trong lòng mẹ.

16, Người sẽ làm cho nhiều con trai Y-sơ-ra-ên trở lại cùng Chúa, là Đức Chúa Trời của họ;

17, chính người lại sẽ lấy tâm thần quyền phép Ê-li mà đi trước mặt Chúa, để đem lòng cha trở về con cái, kẻ loạn nghịch đến sự khôn ngoan của người công bình, đặng sửa soạn cho Chúa một dân sẵn lòng.

II-1-2) Chúa Giê-su xác nhận: Ông Giảng baptit (còn gọi là Gioan tẩy giả) chính là vị tiên tri **Ê-li** ngày xưa ! (**Ma-thi-ơ 11:13, 14**)

13, Vì hết thấy các đấng tiên tri và sách luật đã nói trước cho đến đời Giảng.

14, Nếu các người muốn hiểu biết, thì ấy là Ê-li, là đấng phải đến.

II-1-3) Môn đồ của Chúa Giê-su hiểu rằng “Chúa ám chỉ Ông Giảng Baptit là vị tiên tri **Ê-li** ngày trước” (**Ma-thi-ơ 17:11-13**).

11, Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật Ê-li phải đến mà sửa lại mọi việc.

12, Nhưng ta phán cùng các người rằng: Ê-li đã đến rồi, và người ta không nhận biết, song họ lại xử với người theo ý muốn mình; Con người phải chịu khốn khổ bởi họ cũng như vậy.

13, Môn đồ bèn hiểu rằng Ngài nói đó là nói về Giảng Báp-tít.

II-2) Các Môn Đồ của Chúa tin có Luân Hồi

1, Đức Chúa Jêsus vừa đi qua, thấy một người mù từ thuở sanh ra.

2, Môn đồ hỏi Ngài rằng: Thưa thầy ai đã phạm tội, người hay là cha mẹ người, mà người sanh ra thì mù như vậy? **Giăng 9:1-2.**

Về nguyên nhân của bệnh mù, môn Đồ của Chúa đã đặt ra 2 giả thuyết: a) “Người” hay là b) “Cha mẹ người”! Nếu không tin rằng có luân hồi thì chắc chắn không bao giờ các ngài lại nêu lên giả thuyết a).

II-3) Dân Do Thái thời Tân Ước đã tin rằng có luân hồi

Dân chúng tin rằng Chúa Giê-su là hậu thân của một vị tiên tri thời xa xưa đang đầu thai trở lại làm người (**Mt 16:13, 14**):

13 Khi Đức Chúa Jêsus đã vào địa phận thành Sê-sa-rê Phi-líp, bèn hỏi môn đồ, mà rằng: Theo lời người ta nói thì Con người là ai?

14, Môn đồ thưa rằng: Người nói là Giăng Báp-tít; kẻ nói là Ê-li; kẻ khác lại nói là Giê-rê-mi, hay là một đấng tiên tri nào đó.

III. Sau nhiều vòng luân hồi, con người sẽ được vào Nước Đức Chúa Trời, nhưng có kẻ trước, người sau ! Càng độc ác thì lại càng phải luân hồi nhiều vòng: Chúa phán với bọn đạo đức giả (**Mt 21:31**):

31, Trong hai con trai đó, đứa nào làm theo ý muốn của cha? Họ đáp rằng: Đứa thứ hai. Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Quả thật, ta nói cùng các người, những kẻ thâu thuế và phường đĩ điếm sẽ được vào nước Đức Chúa Trời trước các người (Người bình thường ắt phải hiểu

rằng “các người” sẽ vào sau, quý AH có hiểu như thế hay không ?)

IV. Sau nhiều vòng luân hồi, những người dân Y-sơ-ra-ên cứng lòng (đã hò hét đòi đóng đinh Chúa) rồi cũng sẽ được cứu (**Roma 11:25**),

25, Và, hỡi anh em, tôi không muốn anh em chẳng biết sự mầu nhiệm này, e anh em khoe mình khôn ngoan chẳng: ấy là một phần dân Y-sơ-ra-ên đã sa vào sự cứng lòng, cho đến chừng nào số dân ngoại nhập vào được đầy đủ;

26, vậy thì cả dân Y-sơ-ra-ên sẽ được cứu, như có chép rằng: Đấng Giải cứu sẽ đến từ Si-ôn, Cắt sự vô đạo ra khỏi Gia-cốp.

V. Nếu kiếp này bị “hư mất” thì người ấy sẽ phải ,hay được, Trời cho luân hồi thêm một hay nhiều kiếp kháccho tới khi họ biết **ăn năn** và trở lại thờ Trời đúng cách để được “gấp” ra khỏi vòng luân hồi.

Chúa phán: Trong cõi đời này, kẻ bước vào con đường hư mất thì nhiều, kẻ vào được con đường sự sống (siêu thoát) thì ít (**Mt 7:13, 14**).

13, Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoáng khoát dẫn đến sự **hư mất**, kẻ vào đó cũng nhiều.

14, Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít.

Nếu “hư mất” có nghĩa là “Sa vào hỏa ngục đời đời” thì Ông Trời, chủ nhân của cõi đời này đã dẹp trái đất này từ lâu, vì càng để lâu, thì càng có nhiều người sa hỏa ngục! Nhưng, trái lại Ông Trời đã cố kéo dài, trì hoãn ngày tận thế! Trì hoãn để làm gì? Tôi xin nhường câu trả lời cho Tông Đồ cả của Chúa: Thánh Phê-rô (Phie-ro).

7, Nhưng trời đất thời bây giờ cũng là bởi lời ấy mà còn lại, và để dành cho lửa; lửa sẽ đốt nó đi trong ngày phán xét và hủy phá kẻ ác.

8, Hỡi kẻ rất yêu dấu, chớ nên quên rằng ở trước mặt Chúa một ngày như ngàn năm, ngàn năm như một ngày.

9, Chúa không chậm trễ về lời hứa của Ngài như mấy người kia tưởng đâu, nhưng Ngài lấy lòng nhịn nhục đối với anh em,

không muốn cho một người nào chết mất, song muốn cho mọi người đều **ăn năn**.

Kết luận: Quả thực là có luân hồi mà mục đích chính của luân hồi là để con người có dịp ăn năn, hay nói khác đi, tiến gần tới Chân, Thiện, Mỹ !

AH Vũ Quý Hảo,

Houston TX; July 26, 2017



DU NGOẠI JAPAN – ALASKA

MÙA XUÂN NĂM 2017 (PHẦN 1 - TOKYO)

AH Ngô Hoàng Các

§

Tôi đáp xuống phi trường Hakedo - Tokyo trong một buổi chiều mùa Xuân nắng nhat sau một chuyến bay khá dài từ Dulles National Airport ở vùng Bắc Virginia với chặng nghỉ đổi phi cơ ở Toronto Canada.

Đón tôi ở phi trường là một ông tài xế người Nhật ở lứa tuổi trung niên trên tay cầm một tờ bìa cứng có ghi tên tôi và đưa lên cao. Vì ở khoảng cách khá xa nên tôi ra dấu cho ông tài biết tôi là người mà ông đón; ông ta bèn chạy nhanh đến, đón lấy hành lý và hướng dẫn tôi ra xe. Đó là một chiếc xe minivan rất là sạch sẽ với ghế ngồi thật là êm ái, máy điều hòa chạy êm ru nhẹ nhàng và chỉ có một mình tôi là khách. Ông tài xế chạy xe rất là cẩn thận, đưa tôi qua những phố phường yên tĩnh và thưa thoáng trong thành phố Tokyo về khách sạn; đó là lần đầu tiên tôi tận mắt chiêm ngưỡng thành phố nổi tiếng là đông đúc dù chỉ là một góc nhỏ. Có lẽ còn trong giờ làm việc nên ngoài đường không có nhiều xe chạy, và trên lề đường người đi lại cũng không có tấp nập lắm.

Về đến khách sạn, Grand Nikko Tokyo Daiba, làm thủ tục nhận phòng với sự giúp đỡ tận tình của nhân viên khách sạn, tôi lên phòng ở tầng thứ 17 ngắm cảnh chung quanh xuyên qua cửa sổ, nghỉ ngơi một chút. Căn phòng rộng rãi với giường ngủ, phòng tắm rộng và tiện nghi, tủ lạnh với máy pha coffee, bàn làm việc

có điem nổi kết với internet và cái sofa nhỏ cùng cái bàn.



Khách Sạn Grand Nikko Daiba Tokyo

Khách sạn này thuộc loại xa xỉ, được xếp hạng 4.5 sao, nằm trên đảo nhân tạo trong vịnh Tokyo, gồm có 30 tầng trên mặt đất và 3 tầng hầm với tổng cộng 882 phòng cho khách và nhiều nhà hàng, tiệm bán quà lưu niệm, thẩm mỹ viện, spa, phòng tập thể dục, hồ tắm lộ thiên... Đại sảnh rất rộng lớn và được trang trí rất là tao nhã. Khung cảnh rất đẹp vì nhìn thẳng ra vịnh với chiếc cầu Rainbow, khu vực này là nơi có nhiều du khách đến thăm. Nơi đây chỉ cách trung tâm thành phố Tokyo khoảng 6 km, những trạm xe lửa, xe bus đều rất gần, khoảng 10 phút đi bộ.

Sau khi nghỉ ngơi, tôi trở xuống đại sảnh ngồi chờ mọi người trong đoàn đến. Đoàn du lịch gồm khoảng 120 người, ngoại trừ tôi từ Washington DC còn lại tất cả đều khởi hành từ Vancouver Canada;

họ đáp xuống phi trường Narita nên về đến khách sạn trễ.

Khoảng 20 phút sau, các xe buses lớn lần lượt chạy vào sân và đậu trước cửa chính; những người trong đoàn du lịch từng người bước xuống và đi đến quầy tiếp khách làm thủ tục nhận phòng. Và rồi Hồng, bạn của tôi, cũng xuống xe, nét mặt có vẻ mệt mỏi sau chuyến bay dài, chúng tôi rất mừng rỡ vì cũng đã vài tháng trôi qua kể từ lần cùng nhau đi du thuyền thăm viếng vùng Western Caribbean cuối năm rồi. Thủ tục ở quầy tiếp khách xong xuôi, chúng tôi lên phòng nghỉ ngơi; kể đó ra ngoài đi thăm viếng khu phố chung quanh khách sạn.

Sân trước của khu khách sạn thật rộng, cuối tháng tư nên trong những bồn hoa nhỏ có nhiều loại hoa nở rộ trông rất đẹp. Có một lối đi vào trạm bán vé để xuống tàu điện, người ra vào tấp nập nhưng thật là yên lặng, ngay cả khi tàu đi chuyên cũng không nghe tiếng ồn ào nhiều. Băng ngang chiếc cầu nổi liền khu khách sạn với trung tâm thương mại Aqua City Odaiba, chúng tôi lại đến một khoảng sân rộng



Tiền Sân Khách Sạn Grand Nikko

khác; nơi đây cũng có nhiều bồn với nhiều hoa đủ màu sắc tạo nên những cảnh đẹp; tôi chụp nhiều hình, giữa hoa và người không biết được người hay hoa làm cho hình được đẹp vậy. Cuối sân là công viên Odaiba Seaside chạy dọc theo bờ vịnh với chiếc cầu treo Rainbow bắt ngang nổi bật trong ráng hồng của nắng chiều rất là nên thơ. Đã xế chiều và cũng thấy đói, hơn nữa lại không có thì giờ nhiều nên chúng tôi không lên tàu nhỏ chạy dọc theo vịnh ngắm cảnh được, thật là đáng tiếc.

Vào trong trung tâm thương mại, trước tiên chúng tôi đi tìm nơi đổi tiền, vì tất cả cửa hàng áo quần giày dép... hay nhà hàng đều không nhận ngoại tệ. Xem trên bản đồ của trung tâm và tìm được địa điểm đặt máy đổi ngoại tệ, chúng tôi liền đến đó. Sau vài lần bấm vào máy theo hướng dẫn trên màn hình, tôi đưa vào khe nhận tiền tờ US\$100.00, cái máy đưa ra hơn 10,000 yen; hồi suất ngày hôm đó tính ra hơi cao hơn số tiền nhận được một chút, có lẽ là trừ chi phí của ngân hàng. Thật là tiện lợi và nhanh chóng hơn hẳn nếu đổi tiền trước tại ngân hàng ở Mỹ. Tìm một quán ăn, chọn chỗ ngồi xong chúng tôi gọi món Udon, lần đầu tiên đi ăn ở Nhật nên không muốn gọi món gì khác vì không biết họ nêm nếm ra sao. Món ăn được đem ra, sau khi ăn xong tôi thấy cũng giống món Udon ở các nhà hàng Đại Hàn trong vùng Bắc Virginia, nhưng không cay. Ăn uống xong, chúng tôi đi dạo một vòng trung tâm buôn bán, và dĩ nhiên là phải ghé các cửa hàng áo quần giày dép phụ nữ; giá cả các loại đều rất là mắc so với Mỹ hay Canada. Có một cửa hàng bán các loại thú nuôi trong nhà như chó, mèo... Nhiều con chó kiểng rất đẹp nhưng giá cả thì quá cao, có chú chó

giá tính theo tiền Mỹ khoảng 7000.00 dollars. Rất là dễ thương, tôi định chụp vài tấm ảnh nhưng nhìn thấy băng cấm chụp hình nên thôi.

Cũng đã tối lắm rồi, hơn nữa lại mỗi một sau chuyến bay dài nên chúng tôi trở về khách sạn. Khi băng ngang 2 khoảng sân rộng, gió đêm từ vịnh thổi nhẹ nhàng vào mang theo hơi lạnh, cũng may là đi hai người chứ nếu có một mình có lẽ sẽ cảm thấy rất là buồn giá.

Thức dậy sau một giấc ngủ dài thật là ngon, những tia nắng sớm xuyên qua cửa kính mang lại ánh sáng cho căn phòng ấm cúng. Chúng tôi thật là chỉ muốn nằm nướng thêm, nhưng cũng phải leo ra khỏi giường ngủ để chuẩn bị cho ngày mới, ngày thăm viếng thủ đô Tokyo. Áo quần tề chỉnh và gọn nhẹ, chúng tôi lên phòng ăn nằm trên tầng 30 cao nhất của khách sạn, chọn một cái bàn cạnh cửa sổ nhìn ra vịnh, vừa ăn vừa ngắm cảnh. Cầu treo Rainbow băng ngang phía bắc vịnh



Công Viên Odaiba Seaside với Cầu Rainbow phía xa

Tokyo, nổi liền đảo nhân tạo Odaiba và thành phố Tokyo, hai trụ cầu vươn lên cao sơn màu trắng nhìn thật là hài hòa với những cao ốc trong thành phố. Về đêm,

hai trụ cầu và dọc theo cáp treo cũng như thân cầu sáng rực với ánh sáng đủ màu. Cầu dài tổng cộng 2618 ft với nhịp chính, giữa 2 trụ cầu, dài 1903 ft, có 2 tầng. Tầng trên cao dành cho đường cao tốc (Shuto Expressway's Daiba Route); tầng dưới dành cho hệ thống vận chuyển nhanh (Yurikamome Rapid Transit System) ở giữa, cạnh đó là xa lộ 482 và đường đi bộ ở 2 bìa cầu. Du khách đi trên lối đi bộ bìa cầu phía bắc có thể ngắm nhìn hải cảng Tokyo và tòa tháp Tokyo Tower; trên lối đi bìa cầu phía nam sẽ nhìn thấy vịnh Tokyo và trong những ngày quang đăng du khách có thể thấy núi Phú Sĩ.

Điểm tâm với cà phê sáng xong xuôi, chúng tôi xuống đại sảnh; mọi người trong đoàn đã tụ tập đông đủ chờ đợi. Kế đó, đoàn du khách được chia thành nhiều toán nhỏ và được phân phối băng tên với màu sắc khác nhau, mỗi toán một màu và sẽ đi cùng một xe bus. Đúng theo chương trình, các xe buses tiến vào sân lúc 8:30 sáng; theo thứ tự đã được chỉ định, mọi người lần lượt lên xe. Xe bus chở du khách đương nhiên rất là sạch sẽ, ghế ngồi thoải mái, máy điều hòa không khí chạy nhẹ nhàng; mỗi xe có một hướng dẫn viên phụ trách, cô hướng dẫn toán tôi nói tiếng Anh lưu loát, có âm hưởng giọng Nhật nhưng nghe rất rõ ràng.

Xe từ từ lăn bánh xuyên qua các khu phố trong thủ đô Tokyo. Các building, cao ốc đều có những màu sắc nhẹ nhàng, mát mắt; kiến trúc rất là thanh nhã, đường phố sạch sẽ, và mặc dù lúc đó là sáng thứ hai nhưng xe cộ trên đường thưa thớt, khách bộ hành xuôi ngược trên vỉa hè cũng không đông lắm, mọi người có vẻ thong dong không hấp tấp

như buổi sáng của những ngày làm việc ở thành phố New York. Cô hướng dẫn luôn miệng giới thiệu những cao ốc, những building nổi tiếng: tòa nhà này thuộc đài truyền hình, cao ốc nọ là của công ty Toyota...

Xe ngừng tại bãi đậu xe của Tòa Tháp Đông Kinh (Tokyo Tower), đây là địa điểm viếng thăm đầu tiên của chúng tôi. Trong lúc cô hướng dẫn viên vào mua vé cho toán, chúng tôi đi xem các nơi ở tầng một và ra sân chụp vài tấm ảnh. Một điều thú vị là công ty du lịch dự trù đưa chúng tôi đi thăm viếng Tokyo Skytree, nhưng hướng dẫn viên cho biết phía bên đó rất là kẹt xe, nếu cố đi đến đó sẽ ảnh hưởng đến chương trình suốt ngày. Do đó họ quyết định đổi sang Tokyo Tower, và vì có sai biệt giá vé giữa hai bên, nên họ trả lại chúng tôi phần sai biệt đó.

Đôi giòng về Tokyo Tower:



Tháp Tokyo

Tòa tháp này mang hình dáng giống tháp Eiffel ở Paris, được khánh thành ngày 23 tháng 12 năm 1958 sau 18 tháng

xây cất với tổng chi phí là US\$ 30,000,000.00.

Tháp có chiều cao là 333m kể cả antenna trên đỉnh với trọng lượng sắt thép sử dụng là 4000 tấn, diện tích tầng trệt là 3300 m², chiều sâu phần dưới đất là 20m. Tháp được tính toán chịu được sức gió 288 km/h (179 mph) với độ chuyển dịch ngang (lateral displacement) ở đỉnh của antenna là 0.3m, tỉ lệ di chuyển ngang / chiều cao là 1/1110. Các tầng quan sát nằm ở độ cao 150m và 250m, với tầm nhìn xa lần lượt là 100km và 200km. Tháp có 4 thang máy chứa được 32 người mỗi cái, di chuyển với tốc độ là 9 km/giờ; ngoài ra tháp cũng có thang bộ với 590 bậc thang. Địa điểm này là nơi khách du lịch khắp nơi trên thế giới biết đến như là thắng cảnh đặc biệt của Thành phố Tokyo. Về đêm, tháp được thắp sáng rực rỡ với 164 ngọn đèn màu gắn tại nhiều vị trí khác nhau theo thân của tháp.



Trên tầng quan sát thứ nhất của Tháp Tokyo

Chúng tôi lên tầng quan sát thứ nhất, nơi đây có những cửa hàng bán đồ lưu niệm, nhà hàng và phòng làm việc của một số đài truyền hình, đài phát thanh của Nhật Bản. Đi vòng quanh nhìn ra cửa sổ kính xem thành phố bên dưới, chụp vài

tắm hình kỷ niệm xong cũng đã đến lúc phải trở xuống để còn đi nơi khác.

Địa điểm kế tiếp là Meiji Shrine, một khu công viên được xây dựng vào năm 1920 nhằm tưởng niệm Hoàng Đế Meiji (Minh Trị Thiên Hoàng), qua đời năm 1912, và Hoàng Hậu Shoken, qua đời năm 1914. Dân chúng ở khắp nơi trên nước Nhật và ở nhiều nơi trên thế giới đã hiến tặng hơn 100,000 cây cối đủ loại để tạo thành công viên này. Công viên chiếm diện tích 700,000 mét vuông, hiện có trên 170,000 cây cối thuộc 245 giống khác nhau. Ở phía Bắc của công viên có bảo tàng viện Homotsuden, còn gọi là Treasure Museum là nơi chứa những kỷ vật của Hoàng Đế và Hoàng Hậu Meiji, được xây dựng vào năm 1921. Trong thời trị vì của Hoàng Đế Meiji, Nhật Bản chuyển mình canh tân và Âu hóa để rồi hòa nhập với các cường quốc thế giới.



Cổng trên con đường rừng đưa đến đền Meiji

Ngôi đền này cũng là một trong những ngôi đền nổi tiếng của Nhật; vào những ngày đầu năm dương lịch, đền tiếp đón hơn 3 triệu du khách đến dự những buổi lễ cầu nguyện đầu tiên trong năm. Trong sân đền, có những nơi để mọi người làm thủ tục uống nước sau khi cầu nguyện;

dọc đường đi có những hũ rượu sake nhiều màu sắc đặt thành hàng nhiều tầng trên những giá cao trông rất lạ mắt và xinh xắn.

Sau khi rời nơi đây, chúng tôi lại lên xe đi đến trung tâm Harajuku để thăm viếng nơi này và cũng để ăn trưa.

Harakuru với con đường Takeshita được du khách thế giới biết đến như là trung tâm văn hóa và thời trang của giới trẻ Nhật Bản với những cửa hàng áo quần, những cửa tiệm cà phê ... Tuy nhiên, trong khu vực chung quanh cũng có những cửa hàng quốc tế, tiêu biểu là những cửa hàng nằm trên đường Omotesando.



Những hũ rượu sake đẹp mắt

Sau khi thả bộ dọc theo đường Takeshita, chúng tôi tìm một quán ăn lấy sức lại để còn đi tiếp vài nơi nữa trong buổi chiều.

Ăn xong chúng tôi trở lại nơi xe đậu, đi dọc theo phố Omotesando ngắm nhìn những cửa hàng sang trọng; đường phố sạch sẽ, bộ hành thông thả trên vỉa hè.

Đến nơi, chúng tôi vào nghỉ chân tại cổng vào của một công viên trong khi chờ đợi một nữ du khách đi lạc đầu đó trong trung tâm Harajuku, cô hướng dẫn và ông chồng của bà ta đang chia nhau đi tìm kiếm. Nơi đây được trang trí bằng những bồn hoa xếp thẳng hàng hoa nở rộ đủ màu sắc.

Chờ đợi khoảng nửa tiếng và sau khi bàn thảo với ông chồng của người khách đi lạc, cô hướng dẫn cho xe chạy để tiếp tục chương trình; ông chồng ở lại tìm vợ và sẽ đi taxi chạy theo nếu kịp. Có lẽ bà ta còn đang loay hoay trong mấy cái shops và quên mất lời dặn vì trước khi vào khu vực đó, cô hướng dẫn có chỉ rõ đường đi và nơi tụ họp lại sau khi hết giờ.



Takeshita, con đường chính của Harakuru.



Trong một công viên ở Tokyo

Xe vào bãi đậu, mọi người bước xuống băng qua đường, đi ngang một sân cỏ rộng, đầu bên kia sân là cung điện Hoàng Gia Nhật. Vì là ngày thứ hai nên điện đóng cửa, chúng tôi chỉ được đi thăm viếng vòng ngoài.

Đây là nơi cư ngụ chính của hoàng gia Nhật, nằm trong một khu vườn rộng 3,41 kilômét vuông, gồm có cung điện chính, những nhà ở, văn khố, viện bảo tàng và những văn phòng hành chánh.

Sau khi chụp hình kỷ niệm, đoàn du khách chúng tôi trở lại xe bus rời nơi này mà lòng còn tiếc rã vì không được vào thăm bên trong.



*Trước cổng chính vào
Cung Điện Hoàng Gia Nhật*

Chúng tôi đến Sensoji Temple, ngôi chùa này, nằm trong vùng Asakusa, là địa điểm viếng thăm cuối cùng của ngày hôm nay; chùa còn được gọi là Asakusa Kannon Temple. Đây là một ngôi chùa thờ Phật tọa lạc ở Asakusa, đầy màu sắc và là ngôi chùa nổi tiếng nhất ở thủ đô Tokyo. Theo truyền thuyết, vào năm 628, khi ngư dân Hinokuma Hamanari và người em là Takenari lưới được tượng của Bodhisattva Kannon, Phật Bà Quan Âm, trong sông Sumida, và mặc dù họ cố gắng thả lại trong lòng sông nhưng vô hiệu vì

bức tượng luôn quay trở lại với họ. Sau đó Hajino Nakatomo, trưởng làng, nhận biết được sự linh thiêng của bức tượng, và được một vị sư tận tình khuyến khích, đã thờ phụng Phật Bà Quan Âm suốt cả cuộc đời. Ông ta đã dâng hiến nhà đất của mình dùng xây cất ngôi chùa Sensoji để thờ cúng Phật Bà. Chùa được hoàn thành vào năm 645, và là ngôi chùa cổ nhất trong thủ đô Tokyo.

Du khách vào khuôn viên chùa qua cổng chính Kaminarimon (Thunder Gate), đi dọc theo đoạn đường dài 200m có tên là Nakamise với những cửa hàng bán các loại quà lưu niệm như là Yukata kimono, quạt giấy, nhiều loại thức ăn vặt... Nhiều cô dừng lại ghé thăm những gian hàng này, mặc thử những chiếc áo kimono trông rất ngộ nghĩnh. Đoạn đường này đã có từ nhiều thế kỷ. Đến cuối đường, du khách bước qua cổng thứ nhì có tên là Hozomon để vào khu đền chính và ngôi chùa cao 5 tầng. Hai cổng này do tướng quân Taira no Kinmase xây cất vào năm 942 khi ông ta trở thành lãnh chúa của tỉnh Musahi sau nhiều năm khẩn vãi cầu xin Phật Bà. Nhiều cơ sở bị tàn phá trong chiến tranh và được tái tạo.

Ngôi đền Asakusa, do sứ quân Tokugawa xây cất năm 1649, nằm về phía trái của đền chính chỉ khoảng vài chục mét.

Trong sân trước đền chính, dù là thứ Hai nhưng du khách rất đông, họ lần lượt vào đền để hành lễ. Có vài đôi bạn trẻ người Nhật mặc kimono màu sắc rực rỡ chụp hình, du khách cũng có thể chụp hình chung với họ. Nét mặt mọi người trông rất là vui vẻ với nụ cười trên môi, cuối gặp người chào nhau trông rất là thân thiện.



Mặt trước cổng Kaminarimon vào Chùa Sensoji



Đôi nam nữ Nhật trong bộ kimono cổ truyền

Đoàn chúng tôi ra xe trở về khách sạn sau một ngày viếng thăm những thắng cảnh điển hình tuyệt vời của thủ đô Tokyo.

Ngày hôm sau, công ty du lịch có tổ chức chuyến đi thăm viếng khu chợ cá Tsukiji ở vùng trung tâm Tokyo. Đây là khu chợ cá bán sỉ rất lớn, trong đó bán các loại cá, trái cây và rau cải..., là khu nổi tiếng nhất trong hơn 10 chợ cá bán sỉ trong thủ đô Tokyo. Nghe cũng hấp dẫn lắm nhưng chuyến đi khởi hành vào đúng 4 giờ sáng! Giờ đó chúng tôi còn trù mền ngủ say sau một ngày dài thăm mệ

vì đi bộ quá nhiều nên chúng tôi không tham dự. Sau khi thức giấc và điễm tâm xong, chúng tôi ra công viên Odaiba Seaside ngắm cảnh và chụp hình. Nơi đây có một tượng Nữ Thần Tự Do được tạc theo hình dáng tượng ở New York, cầu Rainbow trong nắng mai trông rất hùng vĩ, cửa sổ kính của những tòa cao ốc lấp lánh phản chiếu ánh nắng mai, tàu bè qua lại trong vịnh.... Quang cảnh thật là đẹp đẽ và nên thơ. Rất tiếc là thời gian ở Tokyo quá ngắn vì trưa nay chúng tôi phải xuống du thuyền đi thăm những nơi khác trong xứ Phù Tang.

(Xin xem tiếp Phần 2 trong LTAHCC số 110)

Vài hình ảnh các thắng cảnh của Tokyo:



Tượng Nữ Thần Tự Do, cầu Rainbow và cao ốc phía xa



Hải cảng Yokohama



Trung Tâm Thương Mại Aqua City



Trong sân trước Cung Điện Hoàng Gia



Trong chu vi đền Meiji

Giàn Thiên Lý



Mưa rĩ rả gọi đêm về nhẹ nhẹ
Mái nghiêng nghiêng mưa từng giọt rơi rơi
Điệu nhạc êm, từ dĩ vãng xa xôi,
Một hình bóng lại về trong nỗi nhớ

Chiếc cầu gỗ, xuyên qua giàn thiên lý.
Nhà đơn sơ, cuộc sống chị cùng em.
Đã bao lần, anh lập ló bên thềm
Muốn gặp em, đành mượn lời thăm chị!

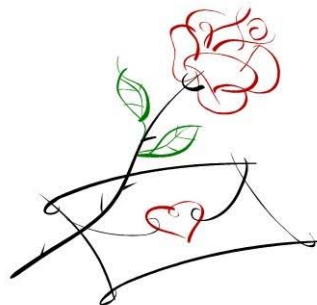
Em đưa tay chọn hoa vàng thiên lý.
Trong một chiều, lần đầu được gặp em.
Dáng lung linh, mờ ảo giữa sương đêm.
E thẹn cười, làm anh bao luống cuống.

Thuở học trò, một thời còn ngây dại
Quen bao năm! Đã nói được mấy lời?
Chỉ vu vơ vài câu chào, thế thôi!
Và mỗi chiều, vẫn chờ em tan học.

Chỉ một lần, và cũng là lần cuối
Em nhận lời cùng anh xem ciné,

Đêm mờ ảo, em tay áo mân mê.
Anh lặng ngắm một thiên thần sống động.

Em chợt nhìn lòng anh thêm luống cuống
Lại nụ cười! Tim rung động nao nao.
Tay nhẹ nhẹ lại tìm nắm tay nhau.
"Thôi về anh, trên kia tường đã đứt! "



Mưa giăng màn, từng sợi mưa lất phất,
Rung vai gầy, em vội nép bên anh
Lòng rộn ràng, trong giây phút mong manh
"Một lời nói " sao vẫn không thành tiếng!

Từ dạo đó, những đêm dài trần trọc.
Anh vẫn thường, khe khẽ gọi tên em
Và bao chiều nhìn theo ánh sao đêm
Vẫn đâu đây, nụ cười hoa thiên lý.

Tháng ngày qua, cuốn trôi thời trai trẻ.
Một quyết định, gây thương nhớ muôn đời!
Thời chinh chiến, đành vội vã vãng lời
Xây tổ ấm, rồi dần thân vào cuộc sống.

Có những thoáng, lặng im trong phòng
vắng

Anh đắm chìm vào dĩ vãng mong manh.
Em ở đâu? Cánh chim nhỏ, Hoàng Anh?
Có sống vui, chân trời xa, đất Pháp?

Chiều dần trôi, mang theo từng sợi nắng
Gió nhẹ ru cảnh thiên lý bên sông.
Vài cành lá chợt bay nhẹ vào phòng
Lá rơi trên chõng hồ sơ đang dở.

Chuông chợt reo, anh vẫn thư vơi vã :
 “Dạ thưa ông, có khách lạ đang chờ.”
 Khách đứng nhìn, anh bất động ngẩn ngơ!
 Đã bao năm, nụ cười xinh, hoa thiên lý!

“Đừng nói gì, anh ơi, cuộc đời đây nghịch ý.
 Hãy nhìn nhau, cho thương nhớ chan hòa.”
 Anh dịu em, nhìn hàng dậu xa xa.
 Hoa thiên lý, anh nhẹ cài mái tóc.

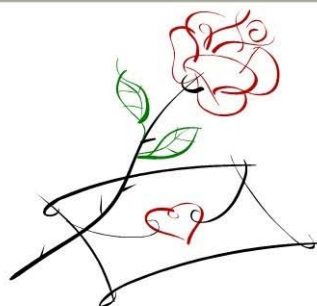
Chiều hôm đó, đôi ta cùng dạo phố.
 Bên bờ sông, nhìn cánh én lẻ loi
 Đám lục bình, theo dòng nước trôi trôi...
 Khẽ thở dài, tay trong tay tạm biệt.

Hoàng Anh ơi, bao năm trời quen biết!
 “Chỉ một câu”, vẫn không thốt nên lời?
 Lặng nhìn nhau, hồn lạc lỏng chơi vơi.
 Rồi lại về, ôm theo ngàn thương nhớ.

Một chiều hôm, anh tìm về phố cũ
 Cây cầu gỗ, hoa thiên lý đọng đưa?
 Nay còn đâu, những vết tích ngày xưa!
 Bao kỷ niệm, chỉ còn trong ký ức.

Trong bao lơn, vài hoa mai muộn nở
 Gió dịu hiu, từng cánh nhỏ bay bay.
 Em ở đâu? Anh nhẩn nhũ ngàn mây
 Giữ hộ anh, tươi xanh giàn thiên lý.

AH Mai Thanh Toàn, K1KSCC
TonaMai 4 May 09



BPT: Bài thơ này được đề lên YouTube.
 Nếu quý vị muốn xem xin click vào hàng
 chữ sau:

[Giàn Thiên Lý w Giọt Mưa Thu](#)

Vui Xuân, Sắm Quà Tết



Hoa Xuân



Năm Mươi Năm Đây Kỷ Niệm

Ái Hữu Nguyễn Quang Bê

Cuộc đời như một dòng sông, dòng sông đó đã mang đi bao nhiêu kỷ niệm thăng trầm trong cuộc sống của chúng ta. Lần họp mặt sau 50 năm ra trường thật là một dịp hiếm hoi để anh em đoàn tụ, gợi nhớ lại những kỷ niệm vui buồn đã mang đi trên dòng sông đó.

Theo lời đề nghị của bạn Trục, anh em chúng tôi đã cố gắng liên lạc với nhau bằng email, bằng điện thoại, bằng mọi cách với tất cả bạn bè trong khóa 6 Kỹ Sư Công Chánh. Với sự cố gắng của các anh em Nam Cali, lần này hầu như liên lạc được với tất cả bạn Khóa 6 ở Bắc Mỹ, chỉ thiếu vài bạn như Lại Anh Tài, Lê Toàn Trung, Lê Thanh Tùng, Quách Văn Đức, và Nguyễn Văn Sơn. Theo như Minh Hà và Trục cho biết, có một số đồng anh em từ các tiểu bang xa xôi như Trục ở Texas, Ngoạn ở Louisiana, Thụ ở Ottawa Canada, Các ở Pennsylvania, Thọ, Bảo và tôi ở bắc Cali.

Vì biết anh em ở xa đến rất cần phương tiện di chuyển nên tôi lái xe minivan từ Sacramanto đến Santa Ana để có dịp đưa anh em đi chung. Đây là lần đầu tiên tôi lái xe trên đoạn đường xa như vậy kể từ ngày nghỉ hưu, vì lớn tuổi và không còn khỏe mạnh như khi đi làm. Trên đoạn đường thiên lý đó, rất may là có anh chị Gia (anh của Ngô Hoàng Các) từ Florida sang Cali và muốn xuống thăm bạn bè ở vùng Santa Ana, sẵn đó anh chia nhau lái với tôi thành ra đỡ mệt. Trục đã book trước khách sạn cho các anh em từ xa tới để có dịp ở chung. Khách sạn của

chúng tôi trên đường Beach Blvd cũng không xa khu Bolsa. Chúng tôi gồm có anh chị Trục, anh chị Thụ, anh chị Ngoạn và vợ chồng tôi. Bảo và bà xã lái xe van từ San Jose đi với vợ chồng Trục. Vợ chồng Thọ đi bằng máy bay đến và thuê xe ở phi trường. Các bay sang từ Pennsylvania. Thật ngạc nhiên và vui mừng được gặp lại vợ chồng Thụ.



Bồi hồi gặp nhau tại khu Phước Lộc Thọ gồm bạn Ngoạn, anh Gia, bạn Thụ, Thành, Các, Bê, vợ chồng Thọ, chị Trục, Thụ và Bê

Khi lấy xe đưa anh em đi, vì xe tôi chỉ chở được 7 người trong lúc đó tới 8 anh em nên chị Ngoạn lo ngại là sẽ bị cảnh sát phạt. Tôi nói với chị là cứ yên chí, nếu cảnh sát có phạt thì mình chấp nhận, nhưng có một niềm vui là anh em có dịp nói chuyện với nhau trên xe.

Hầu hết anh em Khóa 6 tham dự buổi họp mặt đều trên 70, mặc dầu theo Tứ Khổ Đế của nhà Phật là sinh lão bệnh tử ai cũng phải đi đến con đường đó, nhưng được gặp mặt nhau trước khi về cõi Phật là một sự may mắn khó mà có được.

Điều đặc biệt là Đỗ Chung cưới vợ trẻ nhất trong đám anh em, cưới được cô vợ rất dễ thương từ Việt Nam cách đây vài năm. Chị Thạch đi cùng với con đến tham dự, Chị rất sốt sắng tham dự trong các buổi họp mặt của anh em Khóa 6. Mặc dầu ở xa nhưng lần nào chị cũng biểu con trai lấy ngày nghỉ để đưa chị tham dự cho được.



Vợ chồng bạn Đỗ Chung

Những ngày tiếp theo đó chúng tôi hẹn gặp mặt ở những nhà hàng khác nhau ở khu Bolsa. Bạn Các đã tường trình đầy đủ về các buổi họp mặt này trong Lá Thư. Điểm đặc biệt là trong bữa đại hội, có sự góp mặt của các anh chị trong Khóa 4, 5, 7, thật là một vinh dự cho đại hội. Sau bữa ăn tối cuối cùng ở nhà hàng Brodard do Bình, Thành, Nhuận khoản đãi, chúng tôi chia tay để về lo chuẩn bị chuyến đi cruise ngày hôm sau.

Chúng tôi đi du thuyền Carnival Imagination trong 5 ngày, 4 đêm, xuất phát từ cảng Long Beach. Du thuyền sẽ ghé đảo Catalina (Mỹ) và bán đảo Ensenada (Mễ) thuộc về Baja California Peninsula, cách San Diego khoảng 80 miles về phía Nam. Các anh em đi cruise gồm có vợ chồng Trực, vợ chồng tôi, vợ chồng Ngoạn, vợ chồng Thư, vợ chồng

Thụ và chị Nga. Riêng vợ chồng Thụ và chị Nga (vợ cố AHCC Hoàng Đình Phùng) thì đi máy bay thẳng xuống phi trường Long Beach sáng hôm đó. Chị Nga dù chỉ có một mình nhưng khi nói đi chơi với Khóa 6 là lúc nào chị cũng tham dự, xin một lời đề cao cho chị Nga. Dư Chi và bà xã mới đầu dự trù đi chung với Thụ nhưng giờ chót vì chị Chi không được khỏe nên chuyến đi bị hủy bỏ. Vậy là có cả thầy 11 anh em Công Chánh đi cruise trên chuyến này. Tôi mất một dịp uống rượu chat với anh Chi, hẹn anh lần khác vậy. Sau khi ăn sáng ở khách sạn, vợ chồng tôi đi cùng vợ chồng Trực với xe van của tôi, còn vợ chồng Thư và vợ chồng Ngoạn đi xe đã mượn sẵn. Đến Long Beach tụi tôi chạy lòng vòng kiếm parking gần Carnival nhưng không thấy tàu Carnival ở đâu. Cuối cùng chúng tôi vào parking đối diện với Aquarium Long Beach vì thấy gần mái nhà vòm thường là nơi tiếp nhận khách. Lò mò kéo vali ra đến chỗ nhà vòm nhưng không thấy tàu ở đâu cả. Một quá chúng tôi kêu Taxi đưa ra chỗ tàu Carnival. Taxi không mở đồng hồ và đòi giá là 15 dollars, thôi đành phải đi vậy. Không ngờ chạy chưa tới 7 phút đã tới. Trực, Ngoạn, Thư, Thụ ở phòng có cửa sổ, riêng vợ chồng tôi mua vé sau. Trực có hai ngày mà phải ở phòng trong và còn mắc tiền hơn vé của bốn phòng kia. Trực là tay rất rành về việc mua vé khách sạn, cruise và các khu resort.

Trên tàu chúng tôi có dịp gặp nhau vào buổi ăn sáng và tối, và các dịp sinh hoạt chung trên tàu. Những khi ngồi chung nhau, tụi tôi có dịp nhắc nhở lại những kỷ niệm lúc còn đi học cũng như sau khi ra trường, nhắc lại kỷ niệm những ngày vượt biên và cuộc sống khó khăn trong những năm đầu trên đất khách.



Bạn Bê, vợ chồng Thụ và chị Thụ ngồi ăn tối trên Carnival

Nhìn biển khơi mênh mông với những con sóng lớn chung quanh tàu, ngẫm lại mình rất may mắn còn sống trên đại dương bao la. Theo chị Thụ kể, khi vượt biên, tàu bị chìm, Thụ đã đem hết sức mình lội ra, lội vào cứu vớt những người sắp chết đuối. Khi cứu xong Thụ bị bất tỉnh và bị cú sốc đã làm cho anh phải mất một mất một thời gian điều trị rất lâu để phục hồi, nhưng cho đến nay vẫn chưa hoàn toàn bình phục. Chị Thụ là người đã hết lòng săn sóc cho Thụ trong những ngày khó khăn đó. Khi đi với chúng tôi, Thụ thường đóng góp bằng một nụ cười rất lớn.

Ngày chót khi rời tàu, vợ chồng tôi và vợ chồng Trục ra bến lấy taxi đi đến chỗ parking, tài xế là một người Phi rất vui tánh và sẵn lòng giúp hướng dẫn tôi lái xe từ parking ra đến đường số 7 để bắt vào xa lộ 405 về Milpitas. Xe taxi mở meter đáng hoàng, chỉ tốn cho tụi tôi chưa đến 7 dollars, điều đó cho ta một sự so sánh giữa một tài xế Trung Đông và một tài xế Phi. Đương nhiên là chúng tôi không ngại gì để tặng anh tài xế Phi tiền tip hậu hĩnh. Trên đường về Milpitas, chúng tôi ghé nhà thăm vợ chồng Nghiêm Phú Phát, nói

vài lời cảm ơn bạn đã lo tổ chức văn nghệ cho buổi họp mặt. Ai cũng đều thấm mệt sau một cuộc lữ hành quá dài. Tôi, Trục, chị Trục chia nhau lái. Chị Trục lái xe còn ngon lành, tuy nhiên Trục nhiều khi ngồi phía sau phải đưa chân thẳng tiếp. Riêng tôi rất tin tưởng tài lái của chị Trục, vì cách đây gần 20 năm, khi chúng tôi qua Austin Texas thăm vợ chồng Trục, chị lái xe đưa chúng tôi đi nhiều nơi ở Austin, chị lái xe rất vững.



Bạn Bê đang nhận nụ hôn của bà xã, nhân dịp kỷ niệm 51 năm ngày cưới, khi ngồi ăn tối trên tàu Carnival

Xin ngỏ lời cảm ơn quý đồng môn Khóa 4, 5, 6, 7. Mặc dù ra trường cách nay trên nửa thế kỷ và các thân hữu xa cách ngàn trùng đã đến chung vui với anh em chúng tôi. Điều đó chứng tỏ AHCC lúc nào cũng gắn bó keo sơn. Niềm vui sum họp lẫn nỗi xúc động hiện rõ trên nét mặt của từng người, sau bao năm vắng bóng, cứ ngỡ không còn có duyên hội ngộ.



Vợ chồng Trục, Thụ, Thụ, Ngoạn, Bê và chị Nga



Đón Xuân



Năm Mới Kính chúc quý Thầy, quý Ái Hữu Tiền Bối và quý AH cùng TH CC một năm An Khang, Thịnh Vượng và Hạnh Phúc

NGÂM NGUI

Sáng nay trên xa lộ
Hướng về phía Phila*,
Mưa giăng giăng khắp lối
Chợt băng khuâng xót xa.

Nhớ ngày mưa thuở trước
Nơi phố nhỏ quê nhà,
Ta cùng nàng sánh bước
Chiều tiễn biệt sân ga.

Những giọt mưa buốt giá
Thấm ướt đôi bờ vai
Vòng tay ôm ấm áp
Chia tay không muốn xa.

Giờ đây người đã khuất
Phố nhỏ cũng lìa xa,
Chuyện tình xưa rày rức
Ngâm ngùi riêng mình ta.
Hoàng Nguyên
Cuối Hè 2017
* Philadelphia

Cụ Đồ viết câu đối



Los Angeles Kỷ Sự

Tràm Nước



Hàng đầu ngồi gồm anh chị Thư, chị Ngoạn, TH Tâm, Chung, Bình, Phát, TL Thạch, HT Minh, Luân, Trục và Bảo. Hàng đứng gồm chị Bê, anh TH Tâm, Thiệp, Lý, Bê, Định, ND Tâm, Ngoạn, Bình, NV Bảo, Nhuận, Các, Thành, Chung, Bảo, Đốc, Thọ, Luân, NT Minh, Duyệt, Nam, chị Thọ, anh Phát và HT Minh

Người ta nói đi một đường học một sàng khôn. Chuyến đi du lịch sang Los Angeles và Mexico năm nay đã cho em những kỷ niệm đặc biệt. Số là năm nay em cùng ông xã đến dự lễ họp mặt để kỷ niệm 50 năm tốt nghiệp Khoá 6 Kỹ Sư Công Chánh tổ chức tại Los Angeles. Em rất vui mừng khi gặp lại các anh chị mà tụi em quen biết từ Việt Nam hay những anh khóa đàn anh của anh Ngoạn. Vui hơn nữa là có anh chị Thư từ Canada sang, anh Tràm Cà Mau cũng có tham dự. Các bạn facebook

bên Việt Nam có ngờ anh ấy là kỹ sư công chánh không?

Ngoài phần văn nghệ vui nhộn, anh chị em tay bắt, mặt mừng, có vài điều em thấy khá thú vị và em xin tuần tự kể ra. Thứ nhất là em được tận tay sờ vào lồng ngực của một anh công chánh có trái tim nằm bên mặt. Hồi nào đến giờ em chỉ nghe nói bệnh lớn tim, van tim bị hở, tim bị nghẽn chứ có ai nói tim nằm bên tay mặt đâu? Ấy vậy mà có đấy. Bác sĩ xác nhận

trường hợp này có, nhưng rất hiếm. Sau khi nghe rõ trái tim thật sự đập bên mặt thì em hỏi: “Như vậy thì ngũ tạng, lục phủ của anh nằm ở đâu?” Anh ấy bảo thì nó nằm hướng ngược lại để “hòa đồng” cùng trái tim.

Điều thứ hai là anh chị Thư và tụi em được bác Vĩnh mời đến nhà tại Pico Rivera để ăn bánh xèo. Nghe bánh xèo thì cũng thích nhưng bụng mình thì hơi yếu nên biết làm sao bây giờ? May là trước khi đi, em có uống thuốc và khi vào bàn ăn thì gặp thật nhiều... nhiều lá Mơ Tam Thế. Nó có 3 màu, lá dày và to. Em cứ vậy mà cuộn nó với những rau thơm khác cùng bánh xèo và ăn một cách



ngoại trừ cây Thanh Long. Ước gì trái cây đã chín thì tụi em tha hồ được thưởng thức. Có một cây Táo Tàu đang ra trái thành từng chùm sẽ bị cắt đi khi bác Vĩnh xây thêm ngôi nhà phía sau vườn khiến em cứ nhìn nó mãi và trong lòng đầy tiếc nuối. Ngoài ra, chủ nhà còn trồng mấy chục loại vừa hoa, vừa xương rồng khác nhau. Em thích quá. Trời trưa nắng, tụi em không đi quanh vườn nữa mà vào đứng dưới tàng cây Bơ thật to với đầy trái Bơ treo lủng lẳng để tận hưởng những làn gió hiu hiu thổi. Trong chốc lát em nghĩ thiên đường cũng là nơi đây, trong giờ phút này. Cảm ơn bác Vĩnh, Mẹ của chị Thư và một bác nữa đã làm bánh xèo ngon, dòn cho các cháu ăn và cho các cháu được hưởng những giây phút thoải mái.

California quá may mắn được trời ban cho đất đai màu mỡ, khí hậu ôn hòa, phong cảnh hữu tình, chỉ phải tội là hay bị động đất. Nói thế chứ Baton Rouge cũng đâu tốt gì hơn, vì cứ mưa triền miên và hay bị bão tố. Về già mà cứ phải nhìn mưa xuyên qua cửa sổ cũng buồn lắm!!!



Anh Ngoan, Chị Bê, Ngoan, Trục và anh chị Thư

ngon lành. Về khách sạn chẳng bị gì cả. Các bạn miền Nam ơi, đừng vì cái tên của nó mà tránh xa. Lá Mơ hay lá “Thúi địt” trị kiết lỵ, sinh bụng hay lắm đó.

Nói đến bánh xèo thì cũng phải nhắc đến những cây ăn trái trồng sau nhà của bác Vĩnh, vì đây là lần đầu tiên em được thấy một nơi không phải là vườn trái cây mà lại trồng trên một chục loại cây ăn trái, đa số là VN, nhiều như vậy. Những cây Nhãn, Bơ, Bưởi, Ổi, Táo Tàu, Lê, Quýt vv... đều ra trái xum xuê

Kỷ niệm vui của anh chị Thư và tụi em trước khi chia tay ngày hôm sau là “Tô phở ngàn vàng.” Đáng lý ra là sau khi dùng bánh xèo cho buổi trưa, anh chị Bình sẽ mời tụi em đi ăn phở. Em đã bàn với anh Ngoan là mình thương lượng với anh chị Bình để tụi em có dịp đãi anh chị Thư và anh chị Bình. Ai ngờ xế trưa thì

*Trái cây Việt Nam*

chị Bình cho hay anh Bình bị trúng thực nên không đi được. Tuy lo lắng cho anh Bình nhưng tụi em cũng phải nghĩ cách đi ăn chiều. Quả thật lúc đó tụi em thấy mình bơ vơ giữa chợ chiều trên phố “Cani” và chính anh chị Bình cũng thấy áy náy về điều này. Theo anh Ngoạn thì nên đi bộ đến nhà hàng Tàu cách hotel một block là hay nhất. Mọi chuyện thay đổi hẳn khi chị Thư gọi hỏi thăm chị Bình về tình trạng của anh ấy. Anh chị Bình nghĩ đã đến Los Angeles rồi thì nên đi những tiệm phở ngon, nên đề nghị tiệm phở Quang Trung, sau đó thì đề nghị một tiệm phở khác ngon hơn. May mắn là khi gọi đến tiệm này thì được biết nó không mở cửa, bằng không thì mất toi mấy chục đô la cho tiền taxi. Quay lại Phở Quang Trung thì lại “Open another can of worms” vì không có số phone, không rành tên của thành phố, gọi taxi thì toàn là người châu Mỹ La Tinh nói chuyện khó hiểu ...blah... blah...blah... Tóm lại, “Cũng vì một tô phở” và không rành cách xài smart phone mà tụi em và chị Thư phải liên lạc với nhau, gọi anh chị Bình, gọi tiệm phở, gọi taxi cuối cùng rồi cũng đến nơi. Phải nói phở ngon thiệt và cách tiếp đãi rất lịch sự và rộng rãi, vì sau chiều phở

*Anh chị Thư*

thì mỗi người được một chén chè đậu đỏ ngon, thơm, ngọt FREE. Đúng nghĩa là cái tánh tử tế của dân miền Nam. Chị Thư ăn xong chén thứ nhất thì “làm xấu” xin thêm chén thứ nhì. Ban đầu, em tưởng chị ấy giỡn vì chị Thư ăn uống có chừng mực, ai dè kỳ này chị làm thiệt.

No bụng rồi thì đến lúc gọi taxi về hotel nhưng họ lại không đến. May mắn có anh VN nhận lời. Bước vào taxi thì em thấy tài xế là cháu gái bé tí teo, ngồi lọt tòm trong driver seat. Bố của cháu ngồi ghế bên cạnh và giới thiệu là cháu 17 tuổi và mới lấy bằng lái cách đây 3 tháng. Bình thường ông ấy cho cháu lái ban ngày, kỳ này cho lái ban đêm để có kinh nghiệm. Trời đất ơi, sao ông lại chọn nhóm bố lão chúng tôi làm vật tế



thần vậy? Em vừa nghĩ vừa ngồi gồng mình nhưng cuối cùng cũng về nhà bình yên. Nhắc đến điều này chị Thư và em vẫn còn lăn ra cười. Trước khi dứt lời em, em xin cảm ơn ông Trời đã ban cho sức khỏe cho mọi người, giúp các anh chị, tụi em đi về bình an. Cảm ơn các anh chị đã nồng nhiệt tiếp đón tụi em trong tình thân thiện, đậm đà của AHCC. Xin hẹn gặp lại.

Tràm Nước

Các em bé xem cụ Đồ viết câu đối



BPT Lá Thư thêm những bài thơ ngắn về cảnh lụt lội tại Việt Nam hiện nay lấy tên là Lục Lộ Ngâm Khúc.

Lục Lộ Ngâm Khúc



*Thuở lục lộ nổi cơn gió bụi
Khách đi đường lăm nổi truân chuyên
“Thăng” kia thăm thẳm tầng trên
Vì ai quy hoạch cho nên nổi này?*

*Phố Sài Thành người dày như kiến
Đường Sài Thành xe bện như sông
Sáng ra phải đến cửa công
Nửa đêm xuất phát vẫn không kịp giờ!*

*Xe cứ nổ vọt vò chẳng tiến
Còi cứ kêu mà kiến chẳng bò
Mặc cho pô-lít hét hò
Đường ta ta cứ vừa dò vừa “dìn”.*

*Lý Thái Tổ một nghìn năm trước
Có chiêm bao chẳng được thế này:
Triệu người mặt đỏ hây hây
Bước đi một bước giây giây lại dừng.*

Vô Danh – Nguồn Internet

Nửa Đời Người 1956 – 1975

Phần 2: Du học Montréal, Canada

AH Đồng Sĩ Khiêm

Thân tặng ba người bạn thân đã từng ở chung apartment với tôi ở Montréal, về nước phục vụ sau khi học xong, và rồi sau biến cố 30/4/1975 người trước kẻ sau lần lượt qua Canada và USA.

Lụi hụi rồi cũng đến ngày lên đường vào tháng Tám 1959. Chúng tôi được mời vào văn phòng của Chính Phủ Canada ở trong khuôn viên của Ủy Hội Quốc Tế góc đường Lý Thái Tổ và Hùng Vương. Ở đó tôi được gặp 19 sinh viên (trong đó có 1 chị) được chọn theo học tại Canada theo Chương Trình Colombo. Chúng tôi được nghe thuyết trình về đời sống ở Canada và đặc biệt là ở tiểu bang Québec là nơi chúng tôi sẽ đến học¹. Hình như chúng tôi nhận được giấy máy bay, nhưng không nhớ là có nhận được tiền túi (pocket money) hay không. Riêng tôi trước khi đi thì chính phủ cho phép đổi đem theo US\$30(??) một số tiền khá lớn theo thời giá. Tôi lại chạy ra khu bán đồ cũ, Dân Sinh, mua 1 áo bành tô (manteau) và vài món áo quần lạnh.

Tôi ra phi trường Tân Sơn Nhứt với thân nhân, không có em nào theo khóc hết!, trong lòng vẫn hồi hộp vì vẫn sợ là CP đổi ý và gọi về nhiệm sở! May thay, mọi chuyện xong xuôi và 20 anh chị em chúng tôi vào thân máy bay của hãng Cathay Pacific. Thế rồi, máy bay từ từ ra phi đạo rồi lấy trớn leo lên trời xanh, trời

quang mây tạnh. Tuy nhiên trong phi cơ lại có mưa vì chị đồng hành khi máy bay cất cánh thì chị òa lên khóc một cách ngon lành! Khóc một lát thì hết khóc và cũng chả có ai dỗ dành chị hết, kể cả các chiêu đãi viên hàng không. Máy bay đáp xuống phi trường Hồng Kông và anh em chúng tôi cứ hai người một phòng ngủ tại Khách Sạn Peninsula, oai ra phết vì khách sạn này thuộc hạng 5 sao, trong lúc đó anh em sinh viên chúng tôi thì lại nghèo mạt rệp làm gì có tiền trả tiền phòng nếu không có CP Canada trả dùm. Thời buổi đó Hồng Kông vẫn còn xe kéo nên anh bạn cùng phòng rủ tôi đi một cuộc cho biết mùi đời. Chúng tôi dân quê mới ra tỉnh nên không có đứa nào dám đi dạo phố kiếm ăn đồ ăn Tàu hết! Tờ mờ sáng hôm sau thì chúng tôi lại được chở ra phi trường và đáp chuyến bay Cathay Pacific/Air Canada đi Vancouver. Thời đó làm gì có máy bay phản lực! chúng tôi được vận chuyển với DC6 hay là DC8 gì đó vì máy bay phải xuyên qua Thái Bình Dương trực chỉ phi cảng Vancouver, vào Canada về phía Tây.

Vì bay ngược với mặt trời nên chỉ một chốc là trời tối và chúng tôi được dọn ăn buổi tối với muống nĩa bằng bạc đẳng hoàng. Ăn xong trời tối thì lại đi ngủ, vì tuổi trẻ nên giấc ngủ đến một cách dễ

¹ Khi đến Ottawa, thủ đô của Canada mới biết là 10 sinh viên sẽ theo học ở trường Polytechnique thuộc đại học Montréal ở Montréal; và 9 sinh viên về thành phố Québec theo học các ngành ở đại học Laval, và 1 sinh viên lên miền Bắc của Québec để theo học môn thủy lâm.

dàng đến nỗi mỗi đứa được tặng một thẻ Vượt Tuyến² mà sáng hôm sau thức dậy mới thấy (Date Change Line). Đến gần trưa thì máy bay mới hạ cánh xuống phi trường Vancouver của tiểu bang British Columbia, Canada. Thủ tục nhập cảnh quá dễ dàng và tụi tôi đi qua Thuê Quan không ai thêm hỏi, chắc là vì họ biết chúng tôi là sinh viên nghèo mới đến, chả có gì đem theo đồ quốc cấm. Chúng tôi được một bà đại diện cho chính phủ Canada tên Jane lo về sinh viên du học ra đón. Bà ta mời chúng tôi đi ăn trưa, menu là mỗi đứa nửa con gà quay thơm lừng, nhưng ăn không nổi vì quá mệt, bị jet lag và nói cho ngay, hơi nhà quê nên bị say sóng!

Café au lait. Ở VN chúng ta quen gọi cà phê đen, cà phê sữa qua Vancouver thì chúng tôi cũng quen gọi như vậy chỉ dịch ra tiếng Anh: coffee w/milk! Cô hầu bàn bèn đem ra 1 tách cà phê đen nóng và 1 ly sữa. Tôi lấy làm lạ bèn hỏi bà Jane tại sao tụi tôi không gọi milk với cà phê mà nhà hàng lại đem sữa ra? Bà Jane nói bởi các anh gọi coffee w/milk nên nhà hàng mới đem coffee và sữa tươi ra vì ở đây khi gọi coffee là tự động nhà hàng đem coffee đen nóng ra, còn ngoài ra sữa đặc là cream và đường có sẵn tại bàn tha hồ mà dùng. À thì ra là vậy, ở VN chúng ta chịu ảnh hưởng Pháp nên gọi café au lait, qua Bắc Mỹ chỉ cần gọi coffee là đủ vì cream và đường có sẵn tại bàn³. Tụi tôi tiếc bỏ sữa tươi nên uống cho hết và kết quả của tối đó như thế nào các bạn cũng đoán được. Ông Tào Tháo hỏi thăm những bạn uống sữa tươi mà không cho thêm đường!

Sau bữa ăn trưa chúng tôi lại đáp máy bay đi Ottawa. Vì đến nhằm ngày thứ Bảy nên chúng tôi được nghỉ ngơi hai ngày lấy lại sức!. Lại thêm một sự khác biệt của Bắc Mỹ với đời sống cuối tuần ở VN. Thứ Bảy và Chúa Nhật nơi khu chúng tôi nghỉ thì đường phố vắng teo chỉ thấy xe chạy còn người đi bộ dạo phố tuyệt nhiên không thấy! Chó mèo cũng không luôn! Thì ra cuối tuần người dân Ottawa đi chơi, nơi các công viên còn đi mua sắm thì ở khu thương mại không nằm gần khu gia cư, vì mấy tên “nhà quê” ở VN qua cứ tưởng là khách sạn nằm ở khu thị tứ với người ra vô đi lui đi tới vô cùng đông đảo. Sáng thứ Hai thì chúng tôi gặp ông Robert, người manager lo về chương trình học sinh du học. Chúng tôi khi đó mới biết là sẽ có 9 nam sinh và 1 nữ sinh ghi học tại Montréal và 10 nam sinh về thủ đô Québec trong đó có 1 anh phải lên học miền Bắc của Québec, Sainte Anne De La Pocatière vì anh ta ghi học Nông Lâm. Mặc dầu tỉnh Québec nói tiếng Pháp nhưng đó là loại tiếng Pháp của thế kỷ thứ 15 hay 16 và với giọng của miền Bretagne nên rất khó nghe, đại khái cũng như chúng ta nghe giọng Nghệ An hoặc Quảng Ngãi. Mỗi đứa chúng tôi sẽ lãnh học bổng dùng ăn ở CAD⁴\$130 còn chị bạn thì được CAD\$150 vì còn cần tiền son phấn!⁵. Sau đó chúng tôi chia tay và nhóm 10 người trong đó có tôi đi xe lửa về Montréal. Đến ga thì có đại diện các anh qua các năm trước ra đón và đưa về khu học xá hiện đang trống vì học sinh nghỉ hè, còn chị bạn thì về khu cư xá nữ sinh.

Montréal

² Đường đổi ngày. Thời kỳ đó chuyện vượt đường đổi ngày là chuyện hiếm có.

³ Đó là thời 1950-60 bây giờ thì muốn cream và sugar phải hỏi nếu đi ăn ở các nơi fast food, nếu là Sam's, Starbuck thì tự do có nơi để đủ loại cream và đường (ngà, trắng, hóa học v.v.)

⁴ Lúc đó 1 CAD đổi ra được trên dưới UAD1.10!

⁵ Ai nói là Nam Nữ bình quyền?!



(Cờ thành phố Montréal, biểu tượng (logo) và Coat of arms)

Bài này không có ý viết về Thành Phố Montréal. Ở thời đại computer này ai muốn biết về TP này chỉ cần vào Google, đánh chữ Montréal là có hàng trăm trang nói về TP này, hay hơn nữa đi du lịch một chuyến cho biết. Chỉ cần nói là dân số gốc Việt của TP này lúc đó có khoảng 13 người trong đó có 2 chị do dòng Mẹ đem qua làm việc ở bệnh viện và 1 chị lấy chồng Canadian (trắng). 10 anh đều qua TP này với học bổng của chính phủ Canada. Thế là dân số gốc Việt tăng gấp đôi, 19 nam và 4 nữ! Sau này trong thời kỳ 1963 – 1970 (??) số sinh viên du học phần lớn là tụt tụt tăng rất nhanh; nhưng đó là chuyện về sau, chỉ nói qua một chút để biết mà thôi.

Cư Xá sinh viên.

Tôi trong khi đi học trường Công Chánh có ở cư xá Minh Mạng hơn 1 năm. 6 người 1 phòng, giường gỗ không nệm/chiều, không trần chống nóng, nên mùa hè cái nóng của mái lợp fibro-ciment dội xuống giường gỗ làm cho gỗ nóng kinh hồn, khó lòng mà đặt lưng xuống ngủ trưa vậy mà riết cũng quen và chịu thôi! Ở cư xá sinh viên đại học Montréal là như đang ở nhà lá bây giờ nhẩy vô ở khách sạn 5 sao! Mỗi sinh viên có phòng riêng, có giường nệm, máy lạnh/sưởi ấm và bàn học. Tắm thì có phòng tắm chung cho mỗi tầng lầu. Ăn thì có cafeteria, chỉ có cái tội là vì đại học này của người Thiên Chúa Giáo La Mã⁶ nên thứ Sáu mỗi tuần là phải ăn cá hoặc đậu lentil. Cá thì

nấu theo kiểu Canadian tanh ăn không được (các bạn từng ăn cơm tại Camp Pendleton CA chắc cũng có dịp nếm mùi tanh này rồi) còn đậu lentil thì chào thua! Trong thời gian tạm trú này, các anh qua trước đã chỉ dẫn cho chúng tôi cách dùng xe buýt, đi chợ mua đồ ăn và lẽ tất nhiên mời đi ăn ra mặt ở một tiệm Tàu dưới phố. Tưởng cũng nên nói là người Tàu ở Montréal nói tiếng Anh dở, chỉ thấy có làm hai nghề; mở quán ăn và giặt áo quần bằng tay. Vào thời đó, máy giặt chỉ dùng giặt áo quần thường mặc, còn đồ lót của phụ nữ thì phải giặt tay, không thì máy giặt sẽ làm rách hết. Rửa là người Tàu không nghề có mồi để kiếm ăn. Cũng vì vậy mà người Canadiens rất lấy làm lạ khi thấy chúng tôi nói tiếng Pháp giọng Pháp (có lai Việt chút ít!). Các anh còn mách nước muốn mua bàn ghế cũ thì xuống phố Do Thái và cho biết số xe buýt phải đi. Các anh cũng cho biết luôn là chỉ có chợ Do Thái mới bán gà vịt sống chỉ làm sạch lông, khi người mua chỉ cho biết con gà vịt nào muốn mua.

Gần đến ngày tựu trường tháng Chín (September) nên chúng tôi phải trả phòng đi thuê phòng ở ngoài khuôn viên đại học. Tôi cùng anh bạn mới quen rủ nhau đi thuê apartment. Dọc theo đường dưới chân đồi khu đại học có rất nhiều apartments cho thuê nên không khó tìm chỗ cho thuê. Cái khó là liên lạc với chủ cho thuê. Đến building có bảng cho thuê, bấm chuông thì nghe tiếng chuông trả lời, nhưng không thấy ai ra đón và cũng không biết đó là chuông báo hiệu cửa mở khóa cứ vào; nếu vào cũng không biết đi ngã nào, phòng nào để gặp chủ nhân! Sau khi đi thử vài buildings và cùng gặp kiểu chuông trả lời mà không có người, tôi mới đánh liều bấm chuông liên hồi rồi đứng đợi thì quả nhiên có người ra cần

⁶ Danh từ mới học khi qua Bắc Mỹ vì có nhiều đạo Thiên Chúa như Chính Thống Giáo gốc Hy Lạp), Thiên Chúa Giáo Vatican, Cơ Đốc Giáo v.v.

nhân ‘tụi bây muốn gì mà tao bấm chuông trả lời không thấy tụi bây vô mà cứ bấm chuông lia lịa vậy!’ Tụi tôi mới dùng tiếng Pháp giải thích là sinh viên đi thuê phòng lần đầu và không biết chủ nhân ở phòng nào nên mới làm như vậy. Ông chủ building⁷ thấy tụi tôi nói tiếng Pháp trôi chảy mới dịu giọng hỏi tụi bay sinh viên mà có tiền trả tiền phòng không? Tụi tôi nói là có, vì là sinh viên học bổng của chính phủ Canada. Ông ta đòi trưng bằng chứng, vậy là chúng tôi xin dùng điện thoại của ông gọi longue distance à charges renversees, điện thoại do người nhận trả tiền (vì Ông Robert trong phần giải thích có cho phép chúng tôi dùng cách này khi cần thiết). Tôi giải thích cho ông Robert lý do cuộc điện đàm và đưa máy cho ông nói chuyện với người quản lý. Rứa là hai đứa chúng tôi thuê được phòng loại 1 phòng ngủ 1 phòng khách và có bếp với phòng tắm, rẻ tiền, một nửa dưới đất, nửa trên mặt đất với cửa sổ duy nhất ngó ra đường xe vào garage. Có nhà rồi chúng tôi mới xuống phố Do Thái mua cho mỗi người 1 giường nệm cũ, 1 bàn học cũ với ghế và tiệm sẽ giao hàng ngày hôm sau. Tiếp theo phố Do Thái là phố Tàu, tiệm chạp phô mua 1 bao gạo (chỉ có 1 thứ gạo duy nhất mà thôi, đành vậy); chén đĩa, muỗng đũa, 1 chai xì dầu vì không có nước mắm và 1 xâu lạp nướng. Kế đến là Sears mua drap mền điện⁸, song chảo⁹. Ngày hôm sau bàn ghế được giao tại nhà, vậy là hai anh em chúng tôi an cư nên ăn mừng bằng một bữa ăn gọi là “thịnh soạn” gồm có trứng gà luộc chấm xì dầu và lạp nướng. Tôi nhớ lúc

nhỏ có đi hướng đạo nên có học nấu cơm và trong thời kỳ tản cư 1946 về làng tập nấu cơm với lá khô và rom, nên chỉ tụi tôi trở lại nấu cơm không khô, không sống và không nhão!



*Chỗ chúng tôi cư ngụ lúc đi học số 2711
Maplewood Ave. hình chụp năm 2015 tức là 56
năm sau*

Chuyện buồn cười:

1- Có bữa sau khi ăn uống no nê, tôi ra đứng gần cửa sổ duy nhất vuốt bụng, thế là 10 phút sau ông quản lý apartment gõ cửa nói là có bà già ở trước mặt gọi điện thoại cần nhân ‘có thằng chinois (tụi nó không biết Việt Nam!!) đứng vỗ bụng khó coi’. Ông quản lý nói tụi bay làm ơn cho tao, có vuốt hay vỗ bụng thì kéo màn lại, kéo mù già xoi mói khó chịu này làm phiền tao.

2- Anh bạn có bữa thèm ăn cật heo, nên hai đứa kéo nhau (you guesses it right) xuống chợ Do Thái mua cật heo¹⁰. Tụi nó hỏi có phải mua cho mèo ăn phải không? Tụi tôi gật đầu nói thảm trong bụng “mèo 2 chân còn chưa có, làm chi có mèo 4 chân!?” Đem về hai anh em không ai biết làm sạch trái cật nên hồi ăn không nổi, tìm mèo 4 chân không có, nên đành cho ra thùng rác!

⁷ Sau đó mới biết là ông ta chỉ quản lý phòng cho thuê mà thôi, còn chủ nhân gốc Do Thái, không ở đó.

⁸ Vì không biết nên mua mền điện. Thật ra khi mùa Đông đến thì apartment chạy lò sưởi lên đến 90oF (cỡ 33oC nóng như SGN) chúng tôi ngủ phải hé cửa sổ cho bớt nóng mới chịu được.

⁹ Vào thời kỳ đó, 1959, chưa có nồi cơm điện tự động nên phải nấu cơm bằng sơn cồng nấp.

¹⁰ Vào lúc đó 1959, tụi Canadiens phần lớn chỉ ăn thịt còn lòng mề v.v. dùng cho chó mèo ăn mà thôi!

Về sau vào năm kế tiếp, tụi tôi trở nên lão làng nên kỳ này thuê 1 apartment 2 phòng ngủ, mỗi phòng cho một đứa và nhân tiện mời thêm 1 anh BS¹¹ mới qua học làm Vaccin BCG tại Đại Học Montréal. Anh BS này chịu chơi và rất bình dân, kể chuyện tiểu lâm số dách và anh nấu ăn rất giỏi nên chúng tôi tôn anh lên làm sư phụ chuyên nấu bếp¹². Anh ở phòng khách và vì “giàu” hơn tụi tui nên mua được 1 TV đen trắng (chưa có TV màu) cứ mỗi cuối tuần anh em tụ tập lại coi show Đô Vật.

An cư xong, phải lo học hành.

Lụi hụi gần tới ngày nhập học 21 Septembre 1959. Tôi đến văn phòng ghi tên nhập học năm thứ Tư tại trường Polytechnique de Montréal thuộc Đại Học Montréal. Trường có chế độ học 5 năm, tôi đã học ở trường Công Chánh 3 năm nên xin ghi vào năm thứ Tư và xin miễn hai môn đã học rồi đó là Resistance des Matériaux (Sức Chịu Đựng Vật Liệu) và Mecanique des Sols (Cơ Học Địa Chất) nhưng xin lấy thêm hai môn: Béton Précontraint (Bê Tông Tiên Áp) và Alimentation en Eau Potable (Water Supply, Cung Cấp Nước Uống)¹³. Hai môn này coi là ngoài chương trình và không tính vào điểm cuối năm. Kể ra học không khó đối với sức học của dân trường Công Chánh VN, tuy nhiên tôi bị lọng cọng lúc đầu, khi đi xử dụng máy móc ở phòng Thí Nghiệm Điện và Vật Liệu vì ở VN như đã nói qua, việc học chỉ có tính cách từ chương, không có phòng thí nghiệm¹⁴, ngoài chuyện nhắm máy đo

đặc. Tuy nhiên, sau vài tháng thì tôi bắt kịp việc xử dụng máy móc trong phòng Thí Nghiệm.



Tuyết, tuyết, tuyết!

Hình như hai ngày trước Giáng Sinh thì trời đổ tuyết! Đối với dân VN thì tuyết chỉ thấy khi đi coi Cinê mà thôi. Bây giờ là tuyết thật, nên tôi mừng hóm vội vàng chạy ra sân coi tuyết rơi, rồi hứng tuyết đầy ly đem vào nhà uống bia! Đã quá nên quên lửng là tuyết đầu mùa cũng như mưa đầu mùa, còn dơ bẩn. Từ đó cho tới hết tháng Ba là tuyết rơi liên miên; có lần tuyết rơi đọng vào cành cây và dây điện, tuyết trong như thủy tinh rất đẹp nhưng sức nặng cũng làm cành cây gãy và đứt dây điện! Bây giờ mới thấy tuyết chỉ đẹp khi rơi ở đồng trống, còn rơi trong đường phố thì bị sở Công Chánh rải muối tuyết tan và hòa lẫn với bùn đen rất dơ. Ai vô phúc bị xe chạy ngang lọt ổ gà bắn tuyết bùn lên mặt và áo quần thì chỉ biết cười mếu về nhà thay và vắt áo quần dính bùn! Sống vài tháng với tuyết tôi mới tìm ra chân lý là ngày nào tuyết rơi mà mây mù mịt trời là ngày đó tương đối trời ấm¹⁵,

¹¹ Năm nay 2017 anh ấy 94 tuổi vẫn còn khỏe mạnh và sống ở NJ.

¹² Theo danh từ VC là “anh nuôi”

¹³ Môn tui cần học vì khi về VN sẽ làm việc với Sài Gòn Thủy Cục

¹⁴ Bây giờ thì có rồi

¹⁵ Lý do là mây hoạt động như 1 cái mền giữ hơi nóng lại. Khi không có mây thì hơi nóng vì nhẹ nên bốc thoát đi và nhường chỗ cho khí lạnh tương đối nặng tràn xuống khu vực làm cho khu vực này lạnh thêm! Sau này vào năm 1995 khi qua lại gặp tuyết cũng trời mây mù nhưng vẫn cảm thấy lạnh như xương vì tuổi lớn rồi.

còn ngày nào mà trời nắng không mây, thì lạnh điếc con rầy. Ra



Trường Polytechnique, ảnh chụp mặt tiền vào năm 2015, 56 năm sau ngày nhập học. Phần trước là khuôn viên DH Montréal, phần sau là tổng thể trường Polytechnique.

đường phải đeo bao che hai lỗ tai nếu không muốn nó bị gãy vì đông lạnh, lạnh đến nổi nước mũi mới chảy ra thì đông cứng lại liền! Chưa hết khổ nạn vì tuyết cho tụi lính mới qua Canada là tụi tôi. Trường nằm trên đồi, cafeteria nằm lưng chừng đồi và buổi trưa khi đi bộ từ trường xuống cafeteria ăn trưa phải đi 1 đường mòn¹⁶ mà tụi “canadiên” khi đi thì trượt dốc như đi trượt tuyết, tụi nó trượt riết nên mặt tuyết cứng lại thành nước đá và tụi tôi khi đi qua chỗ này phải cẩn thận gần như bò, nếu không muốn bị trượt té bể đầu gãy răng!

Hè về, Hè về.

Rứa là một năm học đã qua và Hè đến. Hè ở Montréal cũng nóng và ẩm không thua chi SGN. Tôi xin được việc với ông thầy dạy Cơ Học Địa Chất. Ông này là Kỹ sư Pháp xuất thân ở Ponts et Chaussées hay Arts & Métiers chi đó. Tôi cũng không nhớ, ông ta giao cho tôi nghiên cứu cái chi về địa chất, chỉ biết cứ mỗi hai tuần có cái check trên một trăm CAD là vui rồi. Hè thì đi chơi nơi đây nơi

đó, nhưng tôi không muốn kể ra đây để khỏi mang tiếng ‘câu giờ’ nói chuyện ít ăn nhập với mục đích của bài này. Thiết cần phải nói là chúng tôi có tổ chức 1 buổi nói chuyện giới thiệu Việt Nam với Hội Sinh Viên Canada.



Oratoire St Joseph, địa danh nổi tiếng của TP Montréal đặc biệt cho những người theo đạo.

Học xong và về nước.

Năm thứ Năm là năm cuối của trường. Trong các môn học chuyên môn có môn mà tôi về sau thấy rất hữu ích đó là môn Thermodynamique và HVAC (Heating Ventilation and Air Conditioning) nhờ đó mà khi điều khiển nhà máy nước Thủ Đức tôi có đầy đủ khả năng để hiểu và vận hành máy móc, nhất là hai cái máy lạnh không lồ cỡ 150 Tons mỗi máy. Dự án ra trường tôi lấy là tìm hệ số phân phối Moment trong phương pháp Hardy Cross của một đài bê tông có chiều cao khác nhau theo hình cong một ellipse. Thời đó máy tính còn ở giai đoạn phôi thai, tôi chỉ có 1 máy cộng/nhân chạy sọc sọc ồn và chậm như rùa. Ngày này qua ngày nọ, máy chạy sọc sọc làm rộn lỗ tai của nhiều bạn khác làm dự án trong phòng. Rốt cuộc mọi chuyện cũng qua khỏi và tôi hoàn tất dự án. Lẽ tất nhiên, tôi cũng phải qua các kỳ thi viết và vấn đáp để khảo sát sự hiểu biết và thẩm nhuận các môn học. Đến ngày 19 Mai thì một bạn cùng khóa người

¹⁶ Bì chữ thì có thang máy cuốn rồi.

Canadien tới bắt tay chúc mừng tôi. Hẳn nói hẳn cố gắng hết sức nhưng rốt cuộc thua tôi. Khi đó tôi mới biết là tôi đậu đầu. Kể ra cũng hay về tinh thần công bằng của ban Giám Đốc trường vì họ có thể, vì thể diện cho anh ấy điểm chỉ chỉ đó để anh ta mang danh dự cho sinh viên canadiens da trắng. Ngày 21 Mai 1961 tôi nhận được bằng Bachelor of Science với ghi nhận: **Magna Cum Laude** và bằng **Ingénieux en Génie Civil** với giải thưởng của Cty Underwater Exploration Works. Sau khi nhận bằng và giải thưởng xong thì ông Khoa trưởng kéo tôi lại hỏi: “anh có thể ở lại giúp trường dạy các sinh viên mới không?” tôi trả lời “cảm ơn thịnh tình của ông Khoa trưởng nhưng Chính Phủ VN gọi tôi qua đây học kỹ thuật tân tiến để về phục vụ nên không nghĩ đến chuyện ở lại vì vi phạm lời hứa khi nhận học bổng ra đi”; tuy nhiên vì ông đã có lòng tốt thì xin nhờ ông liên lạc với Tòa Hành Chánh thành phố Montréal cho phép tôi được đến tập sự ở đó về ngành sản xuất và cung cấp nước. Vài tuần sau thì ông khoa trưởng bảo tôi xuống gặp Giám Đốc Water Department làm giấy làm việc. Thật là quá sức mong đợi của tôi vì không những họ cho tôi đến tập sự mà còn trả lương cho tôi tuy không phải là lương kỹ sư mà là lương của một kiểm soát viên (inspector). Tôi nợ ơn ông Khoa trưởng và thành phố Montréal, một món nợ không thể trả được ngay, cho đến bây giờ năm 2017 tức là 56 năm sau! Họa chăng là tôi trúng số độc đắc mới trả nợ này được. Hệ thống cung cấp nước của thành phố Montréal với nhà máy lọc nước khổng lồ có khả năng cung cấp nước cho 2.5 triệu dân và đây là dân số dự trù của SGN vào năm 1960.

Adieu¹⁷ Montréal.

Cuối năm 1961 tôi xin nghỉ việc TP Montréal Cơ quan Cấp Phát Nước, cảm ơn các chefs và chuẩn bị rời Canada. Đầu tháng Giêng 1962, tôi rời Montréal và về SGN cùng với hai bạn khác về từ Québec sau khi ghé chơi Tokyo ba ngày. Tưởng cũng nên nói qua là không khí Tokyo ô nhiễm, dân Tokyo đều mang mặt nạ bụi mũi miệng. Chúng tôi không có mặt nạ nên chiều về ngoáy lỗ mũi với bông gòn.

*Xin xem tiếp Phần III: Phục vụ Sài Gòn
Thủy Cục cho đến ngày tan hàng
30/4/1975*

**Kính Chúc toàn thể quý Thầy, quý AHCC
Tiền Bối, quý AH cùng TH Công Chánh
Năm Mới dồi dào Sức Khỏe, An Khang
và Thịnh Vượng**



¹⁷ Lúc đó tôi không nghĩ rằng có ngày mình sẽ trở về thăm trường cũ. Vậy mà vì thời cuộc xui đẩy tui lại có dịp về Montréal và thăm trường cũ hai lần vào các năm 1985 và 2015.

*Ái hữu Đồng Sĩ Khiêm Thăm
Thầy Ái Hữu Trần Mộng Châu*

AH Đồng Sĩ Khiêm



Thầy AH Trần Mộng Châu và AH Đồng Sĩ Khiêm chụp vào ngày mồng hai Tết Đinh Dậu

Ông Bà mình có câu: "Mồng Một Tết Cha, Mồng Hai Tết Thầy, Mồng Ba Tết Bạn". Hôm mồng Hai Tết Đinh Dậu, tôi đến chúc Tết Thầy tại tư gia và chụp hình lưu niệm. Với sự chấp thuận của Thầy tôi xin gửi kèm hình để anh thông báo cho các AHCC. Thầy Trần Mộng Châu là thầy cả hai phía. Về phía **đời** thì Thầy dạy tại trường Cao Đẳng Công Chánh từ 1958 đến 1968. Về phía **đạo** thì Thầy là Tỳ Khưu (aka Tỳ Kheo) Thích Chân Văn kể từ 1998 và là Thượng Toạ của Giáo

Hội Phật Giáo trên Thế Giới. Thầy năm nay (Đinh Dậu - 2017) **93 tuổi** và sức khỏe cũng khả quan.

Thầy AH Trần Mộng Châu, 93 tuổi, trông còn khỏe mạnh và minh mẫn lắm. Ban Phụ Trách Lá Thư AHCC chúc Thầy sống đến trăm tuổi, và AH Đồng Sĩ Khiêm an mạnh và cộng tác với LTAHCC thường xuyên viết thêm nhiều bài nữa.

Ban Phụ Trách Lá Thư AHCC

Phải Chẳng Đây Là Một Giấc Mơ

AH Lê Trọng Thư

Đã từ lâu tôi tự đắm mình trong một xứ lạ quê người, không một bạn bè thân hữu. Ấy vậy mà, vào một buổi chiều tà, một hàng điện thoại reo vang, vội vàng chạy vào, chuông vẫn reo vang, nhắc vội điện thoại...

“Allô, tôi xin nói chuyện với ông Thư đây ạ...”

“Dạ thưa ông, tôi là Thư đây...”

“Thư đây hả?... xin lỗi Lê Thanh Tùng đây, kể ra cũng đã khá lâu đấy nhỉ, tại mình mới được nghe lại giọng nói của nhau...”

“Ừ, Tùng đây hả? Mà đang ở đâu đây?”

“Tao đang ở Mỹ đây..Florida”

“Cậu có biết không, sau ngày mà tớ trở lại cơ quan để tiếp tục làm việc, nào ai ngờ các đồng chí đã yêu cầu bọn tớ phải đi trình diện để đi học tập cải tạo trong vòng mười ngày, rồi trở lại làm việc như cũ. Nhưng... không ngờ cuộc chạy đua lại kéo dài.”

“Mày đi xa gia đình bao lâu?”

“Tao đi ba năm. Nhưng mà thôi, Ở Trên phù hộ, bây giờ tại mình đã tìm thấy nhau... tao rất mừng ra nước mắt..”

Từ đó về sau, chúng tôi vẫn giữ liên lạc đều. Một hôm, chúng tôi lại điện thoại nói chuyện, thì Tùng mới hỏi tôi còn nhớ tên một số bạn bè cùng lớp không, rồi mới kể vài tên vài ông như Trần Trung Trực, Nguyễn Quang Bê, Ngô Hoàng Các, Ông Ngọc Ngạn vv.. Tôi trả lời, còn nhớ lắm chứ!

Sau đó, tôi được biết là tất cả anh em kể trên đều ở Mỹ. Chúng tôi đưa E-mail cho Tùng, rồi từ đó các bạn mới bắt đầu liên lạc với chúng tôi.

Để rút ngắn gọn cảm nghĩ của tôi, không thể ngờ đến năm 2017 tôi lại được cơ hội gặp hầu như gần hết bạn bè của K6KSCC. Một điều đáng ghi nhớ mãi, tuy là thời gian rất lâu mới gặp lại nhau, tuy nhiên tôi nhận thấy các bạn đối với tôi đã có rất nhiều tình cảm và chân tình.

Người ta thường nói “**Xa mặt cách lòng**”, nhưng trường hợp của anh em chúng tôi thì lại không đúng như thế...

Chúng tôi chúc tất cả các bạn bè vui mạnh và chúng mình giữ mãi mãi liên lạc với nhau.

Thân ái,
AH Trọng Thư và Kim Thư



Vài mẫu chuyện vui buồn Trường Công Chánh

Nguyễn Đức Thịnh

Cái Duyên Công Chánh

Vừa chân ướt chân ráo từ Pháp về tháng 10 năm 1971, tôi vội đến trình diện anh Nguyễn Ngọc Thịnh, lúc đó là Giám Đốc Trung Tâm (GĐTT), kiêm GĐ Trường Công Chánh (CC).

Vì biết tôi tốt nghiệp Trường Công Nghệ Lyon (Ecole Centrale De Lyon) và trình luận án Tiến Sĩ Kỹ Sư về Cơ Học Chất Lưu tại Đại Học Lyon, anh cử tôi xuống làm việc với Trường Công Nghệ (CN), do anh Trần Kiêm Cảnh làm GĐ.

Khi tôi vào Trường CN, thì anh Cảnh đang chủ tọa buổi họp Hội Đồng Giáo Sư, chuẩn bị cho niên học mới. Có lẽ vì GS nào phụ trách môn gì đã được sắp xếp xong, nên anh Cảnh để tôi phụ trách các Đồ Án Tốt Nghiệp. Tôi hăng hái nhận lời tuy trong thâm tâm có hơi lo ngại vì thật ra tôi không có kinh nghiệm nhiều về Đồ Án Tốt Nghiệp trừ một vài đồ án đã làm tại trường Centrale.

Buổi họp sắp kết thúc thì Ông Ngà, tùy phái của TT và CC đi vào nói gì với anh Cảnh rồi ra nói nhỏ với tôi là Ông GĐTT muốn gặp.

Anh Ngọc Thịnh cho biết anh đổi ý và quyết định rút tôi khỏi trường CN và cử tôi làm việc ở trường CC, phụ trách thay anh hai lớp Cơ Học Chất Lưu ban Kỹ Sư và Cán Sự đồng thời thay anh dạy môn này ở Viện Đại Học Khoa Học Saigon. Thật là:

*Thân em như tấm lụa đào
Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai*

Vào ngay tay Anh Công Chánh

Cái Duyên Công Chánh của tôi bắt đầu từ ngày đó và đậm đà suốt 40 năm hành nghề KS của tôi, trừ một thời gian ngắn bị gián đoạn.

Tôi giảng dạy tại trường CC cho đến khi vượt biên năm 1979

Trong 7 năm đầu khi tới định cư tại Mỹ, tôi không hành nghề ngành CC. Có lẽ vì Anh Công Chánh của tôi chưa vượt biên.

Năm 1986 tôi vào làm việc cho City & County of San Francisco, Dept. of Public Works, Mechanical Section. Nhưng tôi lại được trao cho trách nhiệm bảo quản và phát triển hệ thống cứu hỏa của SF Fire Department (FD), bao gồm network ống nước đặt dưới đất, 2 trạm bơm, bồn dự trữ nước, tàu phun nước vv.. SF có một hệ thống cứu hỏa thuộc FD độc lập với hệ thống cấp thủy của Water Department. Trách nhiệm này nhiều nơi giao cho KSCC. Anh Công Chánh đã tìm thấy tôi và Cái Duyên Công Chánh của tôi tiếp tục mặn nồng.

Năm 1996 City Distribution Division (CDD, cấp thủy) thuộc SF Water Department thay Charter để tôi, một kỹ sư CN, có thể chính thức đảm nhiệm chức vụ Head of Engineering mà từ trước đến nay chỉ dành cho KSCC. Người KSCC tiền nhiệm trở lại City Hall làm County Surveyor.

Tại CDD, dưới quyền tôi toàn là kỹ sư (7) và họa viên (5) CC, trừ một KSCN trách nhiệm về Mẫu Toán (Mathematical Model) của hệ thống phân phối nước của SF.

Sau đó City lại đặt tôi trách nhiệm luôn chừng 10 Inspectors kiểm soát việc nhà thầu thay các đường ống nước và các công trình khác của CDD dưới đường phố SF. 8 trong số 10 người này là KSCC.

Anh Công Chánh và tôi cùng về hưu 6/2010.

Quy ra, Quy vào

Tiếng Bắc, chữ Quy có nghĩa là gán ghép tỉ như “Quy vào thành phần địa chủ” chẳng hạn. Nếu một người nào đó thật ra không phải địa chủ mà Đội Cải Cách muốn kết tội là địa chủ thì kiếm một lý do cớ con nào đó rồi “quy ra” người đó là địa chủ để kết tội theo diện địa chủ. Thành ra chữ “Quy” hàm ý xấu, sai trái.

Trong Thủy Đông Học, ký hiệu lưu lượng nước thường được dùng bằng chữ Q (đọc là Quy). Thành ra tôi giảng “Quy ra” máy bơm và “Quy vào” máy bơm phải bằng nhau.

$$Q_{ra} = Q_{vào}$$

Sau đó giảng về hiệu suất (efficiency) của máy bơm. Vì hiệu suất máy bơm rất kém chỉ khoảng 60% thành ra tôi dùng ngay câu thơ của Xuân Diệu (dịch từ thơ Felix Arvers):

“Cho rất nhiều, song chẳng nhận bao nhiêu”

Cả lớp vỗ tay.

Hôm sau anh GDCC gọi tôi lên hạch sách tại sao dùng những từ chống chế độ.

Liên hoan không có chó

(xin nói rõ là đúng là “con chó” chứ không phải in nhầm)

Hôm đó ban GD tất nhiên là có sự đồng tình của bí thư định tổ chức một buổi liên hoan tại Trường. Nhân có anh GS trẻ nói là anh ấy có quen một gia đình ở Lái Thiêu có một con “mực” rất “ngon”. Mà thịt cầy lại rất được người miền Bắc ưa chuộng nên anh được trao nhiệm vụ liên lạc với chủ chó để hôm sau đem chó về liên hoan.

Hôm sau anh ra đi khá sớm, trong khi ở Trường lo chuẩn bị dao kéo. Chó sẽ được “hy sinh” tại phòng thí nghiệm Thủy Lợi (tài trợ bởi UNESCO trước 75. Heo cũng đã được chộc tiết tại phòng này ít nhất một lần sau 1975).

Mọi người rất “khẩn trương” chờ anh GS trẻ đem chó về. Chờ mãi đến khi trời chạng vạng tối thì mới thấy anh ấy về, tay không.

Anh ta “báo cáo” là hôm qua đã ngã giá xong xuôi. Hôm nay đến lấy chó thì con chó chạy đâu mất kiếm hoài không ra, thành ra anh ấy phải về không. Thì ra con chó quá khôn, đánh hơi được sự nguy hiểm đến tánh mạng nên trốn biệt.

Mời Anh Xem Đá Banh

Sau 1975 các nhân viên chỉ huy TT đều do ngoài Bắc cử vào tuy các GS cũ vẫn được tiếp tục giảng dạy. Ngoài chức Hiệu Trưởng còn có chức Bí Thư (người của Đảng và có thực quyền).

Tôi thấy phần đông GS ngoài Bắc đều không hồ hởi với chế độ CS, bất mãn vì biết thân phận mình không bằng (xin lỗi) “*cục phân*” (câu nói bất hủ của Mao Trạch Đông mà CSVN sao y bản chánh). Có một anh GS tập kết, còn độc thân, ở luôn trong Trường. Tối đến đem đàn guitar ra ngêu ngao hát với một nhóm sinh viên.

Ban giám hiệu cử tôi lo về giáo trình và sắp xếp thời khoá biểu cho CC.

Một hôm tôi được kêu lên gặp anh GĐTT. Sau một hồi quanh co, anh nói:

“Tôi có hai vé trận đá banh giao hữu quốc tế VN đấu với Bun-ga-ri tại sân vận động Thống Nhất để anh dùng”

Lúc đó vé không bán cho công chúng và mỗi cơ quan được chia cho một số vé để phân phối cho nhân viên như một đặc ân.

Tôi không muốn một đặc ân nào cả nên từ chối:

“Các anh chịu gian khổ nhiều rồi và xứng đáng hơn tôi”.

Gặp Mặt Cuối Cùng với GS Lê Văn Danh

GS Danh là giáo sư cơ hữu của Trường CC. Anh rất vui vẻ, luôn tươi cười và được rất nhiều người có cảm tình, trong đó có tôi. Ngoài chuyện ở Trường, anh còn làm việc và hoạt động kỹ thuật và ngoài kỹ thuật nữa.

Ngày 2 tháng 5 là ngày đầu tiên chúng tôi trở lại nhiệm sở sau khi CS chiếm Saigon. Mừng cho những ai vắng mặt. Những người lỡ chuyến tàu chót (tàu bay hay tàu thủy) 30 tháng 4 có mặt ngơ

ngác nhìn nhau, lo cho một tương lai mù mịt dưới chế độ mới vì

“Kiến trong miệng chén có bò đi đâu”
(Kim Vân Kiều)

Có nhiều người không di tản và nghĩ rằng đất nước có hoà bình sẽ mở ra một kỷ nguyên mới mà mọi người sẽ chung sức để xây dựng lại đất nước bị tàn phá vì chiến tranh hơn 20 năm qua.

Ai có ngờ “*người thắng cuộc, đỉnh cao trí tuệ*” tàn ác với sĩ quan, viên chức VNCH; triệt hạ “*người thua cuộc*”; lập ra một chế độ độc tài đảng trị (vô pháp trị, không tam quyền) gây tham nhũng lan tràn; thực thi chính sách kinh tế XHCN phá sản cả nước. Hậu quả đã làm dấy lên phong trào vượt biên có một không hai trong lịch sử. Đến nỗi “*cây cột đèn có chân cũng ra đi*”.

Một số những người có mặt hôm đó trong nhiều năm sau đã vượt biên. Những người may mắn về được bến tự do, còn những người không may mắn thì:

Tiến hoa đi chẳng thấy hoa về
Hoa ơi hoa rụng về đâu?
(Thơ trong mơ NT)

Hôm 2/5, anh Danh lái chiếc xe Toyota Corona (tiền thân của Corolla), mà anh vẫn dùng, đến Trường làm anh em lé mắt. Nhưng chỉ ít lâu sau anh không còn (được) dùng xe “con” nữa. Anh hay có mặt tại Trường hơn. Chúng tôi có nhiều dịp nói chuyện tâm tình. Anh kể là anh chị mới có cháu nhỏ và anh thiếu ngủ vì cháu không khoẻ lại chưa ngủ qua đêm.

Một trưa hôm đó, tôi không nhớ là 1977 hay 78, tôi đang đứng một mình ở

hành lang phía sau Trường thì anh đi lại gần. Anh có vẻ đăm chiêu hơn mọi khi. Chỉ có hai người và chúng tôi nhìn ra sân sau vắng vẻ. Chúng tôi đứng gần nhau nhưng không nói gì nhiều. Đôi khi anh như muốn nói gì nhưng lại thôi. Rồi lại ngập ngừng rồi lại giữ im lặng. Một lát sau chúng tôi từ giả. Tôi nghĩ anh có điều gì muốn thổ lộ với tôi.

Hôm sau có tin anh cùng một vài nhân viên giảng huấn trẻ đã vượt biên. Sau đó không có tin tức gì.

Năm Mới lì xì



Lục Lộ Ngâm Khúc



*Cùng trông lại mà cùng chẳng thấy
Thấy lao xao những nước cùng xe
Thương hai con mắt cay xè
Bia chàng, con thiếp ai về trước ai?*

*Chàng tuổi trẻ vốn dòng Đoàn đội
Xếp trống kèn theo hội “lăng xăng”
Số chàng không giáng thì thăng
Qua kỳ Đại nghị mà thành Thượng thư.*

*Chí làm trai sá gì xe ngựa
Gieo Thái sơn nhẹ tựa hồng mao
Thượng phượng bảo kiếm đã trao
Nhậm chức chàng “nỏ” ào ào gió thu*

*Bằng tiến sỹ gió ù ù thổi
Mặt thượng thư trắng rồi rồi soi
Thượng thư – Tiến sỹ mấy người
Nào ai đáng mặt, nào ai đáng tầm?*

*Ngồi dưới cầu tàu “ngâm” mấy chiếc
Người trên đường ngày chết mấy trăm
Tức thì “chém gió” phẩm phẩm:
“Chặn ngay tai nạn, sang năm giảm
liền!”*

Vô Danh – Nguồn Internet

KỶ SỰ DU LỊCH DU NGOẠN TRÊN SÔNG DANUBE Ở BUDAPEST

Bài và ảnh: AH TRỊNH HẢO TÂM



Sông Danube dài 2,850 km là con sông huyết mạch và lớn thứ nhì ở Âu Châu chỉ sau sông Volga ở Nga. Khi nhắc đến dòng sông Danube thơ mộng, người ta thường nghĩ đó là tài sản riêng của nước Áo vì bản nhạc nổi tiếng theo điệu valse “Dòng Sông Xanh” (“The Blue Danube”) là sáng tác của nhà soạn nhạc tài hoa người Áo Johann Strauss II. Thật ra sông Danube bắt nguồn từ nước Đức chảy qua 9 quốc gia khác nữa là Áo, Slovakia, Hungary, Croatia, Serbia, Bulgaria, Romania, Moldova và Ukraine, cuối cùng đổ ra Hắc Hải.

Từ lâu âm điệu bản nhạc “Dòng Sông Xanh” thôi thúc tôi phải tìm tới cho được dòng sông Danube và nhạc sĩ Phạm Duy qua nhạc phẩm “Bên Cầu Biên Giới” cũng đã mơ ước rằng:

*“Ôi giấc mơ qua,
Mộng đời phiêu lãng giang hồ:
Sống trong lòng người đẹp Tô Châu
Hay là chết bên dòng sông Danube.”*

Mơ ước của nhạc sĩ, một cách nôm na ngắn gọn là: “Nếu sống là phải sống với người đẹp đất Tô Châu bên Tàu và nếu có chết thì phải chết trên dòng sông Danube!” Con gái Tô Châu rất đẹp và có giọng nói thanh tao, ngọt ngào. Người

Trung Hoa có câu “Thà là nghe con gái Tô Châu chưởi lộn còn hơn nghe người Ninh Ba ca hát!” (xem quyển “Ký Sự Du Lịch Trung Quốc” cùng tác giả). Tôi đã đến Tô Châu nhưng “sống trong lòng người đẹp Tô Châu” thì không dám vì mình không biết tiếng Tàu mà sống với gái Tô Châu, ngôn ngữ bất đồng, chắc phải nghe “ngộ tả nị” suốt ngày! Còn chết bên dòng sông Danube, tôi lại cũng không muốn! Có chết về chết ở Bolsa, ngày ngày nằm trong Peak Family còn nghe tiếng Việt mền yêu. Khi buồn nằm trong mộ...réo tên người thì có người còn hiểu!

Xe buýt đưa đoàn du lịch Đức chúng tôi chạy cập theo bờ sông lên hướng Bắc để đến bến du thuyền gần cầu và đảo Margeret (tên của một công chúa Hung). Cuối tháng Chín đã hết những tháng hè nên số du thuyền trên sông cũng đã giảm vì ít du khách. Trong mùa cao điểm suốt bờ sông bên thành phố Pest, du thuyền đông đảo neo đậu nơi những cầu tàu dọc theo bờ sông từ cầu Liberty Bridge gần chợ Budapest lên đến đảo Margeret (chỉ trừ đoạn bờ sông từ Cầu Dây Xích tới Cầu Margeret là không có bến du thuyền vì bảo vệ cảnh quan hoành tráng trước tòa nhà Quốc Hội). Có những du thuyền rất dài chờ được hàng ngàn du khách, có nhà hàng ca nhạc, khiêu vũ trên đó. Vé du ngoạn với bữa ăn tối Buffet khoảng 5,000 Forints (25 USD) và không ăn tối là 2,200 Forints (11 USD). Du thuyền có ca nhạc và ăn tối chỉ hoạt động mỗi đêm (từ 7:30 đến 9:30) trong tháng hè (từ 8 tháng Năm cho đến 10 tháng Chín) và giảm xuống 3 đêm cuối tuần trong tháng Tư, tháng Chín và tháng Mười. Hôm nay chúng tôi du ngoạn trên sông vào ban ngày nên không có ăn tối cũng như giải khát nên vé là 11 USD. Chúng tôi đã đóng tiền và đặt vé trước,

chuyến du ngoạn sẽ khởi hành lúc 3 giờ, kéo dài một tiếng đồng hồ.

Chúng tôi tuần tự theo nhau xuống cầu tàu, phải bước qua một tàu khác mới đến tàu của mình đậu phía ngoài. Ngoài hầm máy phía dưới, tầng giữa tàu là nhà hàng và phía trên sân thượng là phòng lái. Chúng tôi lên boong tàu trước phòng lái, nơi đây có hàng chục chiếc ghế nhựa sắp sẵn để du khách ngồi. Tàu không lớn, trọng tải chừng vài chục tấn và chỉ chở đoàn chúng tôi là 23 người. Vừa lên tàu là nghe âm thanh bản nhạc “Dòng Sông Xanh” diu dặt phát ra từ những chiếc loa. Sau vài hồi còi theo luật lệ, thủy thủ tháo dây cột với tàu bên cạnh và tài công rồ máy để tàu rời bến. Sông Danube rất rộng, tàu chúng tôi đi cũng chỉ như một lá tre trôi giữa dòng. Tàu chạy đường cung để quay mũi lại về hướng Nam, chui qua cầu Margeret. Cầu Margaret cũng như cầu Chữ Y ở Sài Gòn: 2 nhánh bắc qua sông Danube và nhánh còn lại bắc qua đảo Margeret. Đảo Margeret nằm ở giữa sông thuộc vùng phía Bắc của Budapest, ngày xưa là vùng hoang vu để mùa hè hoàng gia đi săn bắn vịt trời, chim chóc, rái cá. Hiện nay đã xây dựng thành vườn hoa Nhật Bản, có dinh thự, tượng đài, khách sạn suối nước nóng, ban đêm có nhạc nước và muốn vào xem phải mua vé. Đảo lấy tên công chúa Margeret, nghe đâu công chúa này lý do gì đó mà bị hoàng gia bắt an trí tại đảo này cho tới khi qua đời!

Buổi chiều mùa thu nắng vàng nhàn nhạt, cây cối bên bờ sông cũng bắt đầu chuyển sang màu lá vàng, từng cơn gió lạnh mơn man trên mặt sông khiến tôi liên tưởng đến bản “Nắng Chiều” của Lưu Trọng Nguyễn: “Qua bên nước xưa, lá hoa về chiều, lạnh lùng... mền đưa trong

nắng lưa thưa”. “Dòng Sông Xanh” nhưng nước sông hôm nay không xanh mấy mà hơi đục vì bị ô nhiễm nhưng dòng nước trôi êm ả, lặng lẽ và gió thổi khiến mặt sông xôn xao, lung linh phản chiếu ánh nắng vàng như những ánh hào quang.



Tòa nhà Quốc Hội Parliament Building ở bên bờ Đông của sông đón nhận ánh nắng chiều từ hướng Tây rơi vào một màu vàng chói trông thật hoành tráng rực rỡ. Kế đến bên bờ Tây bên phải, Thành Những Người Đánh Cá (Fishermen's Bastion) và ngôi nhà thờ cổ Matthias uy nghi, diễm lệ nằm trên ngọn đồi cao vươn những tháp nhọn lên trên bầu trời chiều. Thuyền lướt nhẹ dưới gầm của Cầu Dây Xích, mỗi trụ chân cầu chôn xuống nước là những khối đá chạm trổ nhiều hình tượng đầu người rất lạ mắt mà xe chạy bên trên không thấy được, chỉ có ngôi thuyền dưới sông mới thấy những bức tượng này. Kế đến du thuyền đi ngang qua Hoàng Thành Buda uy nghi ngạo nghễ nằm trên đồi, Sau đó đến cầu Elisabeth rộng lớn với 6 lanes xe lưu thông bên trên và 2 chân trụ cầu không cắm xuống sông mà lại chôn xuống đất ở trên bờ. Kế đến du thuyền qua đồi Gellért, trên đỉnh tượng Nữ Thần Tự Do tư thế nhẹ nhàng của vũ công ballet nâng cao

cánh lá cọ trên ngọn đồi xanh tươi nhiều cây cối. Du thuyền bắt đầu quay mũi trở về trước khi đến chân cầu Liberty. Trên đường về du thuyền nhẹ nhàng lướt ngược sông, trời càng về chiều gió càng thấm lạnh và thuyền qua những con phố thương mại bên khu Pest, nơi đây có những cao ốc, công viên, khách sạn, những bến du thuyền.

Sông Danube chảy ngang qua nhiều thành phố nhưng không nơi nào sông Danube đẹp và lãng mạn như ở Budapest. Có lẽ vì nơi đây sông đã đổi khúc không còn chảy xiết theo hướng Tây Đông mà trở nên êm ả lặng lẽ xuôi theo Bắc Nam. Budapest là một thành phố cổ, nét đẹp đài các như một vương phi và lại càng lộng lẫy, kiêu sa hơn nữa với dòng chuỗi hạt kim cương Danube lấp lánh trên cổ trắng ngần giữa đôi bờ vai cân đối. Ngoài vẻ đẹp, sông Danube và các phụ lưu của nó còn rất cần thiết cho đời sống người dân Hungary. Chúng là nguồn nước cho dân chúng dùng cũng như tiêu tưới mùa màng và nuôi gia súc. Ngoài ra trước đây, khi các hệ thống giao thông như đường xá, đường sắt và đường hàng không chưa phát triển, sông Danube là trục thủy lộ thương mại chính, là nơi vận chuyển hàng hoá xuất và nhập khẩu không những cho Hungary mà còn cho nhiều nước khác ở châu Âu. Hiện nay sông Danube vẫn được sử dụng để chuyên chở đồ nặng như sắt, xi-măng, gỗ v.v...

Sông Danube là nguồn cung cấp nhiều thủy sản như các loại cá nước ngọt trong đó nổi tiếng là cá tầm, con rất to, dùng làm thức ăn và lấy trứng làm trứng cá muối, tức caviar. Ai cũng biết caviar ở Romania là một trong những loại caviar ngon nhất thế giới hiện nay. Tại vùng châu thổ sông Danube, có hàng triệu chim

di trú vào mùa Đông hoặc ghé qua trên đường thiên di hàng năm. Có khoảng 300 loại chim tới đây thường xuyên. Vào cuối mùa Xuân cho tới tháng 10, vùng châu thổ sông Danube là nơi tập trung khoảng 2 ngàn cặp chim bồ nông, loại thủy cầm có cái túi dưới mỏ dài để đựng thức ăn.

Năm 1856, nguyên thủ các cường quốc Âu châu ký một thoả ước về sông Danube, theo đó sông Danube là con đường thủy tự do dành cho tàu bè tất cả các nước. Họ cũng thành lập một Ủy ban Quốc tế nhằm quy định việc đi lại trên sông, giải quyết những vụ xung đột cũng như giữ cho giòng nước được trong sạch. Năm 1948, sau thế chiến thứ hai, uỷ ban này được thay thế bằng Ủy ban Sông Danube, trụ sở đặt tại thủ đô Budespest của Hungary. Thành viên của ủy ban là tất cả các nước có sông Danube chảy qua, ngoại trừ Đức. Một dịch vụ phát thanh đặc biệt được thành lập để cung cấp bản tin hàng ngày về mực nước sông Danube, giúp các thuyền trưởng điều khiển con tàu của mình dễ dàng hơn. Vì sông Danube đã trở thành dòng sông quốc tế nên bản tin đó được phát bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau. Sông Danube đã được cơ quan Văn Hóa Liên Hiệp Quốc là tổ chức UNESCO đưa lên danh sách Di Sản Văn Hóa Thế Giới cần được quan tâm bảo vệ.

Tiếp thay với sự phát triển kỹ nghệ, những năm gần đây, sông Danube đã rơi vào tình trạng bị ô nhiễm trầm trọng. Trong hai năm 1999 và 2000, sông Danube có hàm lượng xyanua (cyanide) cao, sau khi một mỏ vàng ở Romania vô ý làm đổ một khối lượng lớn xyanua, một hợp chất hoá học rất độc, xuống sông. Ba quốc gia bị ảnh hưởng nhiều nhất là Romania, Hungary và Nam Tư. Sau tai nạn này, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO)

còn phát hiện là sông Danube có một số hoá chất nguy hiểm khác. Các quốc gia sở hữu dòng Danube đang làm hết sức mình để con sông nổi tiếng này trong xanh trở lại, không chỉ vì mục đích phát triển du lịch mà còn vì bảo vệ môi trường sống của chính mình.

Trời đã về chiều, ánh nắng mặt trời sắp tắt le lói ở phía Tây, trả lại dòng sông êm đềm với nét lặng lẽ cổ hữu. Du thuyền đã trở về bến cũ, trên bờ Budapest đã bắt đầu lên đèn và trong khoang tàu âm thanh theo tiết tấu Valse của bản nhạc “The Blue Danube” vẫn dịu dặt menh mang như sóng vỗ mạn thuyền. Nhạc không lời nhưng nghe trong không gian như tiếng ai hát theo lời chuyển dịch của Phạm Duy:

*“Một dòng xanh xanh, một dòng tràn
mông mênh*

*Một dòng nông ý biếc, một dòng sâu mấy
kiếp*

*Một dòng trời xao xuyến, một dòng tình
thương mến*

*Một dòng còn quyến luyến, một dòng
nhỏ*

Quay về miền đời lúc mơ huyền...”



MỘT ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI DANH SÁCH ÁI HỮU & THÂN HỮU CÔNG CHÁNH

AH Trịnh Hữu Dục

Bản Danh sách các AHCC đã xuất hiện trên các lá thư dưới dạng đánh máy chữ từ những số đầu, nhưng từ số 31-32 bản danh sách này đã được AH Tôn thất Thiều thành lập bằng máy điện toán.

Nếu tôi nhớ không lầm thì khoảng năm 1996, khi các AHCC vùng Vịnh San Francisco đứng ra phụ trách tờ LT AHCC, Ban Phụ Trách đã lập ra một cuốn sổ Danh Sách Địa Chỉ bìa màu xanh dương bên trong có ghi danh sách địa chỉ, điện thoại của các Ái hữu và Thân hữu. Việc làm này rất được nhiều người tán thưởng.

Ngày đó máy computer chưa được thông dụng và email cũng chưa hiện hành, cell phone còn ngoài tầm suy tưởng của mọi người, nên cuốn Danh Sách Địa Chỉ đó đã là một sổ tay cần thiết phải được mang theo mỗi khi du lịch hay xa nhà của các anh em Công Chánh. Tiện lợi của nó thật vô cùng, nhưng khó khăn cho ban phụ trách Lá Thư cũng xuất hiện: đó là vì việc ấn loát, đóng tập, gửi bưu điện... trở nên phức tạp, công kênh hơn, do đó sau một đôi lần áp dụng, bản danh sách địa chỉ lại trở về nơi các trang cuối của những Lá Thư sau đó.

Từ đó theo thông lệ mỗi lần thay đổi Ban Phụ Trách, Lá Thư lại được cập nhật và in lại một lần. Tới nay cũng được 30 năm có lẽ, kỹ thuật, phương tiện, cũng như hoàn cảnh cuộc sống đã thay đổi nhiều, các ái hữu và thân hữu đều lớn tuổi hơn, sự đi lại thăm nhau mỗi ngày một

hiếm, thư từ gửi bưu điện cũng chẳng mấy khi, do đó địa chỉ nhà ở cũng như điện thoại nhà trở nên ít cần thiết, nhưng thay vào đó địa chỉ email hay số điện thoại cell phone lại là những cái cần được sử dụng thường ngày.

Do đó chúng tôi thiết tưởng bản Danh Sách Các AHCC chúng ta nên sửa đổi chi tiết để đáp ứng với tình trạng và nhu cầu hiện tại.

Chúng tôi đề nghị:

1. Vẫn giữ nguyên khuôn khổ và cách trình bày mỗi trang trên bản Danh Sách hiện hành.
2. Tổng quát, dành cho mỗi cá nhân 1 ô, 2 dòng để ghi tên, địa chỉ, email...
3. Dòng đầu để ghi Tên; Họ; Cơ quan làm việc xưa/nay; Địa chỉ nhà ở, hay số Hộپ thư; Thành phố; Tiểu bang; Zip code; Quốc gia; số Điện thoại nhà (Home phone).
4. Dòng thư nhì: trong cột *Tên Họ* có thể ghi tên người đại diện (C/o) nếu cần; trong cột *Địa chỉ* xin để địa chỉ email thường dùng (Trong Danh sách hiện hữu email được để trong cột *Điện thoại*, nhỏ hẹp hơn, nhiều khi thiếu chỗ); trong cột số *Điện thoại* có thể ghi thêm số Điện thoại cầm tay (Cell phone). (Rất tốt để có thể gửi text hay message hoặc hình ảnh v.v.).
5. Để sớm có tên email của mọi người, Ban Phụ Trách có thể liên

lạc với các Ái hữu đại diện vùng (thường hay email với nhau) để xin cung cấp emails của các AH trong vùng đó. Bằng cách này tân Ban Phụ Trách có thể điều chỉnh để có ngay một bản Danh sách mới để cập nhật thêm những nơi còn thiếu sót. Đồng thời trên Lá Thư sắp tới, Ban Phụ Trách cũng kêu gọi anh em cho biết số cell phone và địa chỉ email của mình để cập nhật bản Danh Sách sẽ in trong số cuối khi hết nhiệm kỳ như thông lệ.

Những đề nghị trên đây xem ra không có gì mới mẻ, nó chỉ góp ý để có thêm chi tiết và làm sáng sủa bản Danh sách Địa chỉ hiện hành mà thôi.

Nói tóm lại, Bản Danh Sách Địa Chỉ nay nên có thêm địa chỉ email và số cell phone của mọi người vì đa số hiện nay ai nấy đều có điện thoại cầm tay iPhone hoặc smart phone cả. Địa chỉ nhà ở có lẽ chỉ dùng để gửi Lá Thư AHCC của Ban Phụ Trách mà thôi.

*Đường đi lại tuổi già thêm nhác,
Nhưng mỗi năm thăm Bác đôi lần.
Email hỏi hết xa gần,
Mừng rằng Bác vẫn tinh thần chưa can.*

BPT: Cảm ơn AH Trịnh Hữu Dục về đề nghị xây dựng. Hiện trong 4 tuần qua, BPT đã làm việc rất đặc lực để hoàn chỉnh DSAHCC. Chúng tôi nghĩ DSAHCC phải thay đổi cho hợp thời và dễ cho các AH/TH liên lạc với nhau. Chúng tôi đã làm bốn mẫu:

1- Mẫu đầu dời E-mail vào cột Họ, bớt được 10.5%. Nhưng không có lý cho lắm và khó làm labels.

2- Mẫu thứ hai giống như AH Trịnh Hữu Dục đề nghị, dời E-mail vô cột Địa Chỉ, bớt được khoảng 14% giấy. Nhưng hơi khó làm labels gửi đi

3- Mẫu thứ ba, cột Cơ Quan Phục Vụ chúng tôi nghĩ không cần thiết vì đã hơn xa Quê Hương 42 năm và bây giờ thêm Thân Hứa nữa, nên bỏ đi và dồn cột này vào cột Phone. Làm lại, chúng tôi thấy bớt được khoảng 19% và dễ dàng làm labels gửi đi

4- Khi AH/TH có ghi thêm cell phone cột này ghi 3 thứ, số trang sẽ tăng đáng kể, nên BPT trở lại mẫu số 2, tăng cột địa chỉ và bớt cột điện thoại. Làm vậy, số trang bớt 24%

Nói tóm lại, để đỡ tốn kém giấy khi in, BPT sẽ in DSAHCC vào đầu mỗi năm vào cuối LTAHCC. Lá Thư Công Chánh sẽ trình bày chung một mẫu, cỡ chữ 14 cho các AH/TH già dễ xem. Chúng tôi sẽ cập nhật hàng tuần DSAHCC. Xin các tỉnh cử một người liên lạc với BPT bằng E-mail để ghi thêm E-mail nếu chưa có và số cell phones.

Xin Quý AH/TH giúp ý kiến.

Ban Phụ Trách Lá Thư AHCC



Tôi đi khám bệnh

Ở vào tuổi 70 ngoài, các bệnh lắt nhắt của tuổi già thường bu đến với chúng ta. Như tôi thì "nặng tai", mắt yếu, áp huyết... ối chà lung tung bệnh. Người thân ép tôi phải đi khám tổng quát xem có bệnh gì thì chữa sớm. Bị nói quá tôi đến trung tâm Medic Hòa Hảo, trung tâm khám bệnh nổi tiếng cả nước.

Đến lượt tôi vào khám tim mạch nơi cô bác sĩ nữ trẻ trẻ, vui tánh.. Vừa gặp mặt, bác sĩ niềm nở:

- Ủa..ủa... có phải bác T. làm STC giúp găng cho nhà con một Đồng hồ nước năm xưa không?

Tôi gật gật đầu xác nhận và lòng thấy vui vui.

Vừa nói cô ta vừa ỳnh ỳnh cục tròn tròn lên ngực. Thình thoảng lại úp tai vô nghe. Mùi hương thoang thoảng... Bỗng cô bác sĩ phán lên:

- Dẫn bệnh nhân đi "SIÊU ÂM, ĐẠO".

Tôi ngơ ngác chắc mình giống BÓNG lắm sao? Ủa mà sao khám trên lại siêu âm... dưới?

Thế rồi cô y tá đến hướng dẫn tôi đi. Nhìn kỹ vào ngực cô y tá, ý tưởng xấu của tôi được giải tỏa. À ra vậy, cô này tên Đạo.

Nhìn kết quả siêu âm cô Bác sĩ lại phán:

- Thế là đúng rồi! Bác bị hở van "chim".

"Ủi giời ơi" sao lại là "chim", mình đi khám bên trên mà???

Ngại ngần tôi hỏi nhỏ cô Bác sĩ:

- Hở van nhiều không Bác sĩ. Mà có sao không?

Bác sĩ nói: van nước xài lâu cũng phải hở và ... xì phải không Bác? Bác xài quá nhiều nên hở vậy thôi, vả lại Bác cũng có tuổi rồi. Và Bác sĩ còn nói thêm:

- Tuy vậy Bác còn tráng kiện lắm, không sao đâu, chỉ hở ít ít thôi nhưng đừng làm gì ép "chim" quá nhe Bác!!!

Trên đường về nhà tôi mới nghĩ ra và vỡ lẽ, cười thâm, chỉ tại bệnh NẶNG TAI mà ỉ.

Mai Thanh Toàn

BPT rất cảm kích tấm thịnh tình và cởi mở của AH Mai Thanh Toàn. Dù lớn tuổi, gần bát thập, nhưng vẫn còn nhớ nhiều kỷ niệm đẹp ở trường Công Chánh thời xa xưa, khi mới lập còn có những con thỏ rừng chạy tung tăng trong sân trường; ở trường đời, ngày đó còn e thẹn, muốn làm quen cô em mà không dám, nên tìm có làm quen cô chị. BPT mong các AH/TH gửi về cho Lá Thư những mẫu chuyện vui buồn như thế này để chúng ta sống lại với thời sinh viên hơn nữa thế kỷ qua.

Phải chi có em

Thơ: Mai Thanh Toàn (Khóa 1)
Nhạc: Nguyễn Xuân Phong (Khóa 9)

Phải chi có em căn phòng nhỏ không còn than trống vắng
cội mai già cũng bớt lá tuôn rơi.
Phải chi có em tiếng dương cầm đâu u hoài thổn thức
và nhớ thương đâu lạc lõng chơi vơi...
Phải chi có em ai một mình bên cà phê cuối phố
đếm lá rơi băng lăng mất hồ. Phải chi có em
để cùng ai chia với niềm tâm sự và không còn khắc
khoải mấy vắn thơ. Phải chi có em... Phải chi có em...
Anh đâu mãi xác xơ trong đợi chờ...

Kỷ niệm về Kiến Trúc Sư Vũ Đình Hóa

AH Phạm Nguyên Hanh

Trước 30-4-1975, tôi chưa được hân hạnh quen biết Kiến Trúc Sư Vũ Đình Hóa. Chỉ sau ngày Miền Nam sụp đổ, tôi được Ủy ban Quân quản sắp xếp làm việc tại số nhà 60 đường Đoàn Thị Điểm (trước là trụ sở của Tổng cuộc Gia Cư cũ), và ngồi cùng Kiến Trúc Sư Vũ Đình Hóa trong một phòng tầng trệt. Cùng phòng có thêm 3 anh kỹ sư trẻ, dưới 30 tuổi. Tôi phỏng chừng lúc đó, KTS Hóa khoảng 60 tuổi, ông là người lớn tuổi nhất trong phòng, và tôi là người kế. Các anh kỹ sư trẻ gọi KTS Hóa bằng bác và xưng là cháu, nên tôi cũng theo đó mà gọi “bác Hóa”, nhưng xưng là tôi, vì cảm thấy mình khá gần với bác Hóa về mặt tuổi tác. Có lẽ thấy tôi là người đứng tuổi, KTS Hóa tỏ ra gần gũi và thân thiện với tôi hơn với các anh trẻ khác cùng phòng. Bác Hóa coi tôi như một người em. Chỉ trong vài ngày, khi nói chuyện riêng với tôi, bác Hóa dùng cách xưng hô thân mật “toa moa” với tôi.

Chúng tôi đi làm bằng xe đạp, áo bỏ ngoài quần, nhưng riêng bác Hóa thì luôn luôn áo quần chỉnh tề, áo sơ mi trắng để trong quần, và đi giày da đen đánh xỉ lảng. Bác nói với tôi rằng đó là “thói quen từ mấy chục năm, nay không bỏ được”. Ngay cả mớ tóc bạc, bác chăm sóc thật kỹ lưỡng, tuần nào cũng nhuộm đen và chải ngay ngắn. Còn đôi kính cận thị, thì bác luôn luôn dùng khăn tay lau mặt kính sau khi vào phòng, có lẽ để lau sạch đôi tròng kính dính mồ hôi và bụi bám vào trong khi đạp xe từ nhà đến sở. Bác Hóa nói

nhà bác ở khu Tân Định, nhưng tôi và các anh kỹ sư trẻ chưa đến bao giờ.

Lúc đó là thời gian quân quản, chúng tôi mỗi người nhận vài hồ sơ kỹ thuật. Công việc rất nhàn hạ, vì không có dự án xây cất nào cả. Chúng tôi xem qua các bản vẽ trong hồ sơ, rồi xếp ngay ngắn vào một chồng trên bàn. Nói về vấn đề kỹ thuật các hồ sơ đó, bác Hóa thường dùng tiếng Pháp, khi không có mặt các cán bộ. Nhiều lần, bác Hóa lại bàn tôi ngồi chơi, và chúng tôi dần dần hiểu nhau, bàn nhiều chuyện thuộc nhiều phạm vi ngoài đời. Vài lúc thấy vui, bác Hóa hát một bài hát bằng tiếng Pháp, giọng hạ thấp, để không bị các phòng kế cận nghe thấy. Đôi khi, bác Hóa còn cao hứng một mình ra giữa phòng, đi vài bước khiêu vũ với điệu tango, một cách thành thạo và điêu luyện, chúng tôi rất khâm phục, và nhận thấy bác Hóa trẻ hơn tuổi nhiều. Bác Hóa tâm sự với tôi rằng trước đó, có thói quen cuối tuần đi khiêu vũ với vợ, “Nhưng nay thì hết rồi!” bác chép miệng tỏ vẻ tiếc nuối. Chúng tôi rất thông cảm, tuy không nói ra, nhưng chúng tôi đoán rằng tình thế thời đó không sáng sủa gì, mà sẽ còn bi đát hơn nữa.

Có lần tôi hỏi nhỏ bác Hóa về thời kháng chiến chống Pháp từ cuối năm 1946, bác Hóa không trả lời thẳng vào câu hỏi, mà chỉ nói sơ qua một thời xa xưa theo kháng chiến, nếm mùi gian khổ, bị nghi kỵ vì gốc “tiểu tư sản”, rồi “định tề về thành”, tức là về Hà Nội, rồi sau

hiệp định Genève, mua máy bay cho cả gia đình di cư vào Nam.

Đôi khi bác Hóa đến ngồi ở bàn làm việc của tôi, ngồi im lặng không nói một tiếng nào trong một thời gian khá dài. Lợi dụng phòng vắng người, tôi đánh bạo hỏi lý do, thì bác Hóa tâm sự rằng đang lo lắng vì không có tin tức về người con đang du học ở Mỹ. Lúc đó Mỹ đoạn giao với Việt Cộng. Tôi cũng tâm sự với bác Hóa rằng một người em của tôi lúc đó du học ở Thụy Sĩ. Tuy nước này không có đoạn giao, nhưng người em tôi vẫn chưa gửi thư về gia đình. Sau đó, nhờ vài người bạn cho biết một cách liên lạc chắc chắn ra ngoại quốc, tôi đề nghị bác Hóa gửi thư cho một người quen hay bà con của bác ở Pháp, nhờ liên lạc giùm với người con ở Mỹ. Pháp có liên hệ ngoại giao với Việt Cộng, thư từ tuy chậm và sẽ bị giữ lại để kiểm duyệt, nhưng sẽ còn nhận được.

Vào đầu tháng 6-1975, tôi mua báo Sài Gòn Giải Phóng để đọc thông báo của Ủy ban Quân quản ban hành lệnh học tập cải tạo. Tôi mang tờ báo này vào sở, bác Hóa và các anh kỹ sư trẻ cùng đọc một cách chăm chú vì thông báo liên hệ đến tất cả chúng tôi. Sau một vài ý kiến trao đổi, tất cả chúng tôi đều đi đến kết luận: trong phòng chỉ có một mình tôi thuộc diện học tập cải tạo tập trung, còn bác Hóa và các anh kỹ sư trẻ khác thì được học tập cải tạo tại chỗ. Đọc đi đọc lại thông báo, chúng tôi hiểu rằng học tập cải tạo tại chỗ chỉ có 3 ngày, ngay tại cơ quan, có cán bộ giảng huấn đến dạy hai buổi mỗi ngày. Còn thành phần học tập cải tạo tập trung thì khi đi trình diện, phải mang theo giấy bút, vật dụng cá nhân và tiền mua thực phẩm cho một tháng. Do đó, các anh kỹ sư trẻ và tôi hiểu rằng khóa học cải tạo tập trung kéo dài đúng 1 tháng. Riêng bác

Hóa không có ý kiến, bác giữ im lặng, nhưng không phản bác ý kiến của chúng tôi.

Chừng 2 tuần sau, tôi xin nghỉ làm việc ở sở để chuẩn bị trình diện học tập. Khi bắt tay từ giã, bác Hóa cầm tay tôi khá lâu, tỏ vẻ xúc động. Tôi còn nhớ lời của bác Hóa: “Toa gắng học cho mau, rồi về đây, chúng mình lại làm việc chung với nhau. Lúc đó, moa sẽ mời toa đến nhà moa chơi.” Tôi rất cảm kích và cảm ơn. Một lát sau đó, khi chỉ còn hai chúng tôi trong phòng, bác Hóa đến bàn tôi nói nhỏ: “Moa sợ toa phải học tập lâu hơn 1 tháng. Toa nên mang thêm quần áo ấm và cả thuốc men nữa. Toa nhớ đừng nói chuyện này cho ai nhé”. Lời nhận xét và khuyên nhủ của bác Hóa làm tôi ngạc nhiên đến sửng sốt, vì tôi chưa từng nghĩ đến trường hợp phải học tập lâu quá 1 tháng. Điều này làm tôi suy nghĩ nhiều. Bác Hóa ít khi nói đùa, và khi nói chuyện này, tôi cảm thấy vẻ mặt của bác khá nghiêm trọng. Bác Hóa phải thương và tin tôi lắm nên mới nói như vậy, vì nếu bị tố cáo sẽ mang tội phản tuyên truyền. Tôi suy nghĩ rất nhiều. Tôi quyết định mang thêm một áo len dày, một chai aspirine, ít viên trụ sinh, và thêm chút tiền ngoài số tiền thực phẩm phải đóng cho 1 tháng học tập (được ấn định là 13 ngàn đồng VNCH).

Sáng ngày đi trình diện học tập, tôi xách một túi đựng ba bộ quần áo, áo len, mũ len, vật dụng cá nhân và gọi một xích lô đạp chờ tôi đến trường Nữ Trung học Gia Long trên đường Phan Thanh Giản. Đó là địa điểm trình diện. Hôm đó là ngày đầu trình diện, nhiều người đã đến trước tôi, đứng xếp hàng dài để làm thủ tục ghi danh và đóng tiền mua thực phẩm. Xong thủ tục, chúng tôi được đưa lên lầu 2 sắp xếp chỗ nằm. Ngày hai bữa trưa và

chiều, nhà hàng Đồng Khánh từ Chợ Lớn chở thức ăn đến cho chúng tôi. Như được nghỉ hè, chúng tôi tụ năm tụ ba nói chuyện, nhưng không thấy học tập gì cả. Có anh tỏ vẻ thạo tin, nói là ngày mai sẽ vào khóa học. Chúng tôi còn đinh ninh sẽ được học hết khóa học tập cải tạo tại trường Gia Long, vì lúc đó là dịp nghỉ hè. Còn hơn 2 tháng nữa nhà trường sẽ khai giảng các lớp trung học, thì việc mượn các lớp học để học tập cải tạo không có gì khó khăn. Nhưng tất cả dự đoán đều sai. Đến ngày thứ 3, sau bữa cơm chiều, chúng tôi được gọi xuống sân trường xếp hàng để nhận lệnh thu xếp vật dụng cá nhân và chuẩn bị di chuyển. Khoảng 11 giờ tối, một đoàn xe vận tải quân sự bọc kín chở chúng tôi đi ra khỏi thành phố, đến một khu xa và vắng người, có nhiều dãy nhà mái tôn. Lúc đến đã 3 giờ sáng, trời tối đen, không có đèn điện. Chúng tôi được lệnh tìm chỗ ngủ. Mọi người đều mệt mỏi vì mất ngủ từ tối hôm trước, nên nằm xuống là ngủ vùi cho đến 9 giờ sáng. Khi tỉnh dậy, vài anh bạn nhận ra chỗ ở là làng Cô Nhi Long Thành. Tuy bụng đói, chúng tôi ở cùng một dãy nhà được gọi ra tập trung và được chia tổ, đội. Vài anh được chọn vào tổ ẩm thực được lệnh đến dãy nhà bếp nhận phần ăn trưa cho cả dãy. Việc tổ chức đội ngũ kéo dài thêm vài ngày, mỗi ngày các tổ trưởng, đội trưởng được gọi đi họp nhận chỉ thị rồi về giao công tác cho chúng tôi, như làm vệ sinh chung quanh dãy, xây thêm nhà cầu..., không ai còn nghĩ đến học tập nữa. Rồi thấm thoát, kể từ ngày đi trình diện, đã hơn 10 ngày trôi qua. Chúng tôi bắt đầu nhận ra rằng thời gian học tập sẽ còn dài. Mỗi ngày chúng tôi làm việc tay chân 8 tiếng, và nhận thức rằng đó là bài học đầu mà ít người trông đợi, để biết thế nào là “lao động là vinh quang”. Rồi sau đó,

học chịu đựng đói rét, học nhẫn nhục vì bất cứ lúc nào một cán bộ quân giáo trẻ măng cũng có thể tìm ra một lỗi nhỏ để phạt. Sau hai tuần làm quen với đời sống “cải tạo viên”, chúng tôi được lệnh tập trung tại hội trường để nghe thuyết trình về cách khai lý lịch. Yêu cầu là phải khai đầy đủ và thành khẩn về lý lịch cá nhân, lý lịch thân nhân gồm ông bà, cha mẹ, anh chị em, vợ con, với địa điểm cư trú. Riêng về cá nhân, phải khai rõ hoạt động trong 3 giai đoạn: từ trước 1945, từ 1945 đến 1954, và từ 1954 đến 1975, với tên các bậc chỉ huy và đồng nghiệp. Việc khai lý lịch này đã làm nhiều cải tạo viên mất ăn mất ngủ. Trong dãy nhà tôi ở có vài tổ gồm các thượng nghị sĩ thời đệ nhị cộng hòa. Để khai lý lịch, một thượng nghị sĩ thức gần như suốt đêm, thắp đèn cây để viết, làm chúng tôi sợ đèn cây bén cháy sang đến mùng mền thì rất tai hại. Thực ra, việc khai lý lịch không phải viết rồi đem nộp là xong. Chừng vài ngày sau, chúng tôi lại được gọi tập trung tại hội trường và yêu cầu viết lại, viết cho đầy đủ hơn, thành khẩn hơn. Việc khai lý lịch kéo dài vài tuần như vậy, chúng tôi hồi hộp chờ, thỉnh thoảng một vài cải tạo viên được gọi riêng lên văn phòng quân giáo để cung cấp thêm chi tiết.

Qua đến tháng thứ tư, chúng tôi mới được giảng bài học tập chính trị đầu tiên. Bài giảng rất dài, từ sáng đến chiều. Mỗi buổi tối, cải tạo viên họp tổ và thảo luận về đề tài học tập. Sau nhiều ngày đã thông mọi thắc mắc, các tổ viên cặm cụi viết bài thu hoạch, liên hệ đến cá nhân và viết bản tự phê. Chỉ có 10 đề tài học tập chính trị, nhưng chúng tôi mất gần 4 tháng mới học hết.

Thời gian học tập không phải kết thúc với bài học cuối cùng. Quân giáo cho

biết chỉ có học viên nào học tập tiến bộ mới được cách mạng khoan hồng cho về đoàn tụ với gia đình. Tất cả các cải tạo viên phải phấn đấu để được đánh giá là đã tiến bộ. Tiêu chuẩn về tiến bộ thật mơ hồ. Ngày về thật xa vời.

Thình thoảng tôi lại nhớ lời nói của bác Hóa trước khi đi trình diện: “Moa sợ toa phải học tập lâu hơn 1 tháng”. Tôi cũng còn nhớ bác Hóa giữ im lặng khi các anh kỹ sư trẻ quả quyết học tập chỉ có 1 tháng. Bác Hóa thật khôn khéo, không muốn tranh cãi về một vấn đề không ai nắm vững. Tuy vậy, bác Hóa vẫn chúc tôi học cho mau rồi về. Bác Hóa đoán tôi sẽ phải học tập lâu, chứ không phải một tháng như tôi và các anh kỹ sư trẻ hiểu lầm, một sự hiểu lầm ngây ngô tai hại. Bác Hóa phải có một kinh nghiệm sâu sắc với cộng sản để thấy được sự thật trong các thông báo, nhìn thấy ý nghĩa thật ẩn dấu “giữa những dòng chữ”. Tôi đoán rằng hồi tham gia kháng chiến từ cuối năm 1946, bác Hóa đã nghe những lời hứa phỉnh phờ và dụ dỗ hão huyền của các cán bộ hồi đó. Có thể bác Hóa đã nhận ra chân tướng của chúng. Vì vậy, bác lặng lẽ “dinh tề về thành”. Bây giờ, chắc bác Hóa còn ý thức sâu sắc hơn và còn cảnh giác cao độ hơn.

Tôi ở làng Cô Nhi Long Thành gần 1 năm thì được thả về, trong một đợt khá đông người được thả, với chỉ thị về địa phương phải trình diện phường khóm và cơ quan cũ. Khi trình diện cơ quan cũ, tôi gặp sự thay đổi. Ủy ban Quân quản đã giải tán, cơ quan cũ nay thuộc Ủy ban Nhân Dân Thành phố, và được tách làm hai: sở Xây Dựng và sở Quy Hoạch. Tôi được điều động về sở Quy Hoạch.

Sau khi trình diện các cán bộ lãnh đạo sở, tôi chạy đi tìm bác Hóa. Sở Quy Hoạch ít nhân viên, tôi vào hỏi vài phòng thì biết bác Hóa không làm việc ở sở này. Phòng cũ của chúng tôi ở tầng trệt không có ai quen cả. Tôi vào hỏi một nhân viên, thì chỉ nhận được cái lắc đầu. Chờ đến một tuần sau, gặp lại một anh kỹ sư trẻ cùng phòng cũ, tôi mới được biết bác Hóa đã hết làm và nghỉ hưu từ cuối năm trước. Tôi lại không biết địa chỉ nhà bác Hóa, tuy chỉ nghe nói ở khu Tân Định. Vào thời buổi đó, rất khó tìm cách liên lạc với nhau, vì ai ai cũng bận bịu suốt ngày. Ban ngày đi làm về, buổi tối còn họp tổ tại địa phương, còn cuối tuần thường phải đi công tác thủy lợi. Đời sống bận rộn với nhiều nghĩa vụ và nhiều cảnh giác làm con người tự cô lập. Tôi rất nhớ bác Hóa, nhưng cảm thấy bất lực không thể gặp lại được.

Tôi chắc sau khi về hưu, bác Hóa thường ở nhà và không tiếp xúc với các đồng sự cũ, nên không biết tôi đã được về. Có thể bác Hóa còn nghĩ đến một trường hợp xấu hơn về tôi: bị đưa ra Bắc học tập cải tạo như nhiều người khác trong năm đó. Trước đây, có lần bác Hóa đã ngỏ ý mời tôi đến nhà chơi. Nếu tôi biết được chỗ ở của bác, tôi sẽ đến thăm bất ngờ, chắc bác Hóa sẽ vui mừng lắm. Bác Hóa đã tin tưởng tôi để cho biết riêng ý kiến về thời gian học tập cải tạo. Nghĩ đến điều này, tôi thầm biết ơn bác Hóa, và coi bác như một người anh đáng kính và gần gũi. Nhiều khi, tôi ước ao nếu gặp lại, bác Hóa sẽ cho tôi thêm nhiều lời khuyên hữu ích, dựa vào kinh nghiệm sống với cộng sản của bác.

Sau này, tôi có may mắn được làm việc cùng phòng với các vị kỹ sư đàn anh như quý anh Phạm Minh Dương, Trần An

Nhàn, Phan Văn Điền,..., tôi rất cảm phục và kính trọng các vị đó vì kiến thức, kinh nghiệm và tư cách. Nhưng đối với bác Hóa, tôi cảm nhận được thân tình thấm thiết sâu đậm, mà chỉ có được từ một người anh trong gia đình.

Tôi thành tâm cầu mong bác Hóa và gia đình sớm đào thoát được và đến sống ở một nước tự do, hoặc có cơ hội đoàn tụ với người con ở Mỹ. Nhiều khi tôi tin rằng gia đình bác Hóa đã đào thoát khỏi Việt Nam rất sớm, từ những đợt vượt biên đầu tiên. Mong sao đó là sự thật.

LẠI MỘT MÙA MƯA

*Cơn mưa nhẹ tí tê khua cành lá
Trong gác nhỏ một mình đếm mưa rơi
Lá phủ đầy con đường nhỏ lẻ loi
Đường quanh quanh chúng mình từng dạo bước*

*Mùa mưa đến mấy mùa qua mấy lượt
Cánh chim trời giờ anh ở hà phương?
Chỉ còn em với hoa dại bên đường
Đêm hôm nay sao đêm dài vô tận!*

*Mưa từng giọt mưa rơi ngoài song cửa
Chiếc lá vàng theo gió lùa qua song
Lệ thấm rơi nào ai biết nỗi lòng!
Tiếng thở dài giữa thị thành hoa lệ.*

*Hàng cố thụ lại một mùa thay lá
Son phấn củ sầu lòng để má phai
Cánh chim trời còn trở lại nơi này?
Trong gác nhỏ đã mấy mùa em đợi!*

AH Mai Thanh Toàn - Tona Mai

Bốn Thầy Công Chánh Của Tôi

AH Trần Trung Trực

Trong 4 năm học, 1963 đến 1967, tôi là học trò lười nhất. Trong các Thầy, tôi nhớ nhất và sẽ đến chết không bao giờ quên là Thầy Bùi Hữu Lân, Thầy Phan Đình Tăng, Thầy Bửu Đôn và Thầy Tôn Thất Đồng. Tôi nghĩ rằng cả bốn Thầy không biết tôi, vì tôi không có gì đặc biệt và ham chơi.

Thầy Bùi Hữu Lân dạy tôi môn Cấp Thủy. Thầy hiền, chứng chạc, dạy rất dễ hiểu. Nhiều khi không cần học bài, chỉ nhớ những phương trình Thầy dạy và trả bài là xong. Tôi còn giữ tấm hình Thầy chụp chung với chúng tôi hồi Tết Việt Nam.

Chúng tôi chụp chung tấm ảnh trước mái trường Công Chánh



Lần nào về VN, tôi vẫn đến thăm Thầy, ở một mình trong 1 căn phòng trong con đường hẻm. Thầy vẫn thanh bạch, trong sạch và ít nói. Ngày 27-10-2017, Thầy đã đại diện các Thầy cũ khác tham dự Kỷ Niệm 60 Năm thành lập Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật Phú Thọ do các AHCC Việt Nam tổ chức. Sau đây là hình Thầy và AH Đặng Huấn, K6KSCC, AH Hoàng, K12KSCC ở Úc về dự. Tôi chúc Thầy an lành và tấm gương sống của Thầy là bài học cho những thế hệ AHCC bắt chước.



Thầy Bùi Hữu Lân, AH Huấn, và AH Hoàng đứng.

Thầy Phan Đình Tăng dạy chúng tôi môn Sức Chịu Vật Liệu. Thầy dạy dễ hiểu và trình bày khoa học. Thầy tử tốn và có những đặc điểm mà AH Trầm Nước nói về Thầy trong bài ở những trang đầu Lá Thư này. Chúng tôi có vài lần được gặp Thầy ở Mỹ. Một gia đình sống gương mẫu cho chúng tôi bắt chước. Sau đây là tấm hình chúng tôi chụp chung với Thầy hơn 50 năm về trước. Chỉ là kỷ niệm. Có một số bạn bè của tôi đã qui Tiên!

Chụp thêm tấm nữa có chủ trường Công Chánh và một ít bạn phải ngồi xuống



Các bạn thấy Thầy đẹp trai trong đám học trò, đứng ngồi quây quần trong những ngày cuối năm và sắp đón Tết.

Chúng tôi kính chúc Thầy luôn an mạnh và hạnh phúc, gia đình Thầy luôn là gương mẫu cho chúng tôi.



*Ngồi từ trái Cô Thầy Tăng, AH Trang.
Đứng AH Các, AH Ngoan.*

Thầy Bửu Đôn dạy chúng tôi môn Bê Tông Cốt Sắt. Việt Nam bị Pháp đô hộ, rồi sau đó chiến tranh Nam Bắc, không có Luật về Bê Tông mà dùng Luật của Pháp. Thầy đẹp trai, thông thái, dạy thật dễ hiểu, tuy môn học hơi khó diễn tả. Sang Mỹ, Thầy học thêm về Computer Science và đã giúp ý kiến cho Lá Thư AHCC rất nhiều. Chúng tôi có dịp tiếp xúc với Thầy cách đây vài năm. Kính chúc Thầy Cô luôn an lành và hạnh phúc. Xin Thầy vẫn giúp ý kiến cho Lá Thư AHCC mãi mãi.



Thầy Bửu Đôn đang nói chuyện với Trực.

Thầy Tôn Thất Đồng dạy chúng tôi môn Cầu Cống. Thầy dạy dễ hiểu. Thầy ít nói và chừng chặc. Tôi có dịp gặp Thầy cách đây vài năm ở Montreal, Canada. Thầy vẫn vậy, ít nói. Cô đã mất, Thầy vẫn ở độc thân và có ý tham gia hoạt động AHCC. Chúng tôi cầu chúc Thầy luôn an mạnh và rất hân hạnh được Thầy giúp ý kiến và hoạt động cho AHCC.



Thầy Đồng và Trực chụp trong bữa tiệc hội ngộ tại Montreal, Canada.

Tôi thật may mắn có 4 Thầy đáng kính dạy tôi những môn học rất hữu ích. Dù tôi lười học, nhưng mấy Thầy đã cho tôi một kiến thức cơ bản, theo đó trong những năm ở Mỹ, tôi đã phát triển ra. Điều mà tôi xin thưa với quý Thầy là từ những lý luận căn bản mà quý Thầy dạy tôi, tôi đã chứng minh cho các bạn và xếp lớn ở Mỹ biết được người kỹ thuật Việt không cần sách vở và cũng làm việc rất khoa học và kỹ thuật. Từ đó, có nhiều vấn đề lớn, họ cũng hỏi tôi để lấy ý kiến. Đó là thành quả mà quý Thầy đã dạy dỗ tôi. Một câu Thầy dạy, một cử chỉ của Thầy đã giúp tôi trả món nợ mà nước thứ hai đã cư mang chúng ta.

AH Trần Trung Trực, K6KSCC

*Cảnh cũ trường xưa hồn lan tỏa
Vương vấn lòng ta một nỗi niềm*

AH Mai Thanh Toàn, K1KSCC

Cố Ái Hữu Nguyễn Đức Chí

AH Trần Trung Trực

Sáng nay, sau lễ Thanksgiving, tôi thức giấc và ra ngoài check Email, thì nhận được Email của anh Khương Hùng Chấn, K1KSCC, ở Houston, TX, thông báo anh Chí đã ra đi thật thanh thản hồi 5:15 PM ngày lễ Thanksgiving 2017, bên vợ hiền và 2 con. Tôi chưa kịp thông báo cho các bạn khác thì nhận được tin trên qua Email của anh Mai Thanh Toàn, K1KSCC, ở Việt Nam. Rồi, khoảng 6 giờ sáng anh Trịnh Hữu Dục, K3KSCC, text cho tôi biết tin trên. Sau cùng là Thầy Bửu Đôn Email thông báo tin anh Chí đã ra đi thật nhẹ nhàng bên vợ con.

Tuy rằng, chúng ta, tất cả búi người phải xa AH Chí, một con người có ý chí sắt đá, nhưng chúng ta cảm ơn Tạo Hóa đã cho anh ra đi thật nhẹ nhàng, một ước mơ của tôi và các bạn đều mong như vậy.

Cách đây khoảng 20 năm, anh có tiếp xúc với tôi và mời tôi tham gia Lá Thư AHCC. Tôi và anh thường xuyên Email qua lại. Nhưng chẳng thấy anh giao cho tôi làm việc gì.

Anh đã đảm trách Lá Thư AHCC thật lâu dài, tôi cứ tưởng cứ tiếp tục êm xuôi như vậy cho đến ngày nào anh về Trời. Đùng một cái, anh bị bệnh và anh Duật tiếp nối, anh Ái Văn, anh Luân, anh Thông và tôi tiếp theo. Tuy bị bệnh hiểm nghèo, nhưng ý chí của anh thật mãnh liệt, anh ăn chay, tập thiền, tập vẩy tay, vv.. và đã kháng chế được căn bệnh một thời gian dài, khoảng gần 8 năm.

Sau khi học xong master ở Mỹ, anh về Việt Nam và dạy chúng tôi năm cuối cùng, niên học 1966-67, về Sức Chịu Động Vật Liệu. Anh dạy những trường hợp đặc biệt về vật liệu.



Cố AH Nguyễn Đức Chí và cố AH Nguyễn Văn
Bánh chụp bữa tiệc tại Washington năm 2011

Nhìn hình anh, tôi nhận thấy anh thật tài tử. Tóc thật nhiều, bạc trắng, chẳng cần chải chuốt. Anh đã đến Austin, Texas nhiều lần thăm viếng chúng tôi. Trong khi nói chuyện ăn uống, anh đã nói chuyện đủ đề tài như thiền, như dùng dầu khuynh diệp nhỏ vào kem khi đánh răng, vv.. Bây giờ anh vĩnh viễn ra đi, mang theo những câu chuyện vui và kinh nghiệm mà anh từng trải. Tôi nhớ gần đây, năm ngoái, anh Email cho chúng tôi bài “Thực Tế Áo”. Đọc bài này, tôi phục anh đã theo dõi thời sự hàng ngày.

Anh Chí ơi, anh đã ra đi thật thanh thản, tôi cũng mong được như vậy anh ạ. Xin anh giúp chúng tôi giữ Lá Thư AHCC như anh làm trước đây, mỗi ngày khá hơn, sức tích hơn và trường tồn như ước vọng của toàn AHCC.

Tạm vĩnh biệt anh.

Tang Lễ AH Mai Kiệt Hưng

AH Ngô Năm

Nhiều AH CC không tham dự tang lễ được nhưng thương cảm và quan tâm đã điện thoại hỏi tôi. Vậy tôi xin tường trình:

Tang lễ AH Mai Kiệt Hưng được cử hành vào ngày 1 tháng 12 năm 2017 lúc 1 giờ chiều theo nghi thức Giáo Hội Tin lành. Tất cả các lễ chỉ trong 1 giờ, nhưng rất trang trọng và ấm cúng.

Gia đình có 3 người, đồng đạo và bạn hữu độ 12 người; AHCC có vợ chồng tôi và vợ chồng anh Di.

Bên quan tài có 3 tràng hoa: Tràng hoa lớn của AHCC/HTD, 1 tràng hoa của Khóa 1 KSCC, và 1 tràng nhỏ của gia đình chị Nguyễn Đức Chí. Ngoài ra có 2 giỏ hoa của Tin Lành?? Ba tràng hoa của CC trong khung cảnh này, thật sự đã làm tang lễ thêm phần trang trọng. Anh chị Di lại mang camera đến làm phim cho gia đình giữ làm kỷ niệm.

Chương trình gồm: Hát thánh ca; đọc tiểu sử người quá cố. Sau phần sứ điệp của vị Mục sư, đến phần tôi đại diện AHCC/HTD đọc diếu văn tưởng niệm. Tuy trong đời chưa 1 lần gặp anh Mai Kiệt Hưng, nhưng đọc lời ai-diếu trong hoàn cảnh này, và nhìn anh nằm trong quan tài, tôi thật sự xúc động.

Gần 2pm quan tài được đẩy ra phòng phía sau để hỏa thiêu. Gia đình 3 người vào phòng nhỏ bên cạnh quan sát việc hỏa thiêu qua khung kiến lớn. Chúng tôi lặng lẽ ra về!! Chiều thứ Sáu trên xa lộ vòng đai, gặp rush hour, xe bumper to bumper...!!

Anh Mai Kiệt Hưng ơi! Nợ tang bồng anh đã trả xong. Chí làm trai anh đã mãn nguyện, và...tuổi đời anh đã đạt Đại Thượng Thọ. Nay anh về với Chúa. Nguyện cầu Anh vinh hiển chốn Thiên Đường... Vĩnh biệt Anh.



Gia đình cố AH Mai Kiệt Hưng



Cố AH Mai Kiệt Hưng

VINH BIỆT ÁI-HỮU NGUYỄN-ĐỨC CHÍ

AH Ngô-Năm

Sau đây là bài diếu văn của Ái-Hữu Ngô-Năm, Đại Diện AHCC vùng Hoa-Thịnh-Đốn đọc trong tang lễ AH Nguyễn-Đức Chí ngày 27-11-2017 tại Maryland.

Kính bái hương linh Ái Hữu.

Với tình thương mến bao la, hôm nay Ái-Hữu Công-Chánh vùng Hoa-Thịnh-Đốn về đây nghiêng mình trước linh cữu để tiễn đưa hương linh quy về cõi Phật, cõi chân như tịch tịnh.

Anh ra đi để thương để nhớ cho Chí, cho hai Cháu Tuấn, Tú cùng tang quyến. Chúng tôi, và AHCC khắp năm châu rất xúc động trước cảnh biệt ly này và vô cùng thương tiếc. Tiếc thương người bạn hiền mà ba bốn chục năm nay đã từng gắn bó chia xẻ cùng nhau niềm vui nỗi buồn trên quê hương mới này.

Mối giây liên hệ về tình đồng môn đồng nghiệp, chị Chí cũng là KSCC, lại đồng cảnh ngộ ly hương, đã cuốn hút chúng ta tìm đến với nhau, đoàn kết lại như tình anh em trong một gia đình. Chúng tôi quý mến nhân cách, đạo hạnh khiêm cung, và nhiệt tình của Anh trong các sinh hoạt của AHCC hải ngoại. Anh hăng hái tích cực góp phần nuôi dưỡng Lá Thư Ái Hữu Công Chánh để phát huy tinh thần "**Giữ cho còn có nhau**".

Từng là sinh viên Công-Chánh Saigon, sau khi học thêm ở Mỹ về lại dạy ở trường Công-Chánh, và chức vụ sau cùng là Giám Đốc trường cho đến ngày VNCH không còn. Qua đây Anh vẫn gắn bó với nghiệp Công-Chánh và tìm cơ hội đi khắp năm châu thăm thầy, thăm bạn, thăm cựu sinh viên để giữ mối giây liên lạc giữa đồng nghiệp tha phương. Với cộng đồng VN, Anh cũng âm thầm làm nhiều công quả và các việc từ thiện. Trong Lá Thư AHCC anh từng viết những bài khảo luận về khoa học, tôn giáo với ý tưởng sâu sắc. Mới hôm qua đọc bài "Thực tế ảo" (virtual reality) anh mới viết lúc bệnh đã nặng mà thao thức nhớ thương Anh.

Anh Chí ơi! Nói lời tiễn biệt mà lòng tôi chùng xuống! Thương Anh quá! Mới tuần trước đây tôi đến thăm, thấy Anh ngồi trên xe lăn, người gầy ốm, nhưng vẫn tươi vui nói cười, không than đau, không rên la. Anh bảo tôi đến ôm vào người anh. Tôi choàng tay qua vai Anh, đặt bàn tay lên ngực, thấy ngực Anh ấm, nhưng vai đã lạnh và bàn tay thì lạnh buốt. Tôi mang tất vào hai bàn tay gầy guộc đó.

Sức đã kiệt, Anh vẫn cười vui, và nói đã thấy Phật, thấy cảnh đẹp, thấy các vị vua... Trong mơ hồ mộng ảo, khi tỉnh khi mê đó, Anh không gặp ác mộng, mà

chỉ thấy toàn mộng đẹp, mộng lành trong cảnh giới thần tiên. Hạnh phúc thay, Anh đã đạt được 'hỷ quán'. Một niềm vui khác nữa là ái nữ của Anh vừa mới thành đạt Bác-sĩ Y khoa tuần vừa qua mang lại cho người cha nụ cười mãn nguyện. Gieo nhân lành, gặt quả ngọt! Mỗi nở nụ cười tươi trước khi mắt vĩnh viễn nhắm lại.

Vĩnh biệt AH Nguyễn-đức Chí!
 Nguyện cầu hương linh sớm lìa chốn ta
 bà, siêu thăng phiêu bồng miền cực lạc.

Bạn Hùng Oì!

*Nhớ ngày nào trong văn phòng nhỏ hẹp
 Trên tầng lầu hăng giầy Cogido
 Bàn bạn ngồi đây bàn vẽ, hồ sơ
 Ta ăn trưa, bánh mì "không người lái"
 Cầm chun trà bạn trầm tư theo làn khói
 "Cứ như vậy chúng mình sẽ về đâu?"
 Mình về đâu?, giờ bạn ở phương nào?
 Trong mênh mông, nguyện linh hồn tị tại*

*Trời Sài Gòn, sương mù giăng bàn bạc
 Gió hắt hiu, vài cánh lá rơi rơi
 Lá nào là anh, lá nào là tôi?
 Là cát bụi anh lại về cát bụi!*

Một thoáng về với cố AHCC Võ Hùng, Tona Mai.

AH Mai Thanh Toàn

Cá Hấp Xì Dầu

Bích Thuận

Lời Mở Đầu:

Hơn 50 năm trước đây, tôi là một nữ học sinh trong 1 gia đình trung lưu, cấp sách đến trường và đầu biết nấu nướng gì. Sau đó, lập gia đình và có người giúp việc nên không có dịp học hỏi nấu nướng. Sang Mỹ năm 75, tôi phải tập nấu nướng. Bây giờ, thứ gì cũng có thể mua ở chợ Việt Nam. Thời gian đầu, phải tự học làm đủ thứ, từ cách làm đậu hủ, làm giá sống, làm giò chả, gói và nấu bánh chưng vv.. Nhưng thời gian đó, khó mà kiếm sách, sách cũng dấu nghề hay không chỉ cần kê hay không có video chỉ cách làm thực sự đúng. Cách đây vài tháng, nhờ có iPad mà tôi đã khám phá ra những video chỉ cách làm thật đúng và thật chính xác. Mỗi ngày tôi học thêm nhiều món ngon. Sau đây tôi giới thiệu món Cá Hấp Xì Dầu, món mà ông xã tôi khen ngon hơn ở tiệm. Chúng tôi dùng cá catfish fillet thay cho cá điêu hồng, onsale mua rẻ và cá mua ở tiệm Mỹ không xương và bớt tanh hơn. Một bữa tốn hết dưới \$10 USD kể cả đồ gia vị thay vì mua ở tiệm khoảng \$35 USD. Bác sĩ khuyên nên ăn cá tốt hơn gà (2 chân) và ăn gà tốt hơn heo và bò (4 chân). Muốn xem những video, tôi nghĩ các bạn nên mua 1 iPad 10 inch khoảng \$400 USD và kiếm video cô Xuân Hồng, chủ nhà hàng Việt ở San Jose, CA làm Cà Rì Gà và sau đó bạn sẽ có rất nhiều videos khác do nhiều người chỉ dẫn: <https://youtu.be/AgjXaRKRYOM>

Nguyên liệu làm cá hấp xì dầu:

- 1- Cá điêu hồng: 1kg (nếu thích, bạn có thể dùng cá chép để thay thế cũng được)
- 2- Hành tây: 1 củ
- 3- Gừng: 1 củ
- 4- Hành tím, hành lá, ngò, tỏi, ớt, tiêu xay.
- 5- Xì dầu (nước tương), dầu hào, hạt nêm, muối, đường.

Giai đoạn 1: Làm sạch cá

Cá điêu hồng làm sạch (bạn nhớ cắt bỏ 2 mang cá, cạo sạch vảy, rạch bụng lấy hết ruột ra, tránh làm vỡ mật để cá không bị đắng). Sau đó, rửa thật sạch với nước muối pha loãng sao cho hết nhớt, rồi rửa lại với nước, để ráo. Lấy khăn giấy thấm đều nước ở hai bên thân cá, đồng thời kiểm soát xem đã cạo sạch vảy cá hoàn toàn chưa. Khía thêm 2 hoặc 3 đường ngang thân cá để cá có thể ngấm gia vị khi ướp.

Để cách làm cá hấp xì dầu được ngon và đậm đà hơn, bạn để nguyên con cá nhé, nhớ dùng cắt cá thành các khúc rời. Vì làm như vậy khi hấp thịt cá sẽ bị vỡ, khi ăn sẽ mất ngon.

Giai đoạn 2: Ướp cá

Hành tím và tỏi bóc vỏ, rửa sạch, đập dập và xắt nhỏ. Để riêng từng loại.

Ướp 1 muỗng cafe hạt nêm, 1/2 muỗng canh đường, 1 muỗng canh xì dầu, 1 muỗng canh hành tím băm nhỏ vào cá, trộn đều để cho cá ngấm gia vị trong khoảng 1 giờ là đủ. Thêm hay bớt gia vị tùy theo ý thích của mỗi người.

Gừng cạo sạch vỏ, rửa sạch, xắt thành sợi mỏng.

Giai đoạn 3: Hấp cá

Lấy một cái đĩa sâu lòng rồi đặt cá vào, rưới đều nước ướp cá lên bề mặt, cho thêm 1 muỗng canh dầu hào phủ đều suốt thân cá. Sau đó, cho hành tây, hành lá và gừng lên trên bề mặt trên cùng. Đem tất cả bỏ vào nồi hoặc chảo hấp.

Thời gian hấp cá khoảng 25 – 30 phút là được. Muốn biết xem cá chín kỹ chưa, bạn lấy cây tăm đâm xiên lên mình cá, nếu thấy thịt cá không bị dính và nước cá không còn màu đỏ là cá đã chín, có thể dùng được.



Giai đoạn chót:

Rưới dầu phi với hành tỏi lên cá:

Bật bếp, chờ cho chảo nóng thì cho 2 muỗng canh dầu ăn vào tráng đều. Khi dầu sôi sủi tăm thì cho tỏi và hành tím đã băm nhỏ vào phi cho thơm. Nêm thêm 1 chút xíu hạt nêm và 1 chút xíu muối, đảo đều và tắt bếp.

Lấy đĩa cá hấp ra, rưới đều phần dầu và hành tỏi đã phi thơm lên mình cá. Làm như vậy sẽ giúp cá có màu bóng, đẹp, đồng thời lại làm cho món ăn có thêm mùi thơm của hành tỏi phi, giúp kích thích thị giác cũng như khứu giác một cách toàn diện.

Cuối cùng, rắc thêm 1 chút xíu hạt tiêu xay nữa là xong. Món cá hấp xì dầu chỉ ngon khi dùng nóng. Tuy nhiên, nhiều khi ăn vài bữa, chúng tôi vẫn thấy ngon. Món cá hấp xì dầu có thể dùng với cơm hoặc để cho lạ miệng hơn thì bạn có thể dùng chung với bún cuốn cùng bánh tráng cũng rất vừa miệng.



Món Tráng Miệng:



Sau đây, tôi xin trình bày món tráng miệng bánh rán nhân khoai môn. Thay vì làm nhân bằng đậu xanh, các bạn mua khoai môn về rửa sạch và hấp. Sau đó xay nhuyễn và viên tròn để làm nhân. Các bạn làm vỏ như làm bánh rán. Ăn món này với trà nóng thì tuyệt.

(Xin xem chi tiết trong LTAHCC số tới)

Hội ngộ với ái hữu Thân và thơ tại phố Nguyễn Huệ



Từ trái qua: Các AH Minh, Thân, Bách, Chung, Bình, AC Hồng, AC Thái, AC Nho, Sinh, Tâm và chị Diệu.

AH Nguyễn văn Thái

Thứ bảy 15 tháng 10 năm 2016 lúc 12 giờ trưa, một buổi họp mặt thân mật và vui vẻ với ái hữu Đoàn Văn Thân khóa 6 và ái hữu Phan văn Nho khóa 14 từ Việt Nam tại tiệm phở Nguyễn Huệ trên đường Bolsa gần khu thương mại Phước Lộc Thọ. Buổi hội ngộ được các anh khóa 5 và 6 tổ chức rất bất ngờ sau khi có tin ái hữu Thân và Nho trở lại Quận Cam đôi ngày trước khi về lại Việt nam. Bạn cùng khóa với ái hữu Thân là các anh Nguyễn Đức Nhuận, Trịnh Thành và Ngô

Thái Bình v.v.. và các anh khóa 5 là Hà Trọng Minh, Nguyễn Thúc Minh kết hợp tổ chức cuộc gặp gỡ bất ngờ này. Đúng như một ái hữu đã nói “Đây là buổi gặp gỡ hiếm hoi và bất ngờ vì ái hữu Đoàn Văn Thân lần đầu tiên du lịch đất Mỹ và ở khách sạn ngay trung tâm Little Sài Gòn”.

Trước khi đến với buổi họp mặt hôm nay, ái hữu Thân đã có vài cuộc vui vào tháng 9 vừa qua như gặp gỡ các bạn bè trong ban giảng huấn của trường Đại Học

Kỹ Thuật Phú Thọ trước năm 1975 sinh sống tại California là ái hữu Trình Hữu Dục, Trần Quang Sinh, Lê Trung Định, Vương Đình Bách, Lữ Hữu Duyên và Trương Hoàng Vĩnh Phương ở nhà hàng Gà Bistro và các bạn đồng môn Nguyễn Quang Bê, Bửu Hiệp và Châu Phong Quan tại Sacramento Bắc California. Và một buổi họp mặt khác với các ái hữu công chánh khóa 14 là Hồ Thuận, Văn Minh Hồng, Nguyễn Văn Thái, Trần Cảnh Thuận v.v.. tại thành phố Redlands Nam California. Các chuyến thăm viếng bạn bè và thắng cảnh từ Nam đến Bắc California của ái hữu Thân và các ái hữu khóa 14 từ Việt Nam được các anh em khóa 14 ở địa phương Nam và Bắc California như Văn Minh Hồng, Hồ Thuận, Nguyễn Văn Thái, Châu Phong Quan và Nguyễn Phú Cường thay phiên lên kế hoạch, chương trình đưa đón gặp nhau rất hấp dẫn. Kết quả thực hiện đạt được hoàn toàn mỹ mãn làm mọi người vui vẻ thoải mái trong các chuyến rong chơi xứ người.

Sau hơn hai tuần lễ du lịch liên tục, mọi người trong đoàn đã lần lượt chia tay nhau với nhiều mục đích khác nhau, người trở về Việt Nam đi làm việc lại, kẻ quay lại quốc gia mình định cư, có bạn tiếp tục hành trình thăm thân nhân và bạn bè ở tiểu bang khác. Còn lại đôi ba ngày trên đất Mỹ tại quận Cam, ái hữu Thân, Nho và chị Diệu đến tham dự buổi ăn trưa thân mật tại Phở Nguyễn Huệ ở đường Bolsa do các bạn cùng khóa tổ chức. Tôi không theo phái đoàn du lịch dự tất cả các buổi gặp gỡ từ Nam đến Bắc California, mà chỉ dự vài ba buổi họp mặt ở Nam California trong đó có phở Nguyễn Huệ, nhưng đã đem lại cho tôi nhiều thú vị và niềm vui vì được gặp lại các ái hữu trong gia đình công chánh khắp nơi trong đó có ái hữu cựu khoa trường

trường Đại Học Kỹ Thuật Bách Khoa của Việt Nam Cộng Hòa mà tôi được theo học, và được gặp những ái hữu đàn anh mà tôi may mắn được quen biết và làm việc chung trong nhiều năm tại Caltrans của chính phủ Mỹ.

Hơn 40 năm dài trong cuộc đời sau 1975, các ái hữu xuất thân từ trường Đại Học Kỹ Thuật ở Miền Nam Việt Nam đã ra đi sinh sống khắp nơi trên thế giới và đem kiến thức chuyên môn nghề nghiệp phục vụ cho đời sống con người tại xứ người trong ngành giao thông rất tốt đẹp và khả quan. Đến nay đa số các ái hữu đã lớn tuổi về hưu trí nghỉ ngơi và dùng thời gian rảnh rỗi đi du lịch đây đó, thăm viếng bạn bè, người thân và nhất là các bạn đồng môn ở mọi nơi trên thế giới. Chúng ta may mắn và cảm ơn vô cùng ái hữu tiền bối Lê Khắc Thí là người đầu tiên sáng lập ra hội Ái Hữu Công Chánh tại Nam California từ 1975 khi ông đến định cư tại Hoa Kỳ. Từ đó mà mọi người cùng trường, cùng nghề công chánh Nam Việt Nam trên khắp thế giới đã qui tụ về và có cơ hội được gặp lại các bạn học cùng trường. Các buổi hẹn hò, gặp gỡ thân mật của các ái hữu công chánh là những địa điểm ở ngay trung tâm Little Sài Gòn này ai cũng biết vì trái tim của người Việt mình là ở đây.

Đến với phở Nguyễn Huệ trước khi trở về Việt Nam, ái hữu Thân, Nho và chị Diệu gặp lại các anh em công chánh từ nhiều thành phố đến đây như San Diego, Garden Grove, Long Beach, Redlands v.v.. ở Nam California làm cho tình công chánh thêm ấm áp và vui vẻ dù phải lái xe



Từ trái qua: Các AH Nam, Bình, Nhuận, Thân, Định, Thúc Minh và Thành.



Từ trái qua: Các AH Sinh, Tâm, Thái, Thân, Bảo, Định và Bách.

thật xa đi đến đây. Số người đến chung vui hôm nay là 23 người. Bên trong tiệm phở, mọi người chia nhau ngồi ba bàn. Bàn tròn ngay cửa vào bên phải có 8 ái hữu là các anh Nghiêm Phú Phát, Đoàn Văn Thân, Nguyễn Đức Nhuận, Nguyễn Hữu Định, Nguyễn Thúc Minh, Trịnh Thành, Đào Tự Nam và Ngô Thái Bình. Ái hữu Thân có dịp hàn huyên, tâm tình vui vẻ với những bạn học cùng lớp đã xa cách lâu năm và cùng nhau uống rượu mừng ngày hội ngộ. Bàn chữ nhật kế bên 8 người, cũng ngay cửa vào bên trái với ái hữu Hà Trọng Minh là tâm điểm của mọi người chuyện trò. Lần lượt kế bên anh Minh là các ái hữu Đỗ Chung, Lê Trung Định, Vương Đình Bách, Trần Quang Sinh, Từ Minh Tâm, Nguyễn Văn Thái và Nguyễn Võ Bảo. Bàn này các ái hữu công chánh gồm nhiều khóa khác nhau nhưng không ai cảm thấy xa lạ mà cuộc chuyện trò lại càng vui vẻ và lời cuốn thân tình khi trao đổi câu chuyện và những ly rượu được nâng lên cùng nhau



Từ trái qua: Các chị Diệu, Nho, AC Hồng, AH Nho, chị Thái và chị Nam.



Từ trái qua: Các AH Hà Trọng Minh, Bảo, Lê Trung Định và Bách.

vui vẻ. Bàn tròn tiếp theo gồm ái hữu Nho, vợ chồng ái hữu Hồng, chị Nho, chị ái hữu

Diệu, chị Đào Tự Nam và chị Thái. Bàn này các chị đông hơn các anh nhưng lúc nào cũng thấy mọi người tươi như hoa trò chuyện vui vẻ trong suốt buổi họp mặt này. Ái hữu Thân và Nhuận đi đến bàn này thăm hỏi và chuyện trò với các anh chị rất thân tình mang lại tiếng cười rộn rã. Ái hữu Thân là người rất được anh em các khóa công chánh quý mến vì tánh tình hiền lành, có khiếu kể chuyện hài hước và ca hát làm ai nấy đều cảm thấy vui và thoải mái trong các chuyến du lịch chung với nhau. Trong lúc đó ái hữu Hà Trọng Minh có dịp cùng ly và hàn huyên với ái hữu Sinh, Bách và Định. Ái hữu Nho có cơ hội gặp lại anh Trịnh Thành để tâm tình vì đã có một thời làm việc chung với nhau tại Việt Nam. Thời gian gặp nhau lúc này là dịp để những liên hệ thân tình được trao đổi và thăm hỏi.



Từ trái qua: Các AH Chung, Bình, Minh và Bảo.

Qua chuyến du lịch này của các ái hữu, tình cảm đồng môn được hâm nóng lại, gợi nhớ những kỷ niệm đẹp một thời đã qua nơi trường Đại Học Kỹ Thuật Phú Thọ, một nơi đào tạo những nhân tài, chuyên viên phục vụ cho xã hội và đất nước Việt Nam, cho quê hương thứ hai đã bao dung mình sinh sống và làm việc. Khoa học và kỹ thuật là ngôn ngữ chung của thế giới, mang lại sự tươi đẹp cho cuộc sống và hạnh phúc của con người khắp nơi, nhất là

tình cảm đồng môn được vững bền bên nhau.

AH Nguyễn Văn Thái



Giáo Thưởng

*Hoàng hôn đi trên tàng cây rũ lá
Nắng nhạt vàng, trở lại với mênh mông
Buồn giăng mắc, lòng nặng trĩu nhớ nhung
Từ xa vắng, giọng Hoàng Anh rĩ rĩ:*

*“Em thương lắm, những bài thơ chân thật,
Quá nhẹ nhàng, ngây dại, tuổi học trò.
Đã bao đêm, trở lại thời mộng mơ
Lệ thấm rơi, để cùng anh nuôi tiếc!*

*Phải không anh, nếu đôi ta dừng quen biết!
Thì có đâu, phải vương vấn âm thầm.
Em tức lắm! Sao anh cứ mãi làm thỉnh?
Để giờ đây phải bẽ bàng đôi ngả.*

*Sương thấm đọng, buông sầu rơi lã chã.
Tuổi xế tà phải cô lẻ với nhớ thương.
Phương trời xa, em vẫn nhớ sông Tương
Có ai về, xin ngàn thương nhớ nhủ.”*

*AH Mai Thanh Toàn
TonaMai*

Họp Mặt Kỷ Niệm 50 Năm Tốt Nghiệp Khóa 6 Kỹ Sư Công Chánh - 1967 - 2017 Tại Orange County - California

AH Ngô Hoàng Các



*Ngồi: Anh Chị Thư, Chị Ngoạn, TH Tâm, Chung, Bình, Phát, Thạch, HT Minh, Luân, Trục, Bảo.
Đứng: Chị Bê, anh TH Tâm, Thiệp, MT Lý, Bê, Định, ND Tâm, Ngoạn, Bình, NV Bảo, Nhuận, Các,
Thành, Chung, ĐQ Bảo, Đóc, Thọ, Luận, NT Minh, Duyệt, Nam, chị Thọ, Phát, HT Minh*

Sau những ngày dài chờ đợi, ngày đón mừng kỷ niệm 50 năm Khóa 6 Kỹ Sư Công Chánh tốt nghiệp cũng đến. Lần kỷ niệm này anh em chúng tôi đã cùng nhau chọn ngày thứ bảy 8 tháng 7 năm 2017 theo lời đề nghị của bạn Trần Đình Thọ và tổ chức tại vùng Orange County California, thủ đô của người Việt tị nạn.

Anh em lần lượt đến thành phố Westminster CA.

Ngày 6 tháng 7, anh chị Lê Trọng Thư, từ thành phố Ontario xa xôi xứ Canada, đáp xuống phi trường quốc tế Los Angeles vào khoảng 11:30 trưa; vào thời

gian đó, tôi cũng vừa đáp xuống sau chuyến bay dài từ phi trường Dulles International Airport. Sau vài lần nói qua điện thoại cầm tay, chúng tôi gặp nhau và cùng đi ra xe của bạn Ngô Thái Bình, khi đó anh chị Thư đang ngồi trong xe. Gần đến nơi, bạn Thư ra khỏi xe và đi về phía tôi. Sau 50 năm mới gặp lại nhau, chúng tôi tay bắt mặt mừng và rất là xúc động. Gặp lại bạn Bình lần này cũng rất là vui vì đã 5 năm kể từ ngày chúng tôi làm kỷ niệm 45 năm K6KSCC tại Cancun, Mexico. Trên đường về Westminster, chúng tôi cùng nhau nhắc nhở chuyện xưa, thời còn ở trường Cao Đẳng Công

Chánh. Đến nơi hẹn là một nhà hàng, chúng tôi gặp hai bạn Trịnh Thành và Nguyễn Đức Nhuận, cả hai bạn này cũng tham dự kỳ họp mặt kỷ niệm 45 năm ở Cancun, và hôm đó cũng là lần đầu hai bạn gặp lại bạn Thư sau nửa thế kỷ!



Bạn Thành, Các và vợ chồng bạn Thư

Sau bữa ăn do các bạn dân địa phương mời, chúng tôi ghé ngang qua khu phố Bolsa và dừng chân tại tượng thờ Đức Thánh Trần Hưng Đạo để chụp vài tấm ảnh rồi sau đó đưa anh chị Thư đến lấy phòng tại khách sạn.

Chiều đến, Thành và tôi hẹn bạn Nghiêm Phú Phát gặp nhau tại một nhà hàng; chúng tôi không gọi vì anh chị Thư còn phải nghỉ ngơi sau một ngày thật là dài. Và rồi bạn Phát đến, đây cũng là lần

đầu gặp lại nhau kể từ cái ngày đầu thương 30-4-1975, cũng là một khoảng thời gian thật là dài, 42 năm! Tối đó, chúng tôi ghé qua khách sạn thăm anh chị Thư hàn huyên năm ba chuyện và chia tay.

Sáng ngày 7-7, chúng tôi đến nhà bạn Phát để thưởng thức món bún thang thật là ngon miệng do chị Phát đích thân nấu đãi bạn. Buổi ăn sáng thật là ấm cúng với những câu chuyện của thời xa xưa trong khung cảnh gia đình rất là thân mật. Điều đó cũng không lạ, vì vốn dĩ chúng tôi xuất thân từ đại gia đình Công Chánh.



Từ trái bạn Bê, Ngoạn, Thư, Thọ, Nhuận, Thành, Các và Trục

Chiều đến, sau khi các anh chị Đình Quang Bảo, Nguyễn Quang Bê, Ông Ngọc Ngoạn, Trần Đình Thọ và Trần Trung Trục lần lượt lấy phòng khách sạn xong, chúng tôi hẹn gặp nhau trong khu Phước Lộc Thọ ở Bolsa để bàn chuyện gặp nhau trong buổi Tiễn Họp Mặt. Các bạn Bảo, Đỗ Chung không ra được vì bận với chương trình văn nghệ cho ngày họp mặt.

Tại khu Phước Lộc Thọ, lại một lần nữa các bạn tay bắt mặt mừng vì cũng đã nửa thế kỷ từ ngày gặp bạn Thư.

Tiền Hạp Mặt:

Sau khi các thổ công địa phương đồng ý địa điểm, chúng tôi cùng nhau đến nhà hàng đồng thời thông báo cho các bạn đang ở nhà bạn Phát để cùng tham dự.

Tụ họp trước cửa nhà hàng, nét ngạc nhiên lại hiện ra trên mặt của anh em khi nhìn lại nhau sau một thời gian quá dài xa cách. Đó cũng là lần đầu tôi gặp lại bạn Đỗ Chung kể từ ngày ra trường.



Chị Ngoạn, Thư, Bê, Thọ và Trục

Những kỷ niệm ngày trước cùng với những chuyện vui buồn trong đời sống hiện tại lại tiếp tục vang lên trong bàn tiệc với những thức ăn ngon miệng của vùng Little SaiGon.

Tàn tiệc, chúng tôi chia tay hẹn ngày hôm sau sẽ lại gặp nhau trong ngày họp chính.

Họp Mặt Kỷ Niệm 50 năm ngày ra trường:

Vào khoảng 11 giờ sáng ngày 8 tháng 7, anh em cùng quý phu nhân cùng các anh chị thuộc các Khóa KSCC 4, 5 và 7

lần lượt tụ tập tại nhà hàng Diamond Seafood ở Garden Grove. Các bạn phụ trách văn nghệ, với sự trợ giúp của một số anh em, lo sắp xếp máy móc và dụng cụ xử dụng cho chương trình. Những anh chị khác lại tụ nhau từng nhóm nhỏ trò chuyện, những tiếng cười vang vang tạo nên một bầu không khí rất là vui nhộn nhưng không kém phần thân mật.

Buổi họp mặt khởi sự vào lúc 12:00 trưa sau khi tất cả anh chị em đến và ngồi vào bàn. Bạn Phát, người điều khiển chương trình mời bạn Ái Văn, K4KSCC, lên để có đôi lời tâm tình trước khi đến giờ chính thức của buổi họp mặt.



Bạn Ái Văn có đôi lời tâm tình

Với cách nói chuyện hấp dẫn không kém phần dí dỏm, bạn Văn đã lồng vào câu chuyện với lời giới thiệu những anh bạn Công Chánh thuộc các Khóa 4, 5 và 7 hiện có mặt tham dự ngày vui của anh em

K6. Bạn cũng không quên nhắc nhở đến những đồng môn của các khóa Công Chánh đã quá vắng.

Kể đến, bạn Hà Trọng Minh, trưởng ban tổ chức, có vài lời chào mừng mọi người và khai mạc buổi họp kỷ niệm.



Bạn HT Minh khai mạc

Những chai nước ngọt và rượu chất được đem đến các bàn tiệc, anh em nâng ly chúc mừng sức khỏe nhau sao bao năm xa vắng.

Cũng trong dịp này, tôi gặp lại bạn Nguyễn Võ Bảo, K7KSCC, Trưởng Ty Cấp Thủy Biên Hòa cho đến ngày cuối tháng tư năm 1975, người đã cùng bạn Trịnh Thành và tôi vượt biên trên chiếc ghe nhỏ mong manh năm nào.

Ngoài ra, tôi cũng gặp lại anh Nguyễn Thiệp sau một khoảng thời gian thật là dài; trước kia, thỉnh thoảng bạn Thọ và tôi có ghé qua Nhà Lộ Vận thăm anh. Sau này, đọc nhiều bài viết của anh dưới bút danh Tràm Cà Mau, cũng như nhiều anh em khác trong giới Công Chánh, tôi rất là thích thú.



Anh Thiệp và anh TH Tâm

Dưới sự điều khiển của bạn Phát đồng thời cũng là nhạc sĩ dương cầm, chương trình văn nghệ khởi đầu với những ngạc nhiên đầy thích thú. Xen lẫn vào những màn trình diễn sôi động của 2 ca sĩ thân hữu của bạn Phát là những bài hát tràn trề tình cảm của các ca sĩ của Khóa 6 như bạn Nguyễn Hữu Định, Đình Quang Bảo, Đỗ Chung. Ngoại trừ bạn Bảo đã từng ôm đàn ca hát cho anh em nghe, hai bạn Chung và Định đã gây cho anh em những ngạc nhiên vì trong những năm ở trường Công Chánh có lẽ không ai nghe hai bạn này nói chuyện gì về ca hát. Đặc sắc nhất là màn trình diễn đơn ca của anh, rồi đến chị Bảo trình diễn thật là mùi mẫn. Những tràng pháo tay khen ngợi thêm vào ánh đèn flash từ các máy ảnh chớp liên tục trong lúc các ca sĩ trình diễn đã làm cho không khí buổi họp mặt vui nhộn hẳn lên.

Chương trình văn nghệ vẫn tiếp diễn trong khi thức ăn được nhà hàng dọn ra, mọi người được dịp thưởng thức những món ăn ngon miệng trong tiếng đàn giọng hát.

Chiếc bánh mừng ngày 50 năm K6KSCC tốt nghiệp được mang ra. Các anh chị Bảo và Trục lần lượt cắt bánh và sau đó chia cho tất cả mọi người.



Chiếc bánh cake kỷ niệm 50 năm ra trường Cao Đẳng Công Chánh của K6KSCC

Cuộc vui rồi cũng đến lúc tàn. Mọi người chia tay ra về, trong niềm vui đã có một ngày họp mặt rất là vui nhộn trong bầu không khí thân mật đậm tình ái hữu trong gia đình Công Chánh, với những lời hứa hẹn sẽ gặp nhau trong những lần sau.

Hậu họp mặt:

Anh em khóa 6 KSCC còn luyến tiếc những giây phút bên nhau nên lại hẹn gặp vào buổi tối cùng ngày.

Ngoại trừ anh chị Trục vì quá mệt mỏi và phải lo sắp xếp cho chuyến đi cruise ngày hôm sau, tất cả các anh em K6 cùng các chị đều hiện diện tại nhà hàng Brodard Chateaux ở Garden Grove vào lúc 8:00 tối. Anh chị em ngồi kín dãy bàn dài và thức ăn được dọn ra, những câu chuyện vui lại được kể cho nhau nghe.

Vui hơn nữa là khi tính tiền, các đồng môn cư dân của California, Bình, Nhuận

và Thành, với tư cách là chủ nhà, đã thanh toán chi phí buổi tiệc để đãi khách đến từ phương xa.

Ngày hôm sau, một số bạn K6 cùng nhau kéo dài ngày họp kỷ niệm trên du thuyền Imagination, xin xem bài tường thuật do bạn Nguyễn Quang Bê viết cũng đăng trong số đặc san này.

Để kết thúc bài tường thuật, trước tiên xin cảm ơn các đồng môn, và quý phụ nhân, các khóa 4, 5 và 7 đã đến chung vui với Khóa 6 trong dịp kỷ niệm 50 năm ngày ra trường. Kể đến là cảm ơn bạn Hà Trọng Minh, bạn Trần Trung Trục đã sắp xếp và tổ chức buổi họp mặt thật chu đáo. Cũng không quên cảm ơn bạn Phát và các ca sĩ thân hữu cùng anh chị Bảo, anh chị Chung và bạn Định đã có những tiết mục thật đặc sắc; nhất là bạn Phát đã rất tận tình, vừa làm MC vừa xử dụng dương cầm đệm nhạc cho các ca sĩ trình diễn. Cảm ơn các bác phó nhóm đã cho chúng ta những tấm ảnh thật là đẹp. Và sau cùng là cảm ơn các bạn K6 KSCC cùng các chị đã nhiệt tình đến tham dự; nhất là cảm ơn cháu Trần Lâm Minh Phương đã đưa mẹ là chị quả phụ Trần Lâm Thạch đến tham dự.

Xin hẹn lại các bạn trong các kỳ họp mặt sau, mong là sẽ tổ chức hàng năm với đông đủ các bạn.

AH Ngô Hoàng Các, K6KSCC



Bảo (K7), Các, Thành, Thọ và Bê



Các chị Bảo, Trức, Thu, anh chị Phát



Tiền đại hội



Theo dõi chương trình



Bạn Thọ, Bê, anh Gia, bạn Các, chị Thu



Thưởng thức văn nghệ



Anh Chị Trục và bánh cake mừng 50 năm



*Hàn huyền trước buổi tiệc N.T.Minh, TL
Duyệt, ĐT Nam, Ái Văn, Luân, MT Lý*

Hậu Đại Hội



Anh Chị Bảo cắt bánh



Chị Bình, Bảo và Chung



Anh TH Tâm, Thiệp, HT Minh, Thọ và Luân



Vợ chồng anh Ngoạn và Thư

Họp Mặt Kỷ Niệm 50 Năm Ra Trường Của Khóa 6 Kỹ Sư Công Chánh Tại Việt Nam

AH Huỳnh Thu Nguyên và Nguyễn Thanh Sơn



Chị Huấn, Bốn, bạn Thân, Nguyên, Sơn, LC Minh, Huấn, Bốn và Nhân

Buổi họp mặt kỷ niệm 50 năm ngày ra trường của anh em khoá 6 Kỹ Sư Công Chánh còn lại ở VN được tổ chức ngày 26 tháng 6 năm 2017 lúc 11h trưa tại nhà hàng sân vườn Mai Rừng ở Bình Thạnh, Sài Gòn. Tham dự có 7 bạn gồm có bạn Huấn, Thân, Nhân, Bốn, Lê Công Minh, Sơn và Huỳnh Thu Nguyên (ở Úc về). Ngoài ra còn có sự hiện diện của các chị, vợ anh Huấn, anh Bốn và anh Sơn.

Không thể tham dự vì lý do sức khỏe là các anh Ngô Văn Phú (Nha

Trang), Nguyễn Nam Tiến (Bạc Liêu), Nguyễn Ngọc Vân và Trần Phát Đạt (Sài Gòn).

Chúng tôi có ý định mời bà xã của cố bạn Phụng tham dự. Nhưng điện thoại không được, nên Sơn và Nguyên có đến nhà tìm. Đến nơi, mới biết là nhà đã đổi chủ, và chủ mới cho biết là gia đình Phụng đã dọn đi Úc rồi.



Chị Sơn, Huân và Bôn

Buổi họp mặt kéo dài đến hơn 14 giờ. Các bạn dự định đi thăm thầy Lân, nhưng rất tiếc không liên lạc được với thầy, nên sau đó giải tán.



Bạn Thân, Sơn, LC Minh và Nguyễn chụp tại trại Lộc Xuân

Qua sáng hôm sau, ngày 27 tháng 6, các bạn Thân, Nguyễn, Sơn cùng bạn Minh về trang trại Lộc Xuân của Minh ở Xuân Lộc. Cả bọn ở chơi với bạn Minh 1 ngày 1 đêm. Sáng ngày 28 tháng 6, bạn Nguyễn đi tiếp ra Phan Thiết du lịch, còn Thân và Sơn trở về Sài Gòn.

Tuy rằng còn lại ở Việt Nam rất ít, bốn bạn đau yếu, nhưng tinh thần đồng môn, đồng khóa vẫn khít khao. Đây là một kỷ niệm khó quên của chúng tôi.

Lục Lộ Ngâm Khúc



Bằng tiền sỹ gió ù ù thổi
Mặt thượng thư trắng rồi rồi soi
Thượng thư – Tiền sỹ mấy người
Nào ai đáng mặt, nào ai đáng tâm?

§

Ngồi dưới cầu tàu “ngâm” mấy chiếc
Người trên đường ngày chết mấy trăm
Tức thì “chém gió” phăm phăm:
“Chặn ngay tai nạn, sang năm giảm
liền!”

Lại thương nỗi phố phường xe kẹt
Chàng nêu gương xe buýt mà đi
Công văn chàng ký tức thì
Công chức lục lộ định kỳ phải theo!

Buổi Họp Mặt AH/TH Công Chánh Montreal, Canada

Ngày 20 tháng 9 năm 2017 lúc 11 giờ 30 tại nhà hàng SAI YAN



Từ trái anh Sửu (quay lưng), anh chị Can, anh Rừng, Bàng, Thích, Long và Tịnh

Buổi họp mặt thật đông. Tham dự gồm 39 anh chị sau đây:

Anh Chị Huỳnh Phước BÀNG	2 người
Anh Chị Phạm Viêt BÀNG	2 người
Anh Chị Vũ Ngọc CAN	2 người
Anh Chị Hoàng Mạnh CẦN	2 người
Anh Chị Phạm Phú CẦU	2 người
Chị Dương Thanh ĐÀM	1 người
Chị Đào Khánh HOÀN	1 người
Anh Chị Đào Trọng HÙNG	2 người
Chị Phan Như LỘC	1 người
Anh Tăng Bửu LONG	1 người
Anh Chị Phan Văn LUÂN	2 người
Anh Chị Trương Hữu LƯỢNG	2 người
Anh Chị Nguyễn Minh NHỰT	2 người
Chị Bùi Đắc PHƯỚC	1 người
Anh Chị Phạm Văn QUAN	2 người
Anh Lê Đại QUANG	1 người

Anh Chị Bùi Tiến RỪNG	2 người
Anh Tô Ngọc SỬ	1 người
Anh Chị Bùi Thế TẬP	2 người
Chị Trần Đình THẮNG	1 người
Anh Chị Nguyễn Văn THÍCH	2 người
Anh Hồ Đắc TỊNH	1 người
Anh Chị Võ Ngọc TRƯỚC	2 người
Anh Chị Phạm Ngọc XUYỀN	2 người
Tổng cộng	39 người

Mở đầu anh AH Phạm Ngọc Xuyên đã khai mạc bằng một diễn văn ngắn nói rõ từ ngày bắt đầu có hội AHCC tại Montreal, Canada như sau:

Thưa quý Anh Chị,

Nhân danh Ban Tổ-Chức buổi họp mặt hàng niên 2017 của Ái-Hữu và Thân-Hữu Công-Chánh, tôi xin chúc mừng quý Anh Chị đến dự hôm nay đông vui.

Cũng nhân dịp này, tôi kính tin quý Anh Chị: Sau những cuộc ra đi vĩnh viễn của các Ái-Hữu trong Ban Đại-diện vùng Montreal, như :

- | | |
|------------------|-------|
| 1 - Phạm Hữu | VĨNH |
| 2 - Nguyễn Quang | DI |
| 3 - Vương Chí | HỒ |
| 4 - Trần Đình | THẮNG |

Ban Đại Diện chỉ còn lại 2 Ái-Hữu :

- | | |
|----------------|-------|
| 1 - Phạm Ngọc | XUYỀN |
| 2 - Nguyễn Văn | KHOA |

Ái-Hữu Phạm Ngọc XUYỀN (tôi), từ hai năm nay, sau 3 cơn bạo bệnh, sức khỏe suy sụp nhiều, không hoạt động được hữu hiệu như xưa. Tôi thu xếp hành trang, để theo gót các Anh Chị ở cõi trên, đã dọn đường sẵn cho bạn bè.

Từ nhiều năm qua, mọi việc, từ tổ-chức đến điều hành - đều do hai Anh Phan Văn LUÂN và Trương Hữu LƯỢNG đảm trách. May mắn cho Ban Đại-Diện là đứng sau lưng hai Anh LUÂN và LƯỢNG, có hai phụ-nữ kín tiếng, nhưng giúp Ban Đại-Diện rất hữu hiệu.

Để liên tục “**giữ cho còn có nhau**”, tôi đã liên lạc với các Anh Tôn Thất ĐỒNG, Phan Văn LUÂN và Trương Hữu LƯỢNG, yêu cầu ghi danh vào Ban Đại-Diện. Tôi được sự đồng ý của Anh ĐỒNG và Anh LUÂN. Riêng Anh LƯỢNG, tuy là AHCC, nhưng gốc là Kỹ-Sư Điện-Lực, nên Anh cho biết rất sẵn sàng phụ giúp khi cần.

Tôi hy vọng năm sau, và nhiều năm sau nữa, Anh Chị em chúng ta sẽ họp vui vẻ, đều đều.

Thân kính chào quý Anh Chị.

Phạm Ngọc XUYỀN

BUỔI HỘI HỢP ÁI-HỮU và THÂN HỮU CÔNG-CHÁNH

NGÀY 20/9/2017

Buổi hội họp năm 2017 của ÁI-HỮU và THÂN-HỮU CÔNG-CHÁNH năm 2017 được tổ chức ngày 20/9/2017, tại nhà hàng SAI-YAN - 2230, đường Lapiniere - BROSSARD, lúc 11 giờ 30.

Trời nắng, đẹp, ấm, không khí dễ chịu.

Tất cả các Anh Chị đều có mặt đầy đủ, đúng giờ. Mạnh ai nấy vào chỗ ngồi nào mình thích (không sắp chỗ trước). Xong, Anh Phạm Ngọc XUYỀN đứng lên chúc mừng các Anh Chị hiện diện và trình bày hiện trạng của Ban Đại Diện AHCC vùng Montreal.

Hiện diện 39 Anh Chị gồm:

18 AH + THCC, 17 Ái-Hữu bạn,

04 cảm tình viên (thường xuyên ủng hộ AHCC vùng Montreal, kể từ lúc mới bắt đầu).

Buổi tiệc khởi đầu lúc 12 giờ. Hàn huyên náo nhiệt, không khí ấm cúng.

Và kết thúc lúc 14 giờ. Hẹn gặp nhau trong năm, khi có dịp.

CAO-PHẠM (Hiền thê AH Xuyên)



Từ trái anh Lượng, anh chị Can, anh chị Rũng, anh Bang và anh Tịnh (quay lưng)



Từ trái anh Cầu, chị Hùng, Nhật, anh Hùng, Trước, Xuyên và Nhựt (quay lưng)



Từ trái anh Lượng, anh chị Can, anh chị Rũng, anh Bang và anh Tịnh (quay lưng)



Từ trái anh Sửu (quay lưng), anh chị Can, chị Rũng, anh Bàng, Thích, Long và Tịnh



Từ trái anh Quan, Tập (quay lưng), Anh Cầm, Luân, chị Trước, Lượng và Quan



Từ trái chị Hoàn (quay lưng), chị Thăng, Bàng, Phước, Tập, anh Quang, anh chị Bằng

HỌP MẶT NHÓM AHCC TORONTO, CANADA



*Hàng đầu từ trái chị Thao, Trung, Sơn, Trần, Cần và Châu
Hàng sau từ trái anh Thao, Trung, Đề, Sơn, Trần, Cần và Châu*

AH Đoàn Chí Trung

Ngày 05/08/2017 lúc 4:30PM nhóm AHCC tại Toronto đã họp mặt tại Nhà Hàng Anh Vũ, Toronto.

Tổng cộng 13 người đã đến tham dự gồm AH Nguyễn Văn Đề, Anh Chị AH Lâm Thao, Anh Chị AH Nguyễn Khắc Cần, Anh Chị AH Lê Văn Châu, Anh Chị AH Lê Mạnh Trần, Anh Chị AH Nguyễn Xuân Sơn, và Anh Chị AH Đoàn Chí Trung.

AH Lâm Văn Năm ở xa nên thường nhờ AH Đề đại diện, AH Phạm Ngọc Quỳnh đang đi vacation và Chị Nguyễn Văn Đề bận nên không thể đến tham dự cùng anh chị em được.

Trước đây nhóm AHCC Toronto đông hơn, nhưng do tuổi cao AH Hoàng Như Giao, và Anh Chị AH Bửu Cơ đã thất lạc. Vài AH trẻ tuổi ham vui đã không còn tha thiết với Nhóm nên đã ngừng liên lạc từ lâu, có mời nhưng vẫn không tham dự.

Trong buổi hàn huyên tâm sự, 9 AHCC chúng tôi xin được đóng góp ủng hộ LTCC mỗi người Can\$50, tổng cộng là Can\$450 xin gửi đến AH Nguyễn Văn Thái bằng Money Order. Về Lá Thư Công Chánh xin Ban Phụ Trách cứ gửi riêng cho từng người như đã làm trước đây.

Trước khi ra về chúng tôi đã cùng nhau chụp hình kỷ niệm và xin gửi đến LTCC để được góp mặt cùng các AHCC ở các địa phương khác.

AH Đoàn Chí Trung



Từ trái chị Trung, Thao, Châu, Cần, Sơn và Trần



Từ trái anh Đề, Thảo, Sơn, chị Trung, Thao, Châu, Cần, Sơn, anh chị Trần, Cần và anh Trung



Từ trái anh Đề, Cần, Thao, Trung, Châu, Trần và Sơn



Từ trái anh Đề, Thảo, Sơn, chị Trung, Thao, Châu, Cần, Sơn, anh chị Trần, Cần và anh Châu

Họp Mặt Các Ái Hữu Công Chánh

Tại Austin, Texas

AH Võ Quốc Thông

Sau một thời gian dài không họp mặt, anh niên trưởng Nguyễn Văn Mơ đã gửi email mời các ái hữu Công Chánh tại Austin, TX tới nhà anh để họp mặt ngày 29 tháng 9 năm 2017.

Lúc 11 giờ trưa, khi chúng tôi tới thì trên bàn đã bày đầy đủ các món ăn ngon lành, các cháu, con của anh Mơ và chị Tuyết đã giúp đỡ rất nhiều trong bữa tiệc.

Tham dự buổi họp gồm các ái hữu sau đây:

- 1- Anh chị Nguyễn Văn Mơ
- 2- Anh chị Nguyễn Thanh Toàn
- 3- Anh Nguyễn Văn Liêm
- 4- Anh chị Đặng Quang Oánh
- 5- Anh chị Nguyễn Quốc Đồng
- 6- Anh chị Trần Trung Trục
- 7- Anh chị Võ Quốc Thông

Để mở đầu, niên trưởng Mơ có vài lời về cách thức tổ chức những cuộc họp mặt trong tương lai, anh Mơ đã có ý kiến rất hay là trong các buổi họp mặt sẽ để cho một ái hữu xung phong tổ chức kỳ họp tiếp theo. Mọi người đều đồng ý với ý kiến này. Anh Trục vừa dọn vào nhà mới nên đã xung phong tổ chức họp vào mùa Hè năm 2018. Tôi sẽ tổ chức một buổi họp trước buổi họp của anh Trục.

Thức ăn rất ngon gồm: gỏi tôm thịt, bánh nậm, bánh bột lọc, bún chả cá, vv...

Tráng miệng thì có: bánh gai, bánh rán, chè nhãn nhục vv... Tóm lại là rất ngon mà ăn không hết nổi.

Các ái hữu đã góp tiền để duy trì tờ Lá Thư AHCC.

Mọi người đã cảm ơn anh chị Mơ, Tuyết đã cho anh em thưởng thức một buổi họp vui vẻ với thức ăn ngon và đã chia tay nhau lúc 2:30 chiều.



Chị Toàn, anh Mơ, Toàn, Liêm, Thông, Oánh, Trục, Đồng, chị Đồng, Trục và Oánh



Anh Đồng, Oánh, Thông, Toàn, Mơ, Trục và Liêm



Hàng trái anh Oánh, Trục, anh chị Đồng, chị Trục, Oánh, và chị Toàn. Hàng phải chị Thông và cháu gái, anh chị Mơ, anh Toàn, Liêm và Thông.

AHCC Houston Texas Hợp Tác Năm 2017

AH Vũ Quý Hào

Năm nay, AHCC Houston, TX họp tất niên khá sớm: ngày 9 tháng 12 năm 2017, tại tư thất AH Hội Trưởng Phí Ngọc Huyền.

Đầu tiên vẫn là “Tiền Đâu”: AH Nguyễn Văn Lộc đã giúp chị Thủ Quỹ đến nói nhỏ với mỗi Ái Hữu để thu niên liễm và tiền nuôi dưỡng LTCC.

Sau phần chụp hình lưu niệm do AH Đoàn Kỳ Tường phụ trách, là mục thưởng thức tài nghệ BẾP NHÀ TA NẤU của quý ái nữ và đầu bếp công Chánh! Mọi người đều tấm tắc khen ngon! Công phu của quý bà không những xứng đáng một tràng pháo tay mà còn cần phải được quảng bá trên cả năm châu, bốn biển, qua LTCC, để quý AH ở khắp nơi được vui lây! Hoan hô quý giai nhân của AHCC.

Phản Hành Chánh

Gia chủ cũng chính là Hội Trưởng đã ngỏ lời chào mừng và giới thiệu quan khách:

- 1) Quan khách từ xa nhất là AH Nguyễn Quốc Đồng và phu nhân, 2 người đã bỏ ra 6 giờ, lặn lội, khứ hồi, từ Austin Texas về Houston tham dự buổi tất niên! Sau đó lần lượt là:
- 2) Chị Hà Văn Đáng, tuy phu quân đã thoát khổ hải nhiều năm nay, chị vẫn đều đặn tham gia những buổi họp tất niên của AHCC Houston trong nhiều năm nay.
- 3) Cô Hồng Nhung, một kỹ sư cơ khí trẻ của Houston; Nhân buổi họp

này, cô cũng ghi danh ra nhập vào chi hội AHCC Houston.

- 4) Chị Kim Khánh, một giọng ca vàng của thành phố Houston! Thấy sinh hoạt Công Chánh vui quá, nên chị Kim Khánh cũng ghi danh ra nhập làm hội viên! Hoan hô chị Kim Khánh! Người có công mời được danh ca Kim Khánh là chị Thủ Quỹ Nguyễn Quý Hội! Cảm ơn chị Hội!
- 5) Anh Phí Ngọc Túy, bảo đệ của AH Hội Trưởng và
- 6) Chị Dung, thân mẫu của tân hội viên Hồng Nhung
- 7) Dù vui hay buồn, Ban nhạc Khải Hoàn đã luôn có mặt trong mấy chục năm qua.

Tiếp theo là phần TUỜNG TRÌNH CHI THU rất rành mạch của chị Thủ Quỹ Nguyễn Quý Hội; Thu nhiều, nhưng chi ít, nên quỹ AHCC Houston năm nay có dư tiền! Cảm ơn Trời!

Phân Văn Nghệ

(Với sự hòa âm của Ban Nhạc Khải Hoàn)

- 1) Phân Văn Nghệ, như mọi năm, cũng bắt đầu bằng lời nhắc nhở “Chúng ta là người VIỆT NAM”: Bài hợp ca Việt Nam Việt Nam của Phạm Duy
- 2) Thu Vàng của Cung Tiến (Chị Kim Khánh)
- 3) Chuyện Vui (AH Lộc)

- 4) Cánh Hoa Yêu của Hoàng Trọng (Lệ Thanh)
- 5) Hợp Ca: Lối Về Trường Lớn (Nhạc của Trịnh Hưng)
- 6) Xin Một Ngày Mai Có Nhau của Đức Huy (Thùy Dương)
- 7) Tứ Ca: Về Dưới Mái Nhà của Y Vân (Chị Tường, chị Hảo, chị Hội, chị Kim Khánh)
- 8) Sao Em Không Đến Nhạc và lời: Hoàng Nguyên và Nguyên Hồng. (AH Hội Trường)
- 9) Phong Trào Duy Tân (AH Vũ Quý Hảo)
- 10) Hương Xưa của Cung Tiến (Chị Kim Khánh)
- 11) Tứ ca: Ghé Bến Sài Gòn của Văn Phụng
- 12) Chuyện Vui: Anh Nguyễn Đôn Xuân
- 13) Quà Noel và năm mới: AH Đoàn Kỳ Tường điều khiển
Rút thăm trao đổi quà, tặng quà gia chủ, và tặng quà ban nhạc
- 14) Bài Ca Tạm Biệt



Kèm đây là hình do AH Đoàn Kỳ Tường chụp các AHCC trong buổi họp này.
Hình chụp tại tư thất của AH Hội Trường Phí Ngọc Huyền.

Hàng đầu: Chị Hảo, chị Đồng, Chị Huyền, chị Tường, chị Xuân, ca sỹ Kim Khánh (tân hội viên)

Hàng nhì: Cô Hồng Nhung (tân hội viên), chị Dung, chị Hội, chị Đáng, chị Xá

Hàng thứ ba (đứng): Anh Hảo, anh Lộc, anh Xá, anh Huyền, anh Đồng (Từ Austin TX), anh Khải (Ban nhạc) và anh Túy

Nhóm AHCC Sài Gòn Xây Cầu Bê Tông Cốt Thép

AH Trần Trung Trực

Trong thời gian qua, nhóm AHCC Sài Gòn đã thực hiện được 9 cây cầu sau đây thay thế cầu khi hay ván giúp đồng bào và các con em nông thôn có phương tiện lưu thông an toàn và bền chắc.

- 1- **CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU ÁP 6** Tại xã Lương Hòa huyện Giồng Trôm tỉnh Bến Tre do các AHCC và THCC tài trợ, trong đó có 1600 USD của bà Hoàng Đức Tài (VA, Hoa Kỳ), tài trợ xây dựng một cầu bằng bê tông cốt thép dài 20m, rộng 1,4m.
- 2- **CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU LONG HÙNG 1** Tại huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, xây dựng bằng bê tông cốt thép dài 25m rộng 2,2m. Hội Từ Thiện VESAF (Hoa Kỳ) đã nhanh chóng đáp ứng tài trợ xây dựng cầu với kinh phí tài trợ 107 triệu.
- 3- **CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU TÂN MỸ 2** tại huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, cầu được xây dựng bằng bê tông cốt thép dài 25m rộng 3m. BS Nguyễn Hoài Phong vận động nhà hảo tâm Nguyễn Hoàng Đăng Khoa nhanh chóng đáp ứng tài trợ xây dựng với kinh phí tài trợ 150 triệu.
- 4- **CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU TỔ 6** tại xã Hưng Lễ huyện Giồng Trôm tỉnh Bến Tre, nhóm AHCC Saigon dùng số tiền 50 triệu của AHCC và THCC tài trợ xây dựng một cầu bằng bê tông cốt thép dài 20m, rộng 2,2m tại tổ 6, ấp 7, xã Hưng Lễ.
- 5- **CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU TỔ 8 & 9** tại xã Đại Điền huyện Thạnh Phú tỉnh Bến Tre, nhóm bà Lương Phương Huyền (Hoa Kỳ) đã tài trợ xây dựng một cầu bằng bê tông cốt thép dài 9m, rộng 2,2m tại tổ 8,9 ấp Mỹ, xã Đại Điền.
- 6- **CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU KÊNH KM 2** tại phường Long Phú, thị xã Tân Châu Thành, tỉnh An Giang cầu dây giăng, chiều dài 25m, chiều ngang 3m, tải trọng trên 5 tấn, tổng kinh phí cất mới dự kiến 395.745.000 đồng.
- 7- **CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU MÁI DẦM** tại huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, cầu được xây dựng bằng bê tông cốt thép dài 15m rộng 2,2m. Ông Lương Tuấn Hải (Hoa Kỳ) đã nhanh chóng đáp ứng tài trợ xây dựng cầu.
- 8- **CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU XỂO QUAO** tại huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, cầu được xây dựng bằng bê tông cốt thép dài 12m rộng 2,2m. Bà Lương K. Ngọc Hân (Hoa Kỳ) đã nhanh chóng đáp ứng tài trợ xây dựng cầu.
- 9- **CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU XỂO RANH.** Cầu được xây dựng bằng bê tông cốt thép dài 20m rộng 2,2m. Ông bà Trần Trung Trực và con Trần Vinh (Hoa Kỳ) đã nhanh chóng đáp ứng tài trợ xây dựng cầu với kinh phí tài trợ 87 triệu.

CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU ẤP 6

Tại xã Lương Hòa huyện Giồng Trôm tỉnh Bến Tre

AH Nguyễn Thanh Liêm

Xã Lương Hòa là một xã vùng sâu của huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre có hệ thống sông rạch chằng chịt, đời sống của nhân dân phụ thuộc chủ yếu là sản xuất nông nghiệp nên còn gặp rất nhiều khó khăn, nhất là trên lãnh vực giao thông, ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát triển bộ mặt kinh tế, văn hóa, xã hội của Xã.

Để giúp giải quyết một phần những khó khăn trên, Nhóm AHCC Saigon dùng số tiền do các AHCC và THCC tài trợ, trong đó có 1600 USD của bà Hoàng Đức Tài (VA, Hoa Kỳ), tài trợ xây dựng một cầu bằng bê tông cốt thép dài 20m, rộng 1,4m tại Ấp 6, xã Lương Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre thay thế cầu hiện hữu hư hỏng.

Đơn vị thi công do địa phương đảm trách, dưới sự giám sát hỗ trợ kỹ thuật của Nhóm AHCC Saigon.

Công trình đã hoàn thành đảm bảo chất lượng và đã được khánh thành vào ngày 20 tháng 1/2017.

Phát biểu trong buổi Lễ Khánh Thành AH Nguyễn Thanh Liêm, đại diện nhóm AHCC, AH đã thay mặt nhóm AHCC cảm ơn Chính quyền địa phương xã Hương Lễ và đồng bào địa phương đã nỗ lực giúp nhóm AHCC hoàn thành tốt đẹp công tác từ thiện này. Và cũng không quên ghi nhớ công ơn to lớn của các nhà tài trợ đã gởi tiền về ủng hộ giúp đỡ Nhóm AHCC xây dựng các công trình từ thiện.

Sau cùng, Chính quyền xã và đại diện nhân dân địa phương bày tỏ nỗi vui mừng của nhân dân khi có được cây cầu



Lễ khởi công

bê tông này thay thế cầu ván, bày tỏ lòng cảm kích và biết ơn sâu xa các nhà tài trợ trong đó có Bà Hoàng Đức Tài (VA, Hoa Kỳ).



Lễ khánh thành cầu Ấp 6

Nhân dân địa phương cho biết việc xây cầu này là rất thiết thực, đáp ứng được nhu cầu giao thông bức thiết ở miệt nông thôn nghèo này.

CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU LONG HUNG 1

Tại huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

AH Nguyễn Thanh Liêm

Nguyên vọng của bà con ở ấp Long Hưng 1, xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, nằm trên cù lao Cổ Chiên, xin tài trợ cho cầu Long Hưng 1 thay thế cầu ván cũ quá ọp ẹp. Cầu được xây dựng bằng bê tông cốt thép dài 25m rộng 2,2m. Hội Từ Thiện VESAF (Hoa Kỳ) đã nhanh chóng đáp ứng tài trợ xây dựng cầu với kinh phí tài trợ 107 triệu.

Ngày 30 tháng 10/2016 đã tổ chức lễ khởi công xây dựng cầu Long Hưng 1, với sự tham dự của đồng bào, chánh quyền địa phương, và một số AHCC: AH Nguyễn Thanh Liêm, Lưu Kim Loan, TH Nguyễn Ngọc Dũng.



Cầu cũ ván đi rất nguy hiểm

Đơn vị thi công do địa phương đảm trách, dưới sự giám sát hỗ trợ kỹ thuật của Nhóm AHCC Saigon.

Các vùng nông thôn ở Miền Tây có nhiều kênh rạch chằng chịt, giao thông rất khó khăn. Vượt qua các kênh rạch này là nhờ các cầu khi chên vênh chỉ dùng cho người đi bộ hoặc cầu ván ọp ẹp do dân bắc tạm bợ. Nay nhiều cầu này đã được thay thế dần trong thời gian gần đây bằng các cầu bê-tông chắc chắn, an toàn cho các loại xe 2 bánh lưu thông thuận lợi.

Công trình đã hoàn thành đảm bảo chất lượng và đã được khánh thành vào ngày 21 tháng 1/2017

Phát biểu trong buổi Lễ Khánh Thành AH Nguyễn Thanh Liêm, đại diện nhóm AHCC, đã thay mặt nhóm AHCC cảm ơn Chính quyền địa phương xã Hòa Minh và đồng bào địa phương đã nỗ lực giúp nhóm AHCC hoàn thành tốt đẹp công tác từ thiện này. Và cũng không quên ghi nhớ công ơn to lớn của các nhà tài trợ đã gởi tiền về ủng hộ giúp đỡ Nhóm AHCC xây dựng các công trình từ thiện.



Đại diện VESAF chụp ngày lễ khánh thành

Sau cùng, Chính quyền xã và đại diện nhân dân địa phương bày tỏ nỗi vui mừng của nhân dân khi có được cây cầu bê tông này thay thế cầu ván, bày tỏ lòng cảm kích và biết ơn sâu xa nhà tài trợ Hội Từ Thiện VESAF ở Hoa Kỳ.

Nhân dân địa phương cho biết việc xây cầu này là rất thiết thực, đáp ứng được nhu cầu giao thông bức thiết ở miệt nông thôn nghèo này.

CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU TÂN MỸ 2

Tại huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

AH Nguyễn Thanh Liêm

Nguyện vọng của bà con ở xã Tân Mỹ, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, xin tài trợ cho cầu Tân Mỹ 2 thay thế cầu hiện hữu. Cầu được xây dựng bằng bê tông cốt thép dài 25m rộng 3m. BS Nguyễn Hoài Phong vận động nhà hảo tâm Nguyễn Hoàng Đăng Khoa nhanh chóng đáp ứng tài trợ xây dựng cầu với kinh phí tài trợ 150 triệu.



Đóng cốp bê tông

Ngày 20 tháng 11 năm 2016 đã tổ chức lễ khởi công xây dựng cầu Tân Mỹ 2, với sự tham dự của đồng bào, chánh quyền địa phương, và một số AH và THCC: AH Nguyễn Thanh Liêm, TH Nguyễn Mười, BS Nguyễn Hoài Phong cùng nhà hảo tâm Nguyễn Hoàng Đăng Khoa và một số thân hữu. Đơn vị thi công do địa phương đảm trách, dưới sự giám sát hỗ trợ kỹ thuật của Nhóm AHCC Saigon.

Các vùng nông thôn ở Miền Tây có nhiều kênh rạch chằng chịt, giao thông rất khó khăn. Vượt qua các kênh rạch này là nhờ các cầu khi chênh vênh chỉ dùng cho người đi bộ hoặc các cầu do dân làm tạm bợ. Nay nhiều cầu khi đã được thay thế dần trong thời gian gần đây bằng các cầu bê-tông chắc chắn, an toàn cho lưu thông thuận lợi.

Công trình đã hoàn thành đảm bảo chất lượng và đã được khánh thành vào ngày 24 tháng 1 năm 2017.



BS Nguyễn Hoài Phong ngày lễ khánh thành

Phát biểu trong buổi Lễ Khánh Thành AH Nguyễn Thanh Liêm, đại diện nhóm AHCC, đã thay mặt nhóm AHCC cảm ơn Chính quyền địa phương xã Tân Mỹ và đồng bào địa phương đã nỗ lực giúp nhóm AHCC hoàn thành tốt đẹp công tác từ thiện này. Và cũng không quên ghi nhớ công ơn to lớn của các nhà tài trợ đã gởi tiền về ủng hộ giúp đỡ Nhóm AHCC xây dựng các công trình từ thiện.

Sau cùng, Chính quyền xã và đại diện nhân dân địa phương bày tỏ nỗi vui mừng của nhân dân khi có được cây cầu bê tông này thay thế cầu Khỉ, bày tỏ lòng cảm kích và biết ơn sâu xa nhà tài trợ Nguyễn Hoàng Đăng Khoa.

Nhân dân địa phương cho biết việc xây cầu này là rất thiết thực, đáp ứng được nhu cầu giao thông bức thiết ở miệt nông thôn nghèo này.

CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU TỔ 6

Tại xã Hưng Lễ huyện Giồng Trôm tỉnh Bến Tre

AH Nguyễn Thanh Liêm

Xã Hưng Lễ là một xã vùng sâu của huyện Giồng Trôm tỉnh Bến Tre có hệ thống sông rạch chằng chịt, đời sống của nhân dân phụ thuộc chủ yếu là sản xuất nông nghiệp nên còn gặp rất nhiều khó khăn, nhất là trên lãnh vực giao thông, ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát triển bộ mặt kinh tế, văn hóa, xã hội của Xã.



Trải sắt cho mặt cầu

Để giúp giải quyết một phần những khó khăn trên, Nhóm AHCC Saigon dùng số tiền 50 triệu của AHCC và THCC tài trợ xây dựng một cầu bằng bê tông cốt thép dài 20m, rộng 2,2m tại tổ 6, ấp 7, xã Hưng Lễ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre thay thế cầu hiện hữu.

Đơn vị thi công do địa phương đảm trách, dưới sự giám sát hỗ trợ kỹ thuật của Nhóm AHCC Saigon.

Công trình đã hoàn thành đảm bảo chất lượng và đã được khánh thành vào ngày 20 tháng 1/2017.

Phát biểu trong buổi Lễ Khánh Thành AH Nguyễn Thanh Liêm, đại diện nhóm AHCC, AH đã thay mặt nhóm AHCC cảm ơn Chính quyền địa phương xã Hưng Lễ và đồng bào địa phương đã nỗ lực giúp nhóm AHCC hoàn thành tốt đẹp

công tác từ thiện này. Và cũng không quên ghi nhớ công ơn to lớn của các nhà tài trợ đã gởi tiền về ủng hộ giúp đỡ Nhóm AHCC xây dựng các công trình từ thiện.



Quan khách trong lễ khánh thành

Sau cùng, Chính quyền xã và đại diện nhân dân địa phương bày tỏ nỗi vui mừng của nhân dân khi có được cây cầu bê tông này thay thế cầu hiện hữu, bày tỏ lòng cảm kích và biết ơn sâu xa các AHCC và THCC đã tài trợ.



Bảng tên cầu

Nhân dân địa phương cho biết việc xây cầu này là rất thiết thực, đáp ứng được nhu cầu giao thông bức thiết ở miệt nông thôn nghèo này.

CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU TỔ 8 & 9

Tại xã Đại Điền huyện Thạnh Phú tỉnh Bến Tre

AH Nguyễn Thanh Liêm

Xã Đại Điền là một xã vùng sâu của huyện Thạnh Phú tỉnh Bến Tre có hệ thống sông rạch chằng chịt, đời sống của nhân dân phụ thuộc chủ yếu là sản xuất nông nghiệp nên còn gặp rất nhiều khó khăn, nhất là trên lãnh vực giao thông, ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát triển bộ mặt kinh tế - văn hóa, xã hội của Xã.

Để giúp giải quyết một phần những khó khăn trên, thông qua Nhóm AHCC Saigon Bà Lương Phương Huyền (Hoa Kỳ) đã tài trợ xây dựng một cầu bằng bê tông cốt thép dài 9m, rộng 2,2m tại tổ 8,9 ấp Mỹ, xã Đại Điền, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre thay thế cầu hiện hữu.



Đặt sắt cho đà cầu

Đơn vị thi công do địa phương đảm trách, dưới sự giám sát hỗ trợ kỹ thuật của Nhóm AHCC Saigon.

Công trình đã hoàn thành đảm bảo chất lượng và đã được khánh thành vào ngày 25 tháng 4/2017.

Phát biểu trong buổi Lễ Khánh Thành AH Nguyễn Thanh Liêm, đại diện nhóm AHCC, đã thay mặt nhóm AHCC cảm ơn Chính quyền địa phương xã Đại Điền và đồng bào địa phương đã

nỗ lực giúp nhóm AHCC hoàn thành tốt đẹp công tác từ thiện này. Và cũng không quên ghi nhớ công ơn to lớn của nhà tài trợ Bà Lương Phương Huyền (Hoa Kỳ).



AH Liêm đỡ bảng tên cầu khi khánh thành

Sau cùng, Chính quyền xã và đại diện nhân dân địa phương bày tỏ nỗi vui mừng của nhân dân khi có được cây cầu bê tông này thay thế cầu hiện hữu, bày tỏ lòng cảm kích và biết ơn sâu xa nhà tài trợ Bà Lương Phương Huyền (Hoa Kỳ) và Nhóm AHCC Saigon.



Cầu khi khánh thành

Nhân dân địa phương cho biết việc xây cầu này là rất thiết thực, đáp ứng được nhu cầu giao thông bức thiết ở miệt nông thôn nghèo này.

CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU KÊNH KM 2

Tại phường Long Phú , thị xã Tân Châu Thành, tỉnh An Giang

Nguyễn Thanh Liêm

Long Phú là một trong những phường của thị xã Tân Châu tỉnh An Giang. Tuy là phường nhưng điều kiện Kinh tế, Xã hội chưa phát triển tương xứng, đời sống của người dân trên địa bàn gặp nhiều khó khăn, hộ nghèo hộ cận nghèo còn nhiều, đa số người dân sống bằng nghề nông nghiệp và làm thuê.

Nhằm phục vụ tốt việc vận chuyển lương thực hàng hóa của người dân cũng như các em học sinh đến trường dễ dàng và thuận tiện hơn, UBND phường vận động tiền hiện vật của các tổ chức, cá nhân, các mạnh thường quân trong và ngoài địa bàn để cất mới cầu Kênh KM2 thuộc khóm Long Quoi B, phường Long Phú, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Cây cầu được thiết kế dạng cầu dây giăng, chiều dài 25m, chiều ngang 3m, tải trọng trên 5 tấn, tổng kinh phí cất mới dự kiến 395.745.000 đồng. Cầu được xây dựng 2 mố cầu và đóng các cọc thì phải ngưng vì thiếu kinh phí để hoàn tất là 160 triệu.



Cầu đang thi công

Đáp ứng nguyện vọng của nhân dân địa phương, thông qua AH Bùi Ngọc Huỳnh, ông bà Quyền-Triêm đã tài trợ 160 triệu để cây cầu được sớm hoàn thành .

Ngày 29 tháng 9 năm 2016 đã tổ chức lễ tái khởi công xây dựng cầu Kênh KM 2, với sự tham dự của đồng bào, chánh quyền địa phương, Nhóm AHCC Saigon: AH Nguyễn Thanh Liêm, Lưu Kim Loan và các TH Nương, Linh, Tâm, và Dũng. Công trình đã hoàn thành đảm bảo chất lượng và đã được khánh thành vào ngày 01 tháng 11 năm 2016

Phát biểu trong buổi lễ Khánh Thành AH Nguyễn Thanh Liêm, đại diện nhóm AHCC, đã thay mặt nhóm AHCC cảm ơn Chính quyền địa phương phường Long Phú và đồng bào địa phương đã nỗ lực giúp nhóm AHCC hoàn thành tốt đẹp công tác từ thiện này. Và cũng không quên ghi nhớ công ơn to lớn của ông bà Quyền-Triêm đã tài trợ 160 triệu giúp cho công trình sớm hoàn thành.



Cầu hoàn thành

Sau cùng, Chính quyền xã và đại diện nhân dân địa phương bày tỏ nỗi vui mừng của nhân dân khi có được cây cầu này, bày tỏ lòng cảm kích và biết ơn sâu xa các nhà tài trợ.

Nhân dân địa phương cho biết việc xây cầu này là rất thiết thực, đáp ứng được nhu cầu giao thông bức thiết của nhân dân vùng nghèo này.

CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU MÁI DÀM

Tại huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Nguyễn Thanh Liêm

Nguyện vọng của bà con ở xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, nằm trên cù lao Cổ Chiên, xin tài trợ cho cầu Má Dầm thay thế cầu cũ quá ọp ẹp. Cầu được xây dựng bằng bê tông cốt thép dài 15m rộng 2,2m. Ông Lương Tuấn Hải (Hoa Kỳ) đã nhanh chóng đáp ứng tài trợ xây dựng cầu.

Đơn vị thi công do địa phương đảm trách, dưới sự giám sát hỗ trợ kỹ thuật của Nhóm AHCC Saigon.

Các vùng nông thôn ở Miền Tây có nhiều kênh rạch chằng chịt, giao thông rất khó khăn. Vượt qua các kênh rạch này là nhờ các cầu khỉ chênh vênh chỉ dùng cho người đi bộ hoặc cầu ván ọp ẹp do dân bắt tạm bợ. Nay nhiều cầu này đã được thay thế dần trong thời gian gần đây bằng các cầu bê-tông chắc chắn, an toàn cho các loại xe 2 bánh lưu thông thuận lợi.



Cầu hoàn thành

Công trình đã hoàn thành đảm bảo chất lượng và đã được khánh thành vào ngày 19 tháng 5 năm 2017.

Phát biểu trong buổi lễ Khánh Thành AH Nguyễn Thanh Liêm, đại diện nhóm AHCC, đã thay mặt nhóm AHCC cảm ơn Chính quyền địa phương xã Long Hòa và đồng bào địa phương đã nỗ lực giúp nhóm AHCC hoàn thành tốt đẹp công tác từ thiện này. Và cũng không quên ghi nhớ công ơn to lớn của Ông Lương Tuấn Hải (Hoa Kỳ) đã nhanh chóng tài trợ xây dựng cầu.



Cầu trong buổi lễ khánh thành

Sau cùng, Chính quyền xã và đại diện nhân dân địa phương bày tỏ nỗi vui mừng của nhân dân khi có được cây cầu bê tông này thay thế cầu cũ, bày tỏ lòng cảm kích và biết ơn sâu xa nhà tài trợ Ông Lương Tuấn Hải (Hoa Kỳ) và Nhóm AHCC Saigon.

Nhân dân địa phương cho biết việc xây cầu này là rất thiết thực, đáp ứng được nhu cầu giao thông bức thiết ở miệt nông thôn nghèo này.

CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU XÈO QUAO

Tại huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Nguyễn Thanh Liêm

Nguyện vọng của bà con ở ấp Xẻo Quao, xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, nằm trên cù lao Cổ Chiên, xin tài trợ cho cầu Xẻo Quao thay thế cầu khi cũ quá ọp ẹp. Cầu được xây dựng bằng bê tông cốt thép dài 12m rộng 2,2m. Bà Lương K. Ngọc Hân (Hoa Kỳ) đã nhanh chóng đáp ứng tài trợ xây dựng cầu.

Đơn vị thi công do địa phương đảm trách, dưới sự giám sát hỗ trợ kỹ thuật của Nhóm AHCC Saigon.



Cầu khi cũ

Các vùng nông thôn ở Miền Tây có nhiều kênh rạch chằng chịt, giao thông rất khó khăn. Vượt qua các kênh rạch này là nhờ các cầu khi chênh vênh chỉ dùng cho người đi bộ hoặc cầu do dân bắt tạm bợ. Nay nhiều cầu này đã được thay thế dần trong thời gian gần đây bằng các cầu bê tông chắc chắn, an toàn cho các loại xe 2 bánh lưu thông thuận lợi.

Công trình đã hoàn thành đảm bảo chất lượng và đã được khánh thành vào ngày 19 tháng 5 năm 2017.

Phát biểu trong buổi lễ Khánh Thành AH Nguyễn Thanh Liêm, đại diện nhóm AHCC, đã thay mặt nhóm AHCC cảm ơn Chính quyền địa phương xã Long Hòa và đồng bào địa phương đã nỗ lực giúp nhóm AHCC hoàn thành tốt đẹp công tác từ thiện này. Và cũng không quên ghi nhớ công ơn to lớn của bà Lương K. Ngọc Hân (Hoa Kỳ) đã tài trợ xây dựng cầu.



Cầu hoàn thành

Sau cùng, Chính quyền xã và đại diện nhân dân địa phương bày tỏ nỗi vui mừng của nhân dân khi có được cây cầu bê tông này thay thế cầu khi cũ, bày tỏ lòng cảm kích và biết ơn sâu xa nhà tài trợ B. Lương K. Ngọc Hân (Hoa Kỳ) và Nhóm AHCC Saigon.

Nhân dân địa phương cho biết việc xây cầu này là rất thiết thực, đáp ứng được nhu cầu giao thông bức thiết ở miệt nông thôn nghèo này.

CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẦU XÈO RANH

Tại huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Nguyễn Thanh Liêm

Nguyễn vọng của bà con ở ấp Xẻo Ranh, xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, nằm trên cù lao Cổ Chiên, xin tài trợ cho cầu Xẻo Ranh thay thế cầu cũ quá ọp ẹp. Cầu được xây dựng bằng bê tông cốt thép dài 20m rộng 2,2m. Ông bà Trần Trung Trực và con Trần Vinh (Hoa Kỳ) đã nhanh chóng đáp ứng tài trợ xây dựng cầu với kinh phí tài trợ 87 triệu. Ngày 8 tháng 10 năm 2016 đã tổ chức lễ khởi công xây dựng cầu Xẻo Ranh, với sự tham dự của đồng bào, chánh quyền địa phương, và một số AHCC Nguyễn Thanh Liêm, Lưu Kim Loan, TH Nguyễn Ngọc Dũng, Tám, TH BS. Nương.

Đơn vị thi công do địa phương đảm trách, dưới sự giám sát hỗ trợ kỹ thuật của Nhóm AHCC Saigon.



Cầu cũ

Các vùng nông thôn ở Miền Tây có nhiều kênh rạch chằng chịt, giao thông rất khó khăn. Vượt qua các kênh rạch này là nhờ các cầu khi chênh vênh chỉ dùng cho người đi bộ hoặc cầu do dân bắt tạm bợ. Nay nhiều cầu này đã được thay thế dần trong thời gian gần đây bằng các cầu bê-tông chắc chắn, an toàn

cho các loại xe 2 bánh lưu thông thuận lợi. Công trình đã hoàn thành đảm bảo chất lượng và đã được khánh thành vào ngày 21 tháng 1 năm 2017

Phát biểu trong buổi lễ Khánh Thành, nhóm AHCC cảm ơn Chính quyền địa phương xã Hòa Minh và đồng bào địa phương đã nỗ lực giúp nhóm AHCC hoàn thành tốt đẹp công tác từ thiện này. Và cũng không quên ghi nhớ công ơn to lớn của các nhà tài trợ đã gởi tiền về ủng hộ giúp đỡ Nhóm AHCC xây dựng các công trình từ thiện.



Khánh thành cầu

Sau cùng, Chính quyền xã và đại diện nhân dân địa phương bày tỏ nỗi vui mừng của nhân dân khi có được cây cầu bê tông này thay thế cầu cũ, bày tỏ lòng cảm kích và biết ơn sâu xa nhà tài trợ ông bà Trần Trung Trực và con Trần Vinh ở Hoa Kỳ.

Nhân dân địa phương cho biết việc xây cầu này là rất thiết thực, đáp ứng được nhu cầu giao thông bức thiết ở miệt nông thôn nghèo này.

Tin Buồn

Ban Phụ Trách Lá Thư AHCC xin thông báo cùng toàn thể AH/TH trong Gia Đình Công Chánh những tin buồn nhận được sau đây:

- Thân Mẫu Chị Phan Mộng Hoàng, cũng là Nhạc mẫu AH Phạm Phú Cầu, là Bà Quả Phụ **Phan Thị Thảo**, khuê danh **Huỳnh Thị Kim Khuê**, pháp danh **Phổ Cát** từ trần ngày 14 tháng 8 năm 2017, tại Santa Ana, CA (Mỹ Quốc), hưởng thọ 89 tuổi. Thành tâm nguyện cầu Hương Linh Cụ sớm tiêu điều miền Cực Lạc.
- AH **Nguyễn Hữu Công**, Kỹ sư Công Chánh, pháp danh **Quảng Thành**, vừa từ trần ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại Paris, hưởng thọ 77 tuổi. Tang lễ đã cử hành tại Crématorium de Champigny sur Marne, thành phố Champigny sur Marne, ngoại ô Paris. Thành tâm cầu nguyện Hương Linh AH Nguyễn Hữu Công sớm tiêu điều miền Cực Lạc.
- AH **Dương Ngọc Chí**, Kỹ sư Công Chánh Khóa 5, vừa từ trần vào đêm 23 tháng 10 năm 2017 lúc 23:30 tại thành phố Nha Trang, VN, sinh năm 1944, hưởng thọ 73 tuổi. Tang lễ nhập quan lúc 15:00 ngày 24-10-2017 và động quan vào lúc 7:00 ngày 28-10-2017. Nguyện cầu Hương Linh AH Dương Ngọc Chí sớm siêu thoát và an nghỉ nơi miền vĩnh cửu.
- Nhạc mẫu của AH Nguyễn Đăng Thịnh là cụ bà **Hồ Thị Dung** pháp danh **Diệu Đức** qua đời ngày 26 tháng 10 năm 2017 tại Milpitas, California, hưởng đại thọ 104 tuổi, linh cửu được quản tại Oak Hill Funeral Home and Memorial Park San Jose (Sunshine Chapel-Lotus Room). Thành tâm nguyện cầu Hương Linh Cụ sớm tiêu điều miền Cực Lạc.
- Thân mẫu của AH Hồ Đắc Tịnh là cụ **Hồ Đắc Dục** đã qua đời ngày 8 tháng 11 năm 2017 tại Montreal, Canada, hưởng thọ 99 tuổi. Nguyện cầu Hương Linh cụ sớm siêu thoát về Miền Vĩnh Cửu.
- AH **Mai Khiết Hưng**, Kỹ sư Công Chánh Khóa 1, sinh ngày 27 tháng 11 năm 1927 tại Sài Gòn, vừa mới mất ngày 25 tháng 11 năm 2017 tại Virginia, Hoa Kỳ, thọ 90 tuổi, tang lễ cử hành ngày 1 tháng 12 năm 2017 National Funeral Home, Virginia. Nguyện cầu Linh Hồn AH Mai Khiết Hưng sớm về nước Chúa.
- AH **Nguyễn Đức Chí**, Kỹ sư Công Chánh Khóa 2, sinh năm 1941, vừa từ trần vào hồi 5:15 chiều ngày 23 tháng 11 năm 2017 tại Silver Spring, Maryland, Hoa Kỳ hưởng thọ 76 tuổi. Tang lễ sẽ được cử hành ngày Thứ Hai 27 tháng 11 năm 2017 và hỏa táng. Nguyện cầu Hương Linh AH Nguyễn Đức Chí sớm siêu thoát và an nghỉ nơi Miền Vĩnh Cửu.
- AH **Võ Hùng**, Kỹ sư Công Chánh Khóa 1, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1937, vừa từ trần ngày 6 tháng 12 năm 2017 tại San Jose, California, Hoa Kỳ hưởng thọ 81 tuổi. Tang lễ sẽ được cử hành ngày 10 tháng 12 năm 2017 và hỏa táng. Nguyện cầu Hương Linh AH Võ Hùng sớm siêu thoát và an nghỉ nơi Miền Vĩnh Cửu.

Ái Hữu Công Chánh xin chia buồn cùng gia đình thân quyến và nguyện chúc Linh Hồn người quá cố sớm tiêu điều miền Vĩnh Cửu

Lá Thư Ái Hữu Công Chánh

SỐ 109 – MÙA XUÂN TEXAS 2018 – 1976-2018

ĐẠI DIỆN ÁI HỮU CÔNG CHÁNH ĐỊA PHƯƠNG

HOA KỲ

BẮC CALIFORNIA:

- ☐ Từ Cẩm Thành
- ☐ Lê Mộng Hùng
- ☐ Mai Đức Phụng
- ☐ Nguyễn Đình Duật
- ☐ Nguyễn Văn Thành

NAM CALIFORNIA:

- ☐ Trần Giác Hoa
- ☐ Trịnh Hào Tâm
- ☐ Trần Hữu Thân (Frank)
- ☐ Nguyễn Minh Trí
- ☐ Nguyễn Quang Cách
- ☐ Trần Văn Thám
- ☐ Trần Đức Hợp

LOUISIANA:

- ☐ Lê Thành Trang

WASHINGTON DC:

- ☐ Ngô Năm
- ☐ Hoàng Ngọc Ân
- ☐ Bùi Văn Ân
- ☐ Dư Thích

TEXAS:

- ☐ Phi Ngọc Huyền

WASHINGTON STATE:

- ☐ Hà Quốc Bảo

MASSACHUSETTS:

- ☐ Nguyễn Hữu Tuấn

FLORIDA:

- ☐ Lê Thanh Tòng

INDIANA:

- ☐ Nguyễn Khoa Long

OKLAHOMA:

- ☐ Ngô Anh Tề
- ☐ Nguyễn Đình Viễn

COLORADO:

- ☐ Nguyễn Tâm Trí

CANADA

MONTREAL:

- ☐ Tôn Thất Đồng
- ☐ Phạm Ngọc Xuyên
- ☐ Nguyễn Phú Cầu
- ☐ Phan Duy Trung

TORONTO:

- ☐ Lê Văn Châu
- ☐ Đoàn Chí Trung

FRANCE

-  Hoa Trường Xuân
-  Trần Văn Thu
-  Tôn Thất Thiện
-  Đỗ Hữu Hứa

AUSTRALIA

SYDNEY/NSW:

- ☐ Huỳnh Thanh Quân
- ☐ Lê Nguyên Tùng

MELBOURNE/VIC:

- ☐ Đoàn Đình Mạnh
- ☐ Vũ Đình Ngũ

NORWAY

-  Nguyễn Hương Hữu

Ban Phụ Trách Lá Thư AHCC 2018-2019
1825 River Bend Drive
Redlands, CA 92374. USA

Stamp

To:.....
.....
.....

Lá Thư ÁI HỮU CÔNG CHÁNH không phải là một đặc sản nghiên cứu khoa học kỹ thuật, một tờ báo chính trị hoặc tôn giáo, cũng không phải là một diễn đàn văn chương.

Lá Thư ÁI HỮU CÔNG CHÁNH chỉ là một mối dây liên lạc bằng hữu, kết hợp những tình thân còn lại, như một nhịp cầu thông tin giữa những đồng nghiệp và thân hữu tha phương.

Lá Thư không mong hoài bão làm việc lớn.

Lá Thư chỉ mong làm được việc hữu ích nhỏ nhất, ít nhất có thể được:

“Giữ cho còn có nhau”